

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM

PHÁP SƯ HUỆ LUẬT

MINH ĐỨC Soạn dịch

PHẬT GIÁO
&
NHÂN SINH

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

DẪN NHẬP

Ngược dòng thời gian và lịch sử, cách đây trên 2500 năm, tại xứ Ma Kiệt Đà, bên rừng Tuyết sơn, dưới cội Bồ đề, một bậc vĩ nhân đã chứng ngộ quả vị Vô thượng chính đẳng chính giác – đức Phật Thích Ca Mâu Ni xuất hiện ở thế gian. Chính đức Phật đã tự thân cạo xát với cuộc đời, trải qua những năm tháng nỗ lực tu tập, cuối cùng Ngài đã tìm ra chân lý – con đường đi đến sự an lạc giải thoát, chứng quả Bồ đề. Từ đó, Ngài đã đem dòng “ Pháp vị cam lồ” tưới mát khắp tất cả những chúng sinh bị nóng bức, bị đốt cháy bởi ngọn lửa tham, sân, si. Dòng pháp vị cam lồ nhiệm màu ấy đã chảy, đang chảy từ Đông sang Tây và sẽ chảy mãi đến những nơi mà khổ đau, hận thù, tham lam, sân hận và si mê còn đang ngự trị. Dòng Cam lồ nhiệm màu ấy chính là dòng chảy của Phật giáo – một nguồn hạnh phúc cho tất cả những ai muốn một cuộc sống hòa bình, an lạc và hạnh phúc.

Phật giáo Việt Nam được truyền đến trực tiếp từ Ấn Độ ngay từ đầu công nguyên, sau đó Việt Nam lại tiếp nhận Phật giáo được truyền từ Trung Quốc sang, rồi phối hợp với tín ngưỡng sẵn có của dân tộc tạo nên một Phật giáo Việt Nam mang nét đặc thù riêng.

Sự hiện diện của Phật giáo tại Việt Nam, từ khi du nhập đến giờ, như dòng nước mát âm thầm chảy sâu dưới lòng đất, không cuốn đi những kỳ hoa dị thảo trên mảnh đất thân yêu này, không xóa đi những cánh đồng làng mạc yêu thương của dân tộc, không gây tàn phá và hung bạo như cơn nước lũ, mà hiền hòa thấm nhuần, cho hoa lá thêm

tươi, cho ruộng đồng thêm bát ngát, vì đạo Phật là đạo của Từ bi và Trí tuệ.

Đối với đất nước Việt Nam, kể từ khi du nhập đến nay, Phật giáo luôn luôn gắn liền với mạch sống của dân tộc, đã cùng trải qua bao thăng trầm, binh lửa với lịch sử dân tộc, đã cùng với dân tộc tồn tại đến ngày nay và cũng sẽ mãi mãi tồn tại cho đến ngàn sau như một nhà thơ đã viết:

“ Trang sử Việt
cũng là trang sử Phật
Trải qua bao độ hưng suy
Có nguy mà chẳng mất”

Do hoàn cảnh địa lý và lịch sử, nên về tôn giáo, chính trị và văn hóa, nước Việt Nam ta từ nhiều thế kỷ đã chịu ảnh hưởng xa gần của Trung Hoa, rõ ràng nhất là về mặt văn tự. Phật giáo Việt Nam cũng không thể nằm ngoài ảnh hưởng đó. Nhất là Phật giáo Đại thừa.

Gần như tất cả kinh điển Phật giáo Đại thừa tại Việt Nam đều bằng chữ Hán ngữ. Vì thế, việc tìm hiểu và học hỏi về giáo lý đối với phần lớn người học Phật, nhất là người Phật tử tại gia không sao tránh khỏi những khó khăn về mặt văn tự, cho nên việc chuyển dịch những tác phẩm về Phật học từ tiếng Hán sang tiếng Việt là một trong những việc làm thiết yếu đối với những người xuất gia. Trong quá khứ và hiện tại, chư vị tôn túc tiền bối đã quan tâm và đã chuyển dịch rất nhiều tác phẩm Phật học từ tiếng Hán sang tiếng Việt. Điều đó giúp ích rất nhiều cho người học Phật không biết chữ Hán vẫn có thể trì tụng, hiểu được

những lời dạy của đức Phật để ứng dụng vào cuộc sống nhằm chuyển hóa nội tâm, xây dựng cuộc sống được an lạc và tốt đẹp hơn.

Tác phẩm **phật giáo và nhân sinh** của Tuệ Luật pháp sư là một tác phẩm bằng chữ Hán, trong đó tập hợp bài giảng của Pháp sư trong lần thuyết giảng ở Singapore. Trong tác phẩm này, bao gồm những kiến thức cơ bản của Phật giáo và rất có ích đối với những người học Phật.

Trong tinh thần là muốn cho những người học Phật có thêm những hiểu biết đúng đắn về Phật giáo, và noi gương những bậc tôn túc tiền bối, nhằm góp một phần nhỏ công sức của mình trong sự nghiệp hoằng dương Phật pháp, chúng tôi xin thành tâm đem hết khả năng của mình để chuyển dịch tác phẩm Phật giáo dữ nhân sinh sang tiếng Việt, để giúp cho mọi người có thêm tư liệu tham khảo, học tập.

Với khả năng có hạn của mình, nhất định trong khi chuyển dịch không sao tránh khỏi những sai lầm, thiếu sót. Chúng tôi rất mong được sự chỉ dạy, góp ý của chư vị tôn túc và của tất cả các bạn đọc gần xa.

Mùa an cư Phật lịch 2546 - Ất Dậu – 2005

Dịch giả kính ghi

Thích Minh Đức

SƠ LƯỢC VỀ TÁC GIẢ

Tác giả: Tuệ Luật pháp sư sinh năm 1953 tại huyện Văn Lâm, xã Tứ Hồ, thôn Lâm Thố, tục danh là Lâm Ích Khiêm.

Từ nhỏ, pháp sư đã có tư chất thông minh, hiếu học, lớn lên học tiểu học và trung học tại trường Trung học Kiến Quốc Đài Bắc. Năm 1974 học ở Đại học Phùng Giáp, gia nhập “Phật Học Xã Đoàn” của Đại học này, còn gọi là “Phổ Giáo Xã”.

Vào thời kỳ nghỉ hè và nghỉ đông, sư thường tham gia các lớp “Phật doanh”, “Trai giới học hội”... Năm 1975, quy y với Sam pháp hiệu là Tâm Khiêm.

Sau khi tốt nghiệp Đại học, sư tiếp tục chuyên sâu nghiên cứu Tịnh độ tại “Phụng Sơn Phật Giáo Liên Xã Tịnh Độ Chuyên Tông Nghiên Cứu sở”.

Năm 1979, tại Phụng Sơn Phật Giáo Liên Xã, Sư thể phát xuất gia với Chữ Vân lão pháp sư, được hiệu là Huệ Luật.

Năm 1980, tại chùa Long Tuyên ở Cao Hùng, Sư cầu thọ Tam đàn cụ túc giới.

Ba năm sau, Sư đến thường trú tại Nam Phổ Đà Phật Học ở Đài Trung. Từ tháng 01 năm 1983 đến tháng 7 năm 1984, sư nhận trụ trì chùa Lô Âm ở Mỹ Nông. Năm 1989, sư đến dự lễ khánh thành giảng đường Văn Thù ở Cao Hùng.

Tháng 7 năm 1985, Sư giảng về chủ đề “Nghệ thuật tử vong” tại “Quốc Quân Anh Hùng Quán” ở Cao Hùng, đã gây được sự chú ý khắp cả nước. Đặc biệt, từ ngày 21 tháng 05 năm 1987 đến ngày 24 tháng 05 năm 1987, cuộc thuyết giảng đã có đến chín vạn (90.000) lượt người đến tham dự.

PHẬT GIÁO VÀ NHÂN SINH

(Phần I)

1. LỜI NÓI ĐẦU

Phật giáo không phải là tôn giáo, không phải là triết học mà nó vượt lên trên cả tôn giáo, triết học. Nói Phật giáo là tôn giáo, đó chỉ là phương tiện mà thôi. Vậy Phật giáo vì sao không phải là tôn giáo ?

Đặc trưng của tôn giáo là giáo chủ, giáo nghĩa, giáo đoàn. Gần như tất cả các tôn giáo đều nói về có một đấng chúa tể, nhưng đức Phật Thích Ca Mâu Ni không nói về chúa tể. Phật không ép buộc chúng ta Ngài cũng không bảo chúng ta hãy cứ tin đi, cũng không nói rằng chỉ có lòng tin thôi thì sẽ được sinh về thế giới Cực Lạc, Ngài cũng không nói rằng: Nếu không tin thì sẽ bị đọa vào địa ngục. Trong Phật giáo không có những điều như vậy.

Phật giáo nói về duyên sinh, duyên diệt (tức sự hiện hữu của con người và thế giới do các yếu tố khác nhau, khi đủ điều kiện thì kết hợp lại mà thành và khi điều kiện đã hết thì tan rã...) và nghiệp lực đang dẫn dắt chúng ta. Chúng sinh tùy theo chiêu cảm của nghiệp lực mà còn những sinh mạng, hình thái khác nhau. Nếu như chúng ta hiểu rõ được sự thật duyên khởi thì chúng ta sẽ sống được một cuộc sống an lạc giải thoát, còn nếu như chúng ta không giác ngộ được sự thật duyên khởi của các pháp thì chúng ta sẽ phải luân chuyển mãi trong sinh tử. Đức Phật hoàn toàn không bảo chúng ta làm cái gì cho Ngài cả, mà chỉ muốn chúng ta hiểu rõ được chân tướng của cuộc đời, để chúng ta vượt

qua được những đau khổ, phiền não, đạt đến cảnh sống an lạc hạnh phúc. Chỉ có thế mà thôi.

2. NGHĨA THẬT CỦA SINH MẠNG

Nghĩa thật của sinh mạng là gì? Khi sinh chúng ta từ đâu đến? Chết rồi lại đi về đâu? Đây là một vấn đề hiện thực nhất.

Người đời thường phê bình người xuất gia rằng: “Người xuất gia là người trốn tránh hiện thực”. Bây giờ tôi xin hỏi mọi người: “Hiện thực được định nghĩa là gì? Quý vị biết rồi phải không?” À, tôi biết rồi! Theo quý vị hiện thực chính là “tiền” và “tiền”, càng nhiều tiền càng tốt và như vậy là thành tựu càng lớn. Đây chính là cái hiện thực hằng ngày mà chúng ta phải đối mặt?

Sự thật có phải như vậy không? Không phải! Hiện thực mà Phật giáo nói chính là “thực tại”, là tình huống, kinh nghiệm cuộc sống thực tế của quý vị mà từ xưa tới nay quý vị chưa từng suy nghĩ, chưa từng giác ngộ về nó.

2. NHẬN RÕ VỀ CHÂN TƯỚNG CỦA SINH MẠNG

Đức Phật nói về chân tướng hiện thực của cuộc đời là gì?

Thứ nhất: “ Cuộc đời là vô thường”. Mọi sự mọi vật đều luôn chuyển biến và thay đổi. Mạng sống của con người có thể kết thúc bất cứ lúc nào mà chúng ta không thể biết trước được. Nào là tai nạn xe cộ, máy bay, núi lửa, bão lụt... tất cả đều có thể làm cho con người chết một cách bất ngờ. Mỗi bước đi đều chứa đầy nguy hiểm. Mạng sống con người theo thời gian đang đi dần đến cái chết, thế nhưng có mấy ai trong chúng ta ý thức được điều đó không?

Thứ hai: Tâm thức con người trong suốt 24 giờ luôn luôn biến đổi. Sáng cảm thấy vui vẻ, trưa lại u buồn, phiền não...Tối nay thì nói việc tốt, ngày mai lại đổi khác. Việc mình đã làm năm nay, sang năm lại quên mất... Đó chính là “ Tâm vô thường”.

Chân tướng của cuộc đời là “ Thế gian vô thường, nhân tâm vô thường”. Thế gian này không có cái gì là vĩnh hằng, bất biến. Thế nên các bạn nam, nữ khi nói đến tình yêu, đều nói một cách mơ hồ mà thôi. Người con trai thì luôn nói một cách tùy tiện rằng: “ Anh sẽ mãi mãi yêu em”. Còn người con gái thì cũng tin một cách thích thú rằng: “ Vâng, vâng, anh sẽ mãi mãi yêu em”. Quý vị cho rằng anh ta có thể mãi mãi yêu và sống trọn đời với người bạn gái ấy không? Đến một ngày kia khi tuổi xuân đã đi qua, người con gái trở nên già hơn, xấu xí hơn thì cô ta đã bắt đầu cảm thấy đau khổ rồi đó. Người con trai ấy bây giờ đã có người tình khác và thế là đau khổ trong gia đình lại càng lớn hơn. Câu nói ngày xưa “ anh mãi mãi yêu em” chỉ là đầu môi chót lưỡi.

Phật giáo đã sớm biết rõ điều này, đã nhận chân được cuộc đời vốn hư vọng, không có tự tính. Nghĩa là chúng ta không có sự vĩnh hằng –

tức là không tồn tại mãi mãi. Chúng ta cần phải hiểu rõ điều này đồng thời cần phải loại bỏ những ý kiến chủ quan của bản thân. Phải biết lắng nghe ý kiến của người khác, thì mới có khả năng hiểu rõ được cuộc sống một cách đích thực.

Hôm nay, sau khi đến Singapore, khi đi trên xe, tôi có cảm giác Singapore là một quốc gia rất gần gũi thân thiết. Những công ty truyền hình Đài Loan đã từng đến phỏng vấn ông Lý Hiễn Long, qua sự đàm thoại đó mà tôi có được một ít hiểu biết về Singapore. Đó là toàn thể giới đều xưng tán thủ tướng Lý Quang Diệu, khen ngợi ngành ngân hàng của Singapore, vấn đề thông tin liên lạc, giao thông, trật tự trị an, môi trường... tất cả đều rất tốt. Vì thế, những người dân sống ở đây rất có phước báo. Không giống như tôi, một người Đài Loan, nghiệp chướng sâu dày, không có phước được sống ở đây, tôi chỉ đến đây giảng rồi về mà thôi. Singapore là một quốc gia rất tốt, quý vị nên tự hào về điều đó.

Vì sao vậy? Một quốc gia cường thịnh thì nhất định phải có những công dân cường thịnh. Vì chính phủ và nhân dân cùng phối hợp mới hình thành được đất nước Singapore tốt đẹp này, cho nên công đức của mọi người cũng vô lượng.

Tôi xem Singapore cũng như là quê hương của chính mình. Vì thế khi đến đây, tôi cảm thấy vô cùng thân thiết, nhất là ngày hôm nay có mấy vạn người ở trong pháp hội này, thật làm cho tôi vô cùng cảm động.

Đề tài mà chúng tôi nói đến hôm nay là “ *Phật giáo với cuộc đời*”.

Chủ đề này giảng hai ngày: Hôm nay và ngày mai. Sang ngày thứ ba tôi giảng “ *Phật giáo với vấn đề luân hồi*”. Chủ đề này Pháp sư Quảng Học đã đăng ký giúp chúng tôi rồi. Chủ đề pháp sư đã đăng ký, tôi không dám không giảng, vì sợ sau này pháp sư không mời qua giảng nữa (mọi người đều cười). Nói vui một chút thôi!

Chủ đề mà chúng ta nghiên cứu hôm nay là “*Phật giáo với cuộc đời*”.

Tất cả ba tạng, mười hai bộ kinh đều nói đến hai vấn đề là vũ trụ và nhân sinh. Những điều mà đức Phật dạy chính là vì chúng sinh mà chỉ rõ chân tướng của vũ trụ và nhân sinh, và cũng dạy cho chúng ta phương pháp làm thế nào để đạt được niềm an vui chân thật trong cuộc sống.

4. NHÂN SINH QUAN PHẬT GIÁO

Nhân sinh quan Phật giáo: Nói một cách đơn giản, đó là “ Tất cả các hành động, tạo tác, truy cầu ở thế gian đều là khổ”. Quý vị phải biết, sinh mạng vốn vô thường, quý vị đừng chấp trước vào những cảm giác không thật của bản thân hay trong cuộc sống. Điều này có nghĩa: sinh mạng là do nhiều bộ phận, yếu tố cấu mà thành, mỗi bộ phận, yếu tố đó lại do nhiều yếu tố khác nữa cấu tạo nên. Nhưng mà

mỗi bộ phận, yếu tố ấy lại biến đổi không ngừng. Tất cả vạn hữu ở thế gian này đều không thật, mà luôn luôn biến đổi.

Nói một cách thực tế: giả sử hôm nay quý vị có một số tiền, rồi đến một ngày kia quý vị cũng sẽ tiêu hết. Hiện tại quý vị còn trẻ đẹp nhưng rồi đến một ngày nào đó quý vị sẽ già đi và đến lúc cũng phải chết. Cho dù một người có quyền lực lớn hay có làm vua đi nữa thì một ngày kia cũng không thoát khỏi sinh, già, bệnh, chết. Thế nên, Phật giáo không quan niệm đời người là “khổ”, bởi vì thế gian là biến hoại vô thường, không tồn tại mãi mãi.

Thế nhưng, có nhiều người không hoàn toàn đồng ý với nhân sinh quan Phật giáo. Họ cho rằng: “Trước kia khi chưa biết Phật pháp, tôi sống rất vui vẻ. Mỗi ngày tôi có thể đi đánh cầu, ra quán uống rượu, đi chơi với bạn gái, đua ngựa, cá cược... rất là vui sướng. Từ khi học Phật rồi, hiểu được thế gian là khổ, thì làm việc gì cũng không có tinh thần, đến nỗi nhiều lúc không muốn làm gì cả”. Những quan niệm như thế này đều là sai lầm, đều hiểu sai về giáo lý Phật giáo.

5. NHẬN THỨC RÕ VỀ KHỔ

Đối với cái “khổ” của thế gian, thái độ nhận thức và xử lý của Phật giáo có những điều sau đây:

1. Trước hết là phải “biết khổ” – tức là biết thế gian là khổ, là vô thường.
2. Thứ đến là phải biết “giải trừ khổ” – tức là biết sử dụng những phương pháp đúng đắn để giải trừ khổ.
3. Thứ ba là “lìa khổ” – tức là từ thực tiễn và sự hiểu biết đúng đắn khiến ta rời xa những đau khổ, phiền não.
4. Cuối cùng, nếu như quý vị là Bồ tát thì phải “cứu khổ, cứu nạn”.

Vì thế, Phật giáo nói đến khổ chin là để quý vị hiểu biết, giải thoát chứ không phải là khiến quý vị trở thành tiêu cực, vứt bỏ.

Rất nhiều người đều hiểu sai vấn đề này, từ đó mê mờ không hiểu được chính bản thân. Quý vị đã không hiểu chính xác về bản thân, về cuộc sống thì vĩnh viễn loanh quanh mãi trong sự tăm tối của cuộc đời, mãi mãi không có phương pháp để diệt trừ những khổ đau đưa đến giải thoát.

Phật giáo nói về nhân sinh chính là muốn ta hiểu rõ về cuộc đời vậy.

6. VŨ TRỤ QUAN PHẬT GIÁO

Đối với vũ trụ thì mọi tôn giáo trên thế giới đều có nói đến.

Trong kinh điển mà đức Phật Thích Ca Mâu Ni thuyết giảng, quan niệm về vũ trụ có bao nhiêu ? Có vô lượng vô biên, nghĩa là có rất nhiều thế giới khác nhau đang tồn tại chứ không phải chỉ có trái đất trong thái dương hệ mà chúng ta đang sống. Có bất khả tư, bất khả nghị vô lượng vô biên thế giới. Ngày nay, sau hơn 2000 năm, với sự phát triển của khoa học, đã chứng minh được trí tuệ vĩ đại của đức Phật.

Những tôn giáo to lớn có mặt trên thế giới, chưa một tôn giáo nào có thể chỉ rõ thời gian vô cùng và không gian vô tận mà vũ trụ này có được. Vũ trụ quan của họ đều hạn chế trong một không gian và thời gian nhất định. Chỉ có đức Phật mới nói cho mọi người biết rằng: vũ trụ này là vô lượng vô biên, không gì là không có. Nhưng, vũ trụ không phải là chủ đề mà chúng ta nói đến, vấn đề chúng ta nói hôm nay là “Nhân sinh”.

Chúng ta biết sự vĩ đại của sức mạnh tư tưởng, một người với tư tưởng sai lệch có thể dẫn dắt người khác đi sai phương hướng, một nhà lãnh đạo có tư tưởng đúng đắn sẽ đưa đất nước phát triển rất nhanh. Nếu như một người với tư tưởng đúng đắn, thì người ấy không cần phải đến những nhà hàng, khách sạn sang trọng, không cần phải đi đua ngựa, cũng không cần phải đầu tư vào thị trường, cũng không cần phải tranh đấu hơn thua với người khác mà họ cũng có được sự an lạc. Vì thế, đức Phật Thích Ca Mâu Ni nói: “ Nếu một người giác ngộ được về cuộc đời thì tùy nằm trên đất cũng cảm thấy an lạc, còn người không hiểu rõ về cuộc đời thì tuy sống ở thiên đường cũng chưa thấy vừa lòng”. Quý vị hôm nay trong pháp hội này, đang đứng ở trong sân vận

động, nghe giảng Phật pháp, vì thế quý vị cũng là những người an lạc nhất.

7. CHÍNH TRÌ, CHÍNH KIẾN, CHÍNH TÍN

Nói một cách đơn giản, Phật giáo chính là sự hiểu biết rõ ràng về nhân sinh quan, là sự hiểu biết rõ ràng chứ không phải mơ hồ.

Mỗi lần thuyết giảng, tôi đều nhấn mạnh đến ba điểm quan trọng yếu nhất của việc học Phật; đó là : Chính trị, Chính kiến, Chính tín. Đơn cử quý vị đang ở đây mà nói, thì có một số người học Phật, khi đến chùa lễ Phật, đem theo hoa quả thắp hương lạy Phật rồi cầu Phật gia hộ cho thân thể được khỏe mạnh, sự nghiệp thuận lợi, con cái học tập tốt, và còn mong Phật gia hộ cho mình trẻ mãi không già... Những người đó đã biến Phật giáo thành công ty bảo hiểm.

Có người thì cho rằng, chỉ cần lạy Phật thôi, thì Phật sẽ bảo hộ cho mình. Đây là những quan niệm sai lầm một cách trầm trọng. Giả sử như bản thân tôi đây, tính nết rất xấu, hiện tại cũng đã học Phật, lễ lạy, nhưng nếu mỗi chút gì tôi cũng sinh lòng sân hận, trách mắng người khác, thì quý vị nói đi, với việc làm như thế thì tai nạn có thể tiêu mất được không? Hay ví như quý vị, có người đi đến đâu cũng gây gổ với mọi người, phát ngôn luôn luôn chê bai người khác... những người như vậy thì những tai họa có thể tiêu mất được không?

Trong kinh, đức Phật dạy: “ Phật không thể cứu người, chỉ có người tự cứu lấy mình”. Đức Phật Thích Ca còn không cứu được chúng ta, chỉ có chúng ta hãy nương vào tự mình mà giác ngộ. Từ trong nội tâm phát sinh trí tuệ quán chiếu, thì ta mới thấu triệt được sự thật cuộc đời. Phải thấu triệt được cuộc đời thì mới có sự giác ngộ rốt ráo và chính nó sẽ khiến cho chúng ta thoát khỏi sự đau khổ, phiền não.

Hôm nay, quý vị hiểu được rằng phải tôn trọng mọi người thì cho dù quý vị không lễ Phật đi nữa cũng diệt trừ được những tai họa.

Có đúng không vậy? Chúng ta tôn trọng mọi người, tán thán mọi người, không đố kỵ, ghen ghét, như vậy thì trong 24 giờ của mỗi ngày, chúng ta đều sống trong trạng thái vui vẻ, vô cùng bình tĩnh và an lạc. Nếu như quý vị từ nay về sau không làm tổn thương đến mọi loài, không trộm cắp của người, không uống rượu, không bạo động, gây rối, không khinh khi mọi người thì cho dù quý vị không lễ Phật cũng sẽ được an ổn hạnh phúc.

Vì thế, phải có sự hiểu biết chân chính, phải có nhận thức đúng đắn thì mới có được niềm tin chân thật, mới có thể gọi là đệ tử Phật. Hôm nay đến lễ Phật cúng dường với tâm thành, ý khẩn, không có tâm mưu cầu một cái gì cả. Tâm không toan tính mưu cầu đó mới là chân chính cúng dường.

8. THẦN THÔNG CẢM ỨNG

Lại nữa, nhiều người sau khi học Phật, rất thích có được thần thông. Ví dụ có người nói: tôi tụng thần chú để mong thấy được Bồ tát Quán Thế Âm. Những người ấy tự mình chưa từng học qua phương pháp tọa thiền, chưa có người chỉ dạy cho, chỉ nghe được mấy cuốn băng, hoặc là nhìn thấy người khác tọa thiền rồi cho rằng mình đã biết. Khi trở về liền bày tọa cụ, bồ đoàn ra ngồi thiền, rồi vội vã hỏi mọi người rằng: “Này các vị, thấy tôi ngồi có giống Bồ tát Quán Thế Âm không? Hay là giống Bồ tát Địa Tạng?”.

Những người lập dị, chấp trước vào sự cảm ứng mà thực sự họ không hiểu được rằng: học Phật là một việc hết sức bình thường, tự nhiên. Thường thường, có nhiều người học được một chút thần thông, hoặc vài câu thần chú của Mật tông rồi niệm chú dựa vào ma quỷ. Chúng ta thường gặp những dạng người này. Tôi không nói là Mật tông không tốt, cũng không phải chê thần thông là xấu, nhưng mà phải biết rằng thần thông cũng không thể thắng được nghiệp lực, vì thế chúng ta không nên mong cầu, chấp trước vào nó.

Lúc sắp lâm chung, nghiệp chương hiện tiền thì những thứ thần thông đó còn có chỗ dùng được sao! Vì vậy, chúng ta cần phải biết, học Phật, điều cốt yếu là học đạo giải thoát, xa lìa những phiền não, đau khổ mà không phải là cầu mong cho được thần thông hay là những điều kỳ lạ.

Tu trì có sự cảm ứng đó là việc tự nhiên. Có người trì chú rất có cảm ứng, đó là vì tâm họ thanh tịnh. Nhưng có người sau khi có sự cảm ứng lại đắm trước, thế rồi vì đắm trước vào đó mà không chịu buông xả, gặp ai thì liền nói rằng: “Này, hôm qua tôi nằm mơ thấy Phật Tổ, anh có thấy không?”. “Không thấy!”. “Anh làm sao mà thấy được, bởi vì công lực của anh còn chưa đủ”. Thế rồi cười mọi người là tu chưa đủ mức độ. Tự mình có được một chút công phu thì lại tự cao tự đại. Tự đưa mình lên quá cao thì lập tức rơi xuống ngay.

Người không có “chính trị, chính kiến” (sự hiểu biết chân chính) mà lại ham truy cầu thần thông thì rất dễ rơi vào ma đạo. Vì thế, không nên dựa vào thần thông, không nên dựa vào việc kỳ lạ, cổ quái. Học Phật là học những sự bình dị, chân thật. Như thế, chúng ta học Phật trước hết phải có “chính trị, chính kiến”.

PHẬT VÀ THẦN

Ngoài ra, có rất nhiều người xem Thần, Phật lẫn lộn nhau, không phân biệt rõ ràng.

Tôi mới đến Singapore, khi quý vị đưa tôi đến đây, tôi thấy bên đường có cái miếu “Hầu Tề Thiên”. Con đường đó là con đường nào tôi không rõ, bởi vì quý vị đưa tôi đến đây, dù tôi không biết đường, hay có nhầm mắt, quý vị cũng sẽ đưa tôi đến được.

Tôn giáo ở Singapore thì tôi không được rõ lắm, nhưng ở Đài Loan có rất nhiều người không phân biệt rõ Thần và Phật. Như vậy mà muốn hiểu được về cuộc đời thì làm sao hiểu được. Không hiểu được Phật với Thần thì làm sao mà biết được “ Phật giáo với cuộc đời” . Vậy làm sao có được sự hiểu biết chân chính!

Thần là gì? Ví như nói “ Quan Công, Văn Thiên Tường, Tam Thái Tử, Mã Tổ (một vị thần trong tín ngưỡng dân gian Trung Quốc, không phải là ngài Mã Tổ Đạo Nhất của Thiên tông), Ngọc Hoàng Đại Đế, v.v...”, tất cả đều là Thần. định nghĩa về Thần đối với truyền thống Trung Quốc chính là người “ tận trung báo quốc”, có nhiều công hiến to lớn cho quốc gia dân tộc. Sau khi chết, mọi người lại tô vẽ thêm cho người đó một vài điều thần bí, kỳ lạ. Mỗi đời lại tô vẽ thêm một ít, lâu dần biến thành Thần. Nhưng trên thực tế, chúng ta nói Quan Công, thì đó là Quan Công trong Tam Quốc diễn nghĩa; hay Ngọc Hoàng Đại Đế, thì tất cả cũng đều còn trong sáu nẻo luân hồi.

LỤC ĐẠO LUÂN HỒI

Lục đạo luân hồi là gì? Nói một cách đơn giản, đó là còn bị sự chi phối của thời gian và không gian.

Con người, vì chịu sự chi phối của thời gian nên phải trải qua sự sinh, già, bệnh, chết, không thể giải thoát khỏi phiền não khổ đau. Vì bị

trói buộc của không gian nên không có được thần thông tự tại, phải nương trên đất mà đi, không được phi hành tự do. Vì sao vậy? Bởi vì con người chưa được giải thoát được sự trói buộc, hạn chế của không gian và thời gian.

Thời gian và không gian chính là “đệ lục thức” tức “phân biệt thức” và “đệ thất thức” tức là sự chấp trước. Nhân vì chúng ta có quan niệm thời gian quá ư mạnh mẽ, không gian thì rất kiên cố, vì thế chúng ta mãi mãi là phàm phu bị trói buộc trong sáu nẻo luân hồi.

Mục đích lớn nhất của việc học Phật chính là giải thoát sinh tử. Nhân vì chúng ta có sinh, nên có tử.

Ngày trước có vị thiền sư, mới 8 tuổi mà đã rất thông minh. Có một lần, mọi người đang bàn chuyện hôn nhân. Trong lễ hôn nhân thì được ca hát, đương nhiên là không phải hát những bài về Tam Bảo. Người ta sẽ hát bài “Dạ Lai Hương” mà không hát bài “A Di Đà Phật”. Họ cho rằng niệm Phật A Di Đà là để đưa tiền người quá cố, không thể hát được.

Vị thiền sư lúc đó mới 8 tuổi, nhìn thấy trong tiệc cưới, đang lúc mọi người cao hứng nhất, liền dùng một cành tre, lấy một cái đầu lâu khô của người chết cắm vào, rồi đem đặt ở trước cửa và nói: “Cung hỷ, cung hỷ!”. Việc làm này đối với chúng sinh mà nói thì đó là một việc vô cùng xấu, là một điều không may. Tại sao đang lúc mọi người làm lễ cưới mà lại có cái đầu lâu như vậy? Vị chủ hôn đi ra định đánh người làm cái việc quái gở kia thì thấy đó là một chú bé, ben nói với anh “tiểu quý” này rằng:

- Chú mày tại sao lại làm một trò chơi quái như vậy?

- Các vị cưới thêm một người thì sẽ thêm một người chết chứ sao –
Chú bé trả lời.

Quý vị xem, chú bé đó thông minh không? Đây chính là nói rõ: có sinh ắt phải có tử. Sinh với tử chỉ trong một niệm, người ngộ đạo thì lập tức thấu triệt được lẽ thường đó của cuộc đời, người không ngộ đạo thì luôn luôn mê mờ trọn kiếp. Chúng ta phải biết: điểm cuối của sinh mạng này là điểm khởi đầu của sinh mạng khác mà không phải là hết. Vì thế, thân thể ta sẽ hủy hoại nhưng thần thức vẫn tồn tại, Phật giáo không nói đến linh hồn.

11. PHẬT VÀ THƯỢNG ĐẾ

Có một tín đồ Cơ Đốc Giáo hỏi tôi: “Thượng đế của chúng tôi cai quản cả thiên đường và địa ngục, xin hỏi pháp sư: đức Phật của quý vị cai quản bao nhiêu?”

Tôi nói: “Bác nhầm rồi, bác cho rằng đức Phật Thích Ca Mâu Ni đang làm chính trị phải không? Như vậy thì không đúng. Đức Phật Thích Ca Mâu Ni là một nhà giáo dục”.

Đức Phật Thích Ca Mâu Ni nói: “Ta là Phật đã thành, đã được giải thoát, các người hiện còn chưa được giải thoát. Nếu một ngày nào đó các người có sự hiểu biết trọn vẹn thì lúc ấy các người cũng giống như ta vậy, bình đẳng không có gì sai khác cả”. Vì thế nên nói “Âm, chúng

sinh”, cả ba không có gì sai khác (Tâm, Phật, Chúng sanh, tâm vô sai biệt).

Thần là phàm phu ở thế gian, còn luân hồi trong lục đạo, chưa giải thoát được. Phật Đà thì đã vượt thoát sinh tử luân hồi, siêu việt cả thời gian, không gian, là bậc Thánh giác ngộ tột cùng, không giống với phàm phu. Vì vậy, học Phật nhất định phải biết rõ rằng: đức Phật là một nhà giáo dục. Ngài tự thân đã chứng ngộ đến cảnh giới giác ngộ, giải thoát, sáu đó Ngài đem cảnh giới, pháp môn tu hành ấy chỉ dạy cho chúng ta, và chúng ta chỉ cần nương theo pháp môn đó mà tu tập thì chúng ta sẽ thành Phật. Vì thế, Phật và chúng sinh bình đẳng. Chúng ta ai ai cũng có khả năng thành Phật. Nhưng nếu như quý vị tin vào Chúa thì có hy vọng mình được làm Thượng Đế không? Hay vĩnh viễn quý vị chỉ có thể làm người hầu cận của Thượng Đế? Điều này nhất định là bác hiểu rõ hơn tôi có phải không ? Do đó, quý vị tin vào Phật hay tin vào Chúa thì tùy ở quý vị!

12. PHẬT GIÁO LÀ TIÊU CỰC ?

BI QUAN?

Có người phê bình Phật giáo là tiêu cực, mê tín. Bây giờ tôi xin hỏi quý vị: “ Định nghĩa tiêu cực là gì?. Thật đơn giản thôi, tiêu cực chính là không tích cực, làm bất cứ việc gì cũng giữ trạng thái thăng bằng. Vì thế, có ai chê trách quý vị rằng: người học Phật tuy là từ bi thật nhưng rất là tiêu cực thì quý vị cũng không cần phải nổi giận làm gì. Đúng! Phật giáo là “ tiêu cực”, nhưng chỉ “ tiêu cực” đối với những việc phải tiêu cực. Ví như có người gọi chúng ta đi giết người, đốt nhà, bắt cóc người, tham nhũng, bạo loạn... đương nhiên đối với việc đó chúng ta rất là tiêu cực. có đúng không? Loại tiêu cực này là tốt nhất đó! Vì thế, nói Phật giáo đồ rất tiêu cực, điều này hoàn toàn đúng.

Chúng ta đối với việc giết người, cướp của, tham nhũng, đốt nhà... rất là tiêu cực.

Nhưng đối với việc độ sinh, chúng ta rất tích cực. Hôm nay tôi đến Singapore, tôi rất tích cực thuyết giảng Phật pháp, hướng dẫn mọi người, có đúng không? Quý vị hôm nay có thể nghe Phật pháp cũng là vì các nguyện lực rất tích cực và thực tiễn của tôi, và quý vị cũng có các nguyện lực của mình, nhân đó mà có duyên gặp gỡ và có pháp hội này. Vì thế, nói tiêu cực phải nói hai góc độ. Có nhiều người nói tích cực, đối với việc giết người, đốt nhà... đương nhiên họ cũng rất tích cực. Còn đối với chúng ta, những người tu hành, người khác có chê ta là tiêu cực, chúng ta cũng hoàn toàn chấp nhận.

Lại còn phê bình Phật giáo, chê bai Phật giáo, nói Phật giáo chúng ta là bi quan nhất. Này quý vị vậy thì Phật giáo chúng ta có bi quan không? Đúng! Phật giáo là “ bi quan”, nhưng là “ bi ai quan”. “ Bi ai quan” với “ bi quan”, quý vị nên biết rõ điều đó.

Quý vị hãy nhớ xem, chúng ta thường niệm “ Nam Mô Đại Bi... gì?, “ Quán Thế Âm”. Vậy định nghĩa của “ bi” là gì? Định nghĩa của “từ” là gì? “ Từ” chính là “ dữ lạc”, tức là đem niềm vui đến cho mọi người, “bi” chính là “ bạt khổ”, tức là trừ bỏ hết những đau khổ. Vì vậy mà chúng ta mới niệm: “Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát”. Bi quan của Phật giáo chính là giúp chúng sinh dứt trừ hết những đau khổ, thế nhưng mọi người thường không hiểu rõ điều đó.

Tôi nhớ khi đang còn học đại học, những người bạn đồng học đều đi tham dự vũ hội, khiêu vũ, nhảy đầm. Tôi cũng đi, nhưng mang theo xâu tràng hạt, không giống mọi người. Họ khiêu vũ còn tôi thì lần một hạt, niệm một câu A Di Đà Phật, lần hai niệm hai câu A Di Đà Phật. Như vậy, đến vũ trường mà vẫn niệm Phật được.

Những người bạn ấy thường hỏi tôi: “ Anh còn trẻ như vậy, mà sao lại giống ông cụ non thế, nhìn dáng giống như người sắp chết vậy?”

Thế là họ phê bình người học Phật, họ tự cho rằng những hiểu biết của mình là rất đúng. Họ nói: những người trẻ tuổi mà tin Phật thì rất đáng thương. Nhưng rốt cuộc là tôi đáng thương hay họ đáng thương? Điều đó khó nói quá!

Thế rồi tôi nghĩ: mình làm gì thì trong lòng mình biết rất rõ. Nhưng người khác cười mình thì tự trong tâm họ lại không biết. Đây là trạng thái không giống nhau. Vì thế, quý vị Phật tử, nếu có người nào phê bình quý vị là tiêu cực thì quý vị đáp rằng “ đúng”, có người khác nói “ Phật giáo là bi quan thì quý vị cũng nói “ đúng”, chính là tôi muốn giúp chúng ta dứt trừ tất cả những đau khổ để được an lạc. “ Bi quan”, không sai nhưng là “ bi ai quan”, chúng ta cần phân biệt rõ ràng.

13. BUÔNG XẢ? VỨT BỎ?

Tôi đã thường gặp một phụ nữ, bà sinh được ba người con. Có một hôm, bà chạy đến giảng đường tìm gặp tôi, vừa thấy mặt tôi liền khóc to lên. Ôi chao! Tiếng khóc thật là dữ dội, phần lớn phụ nữ đều như vậy cả! À ! Quý cô ở đây thì sao? Quý vị là người Singapore, chắc là không giống như vậy. Tôi nói phụ nữ là phụ nữ Đài Loan. Xin lỗi chưa kịp nói rõ! Nếu để chậm một chút chắc là bị quý vị đánh chết không có đường về luôn!

Người phụ nữ đó vừa khóc vừa nói: “ Sư phụ ơi! Chồng con ngoại tình (ra bên ngoài cặp bồ với người khác gọi là ngoại tình). Chúng con có ba đứa con, xưa nay rất đầm ấm, bây giờ ông ta có vợ bé, con muốn giống như sư phụ, buông bỏ tất cả để xuất gia. Sư phụ thấy thế nào?

Tôi trả lời: “ Chị nói sai rồi”. Đó không phải là “ buông bỏ” mà là “ vứt bỏ”. Vứt bỏ chính là không làm hết trách nhiệm của mình. Chị có chồng, có con, chị phải cần nuôi con cái khôn lớn, phải làm hết trách nhiệm của người mẹ, đó mới đúng là tinh thần của “ Phật pháp”.

“ Tuyệt đối Đức Phật Thích Ca Mâu Ni chưa từng dạy một người có ba đứa con, gặp một chút trắc trở thì bỏ con mình, không lo chăm sóc để mà đi xuất gia”.

“ Suy nghĩ cho kỹ một chút, chị có giống nguyên lực của đức Phật không, không có phải không?”

Sở dĩ mọi người ở đời đều cho rằng cạo đầu là buông bỏ, sai rồi! Dầu cho có cạo đầu mà phiền não trong tâm không dứt trừ được thì cũng như không mà thôi. Vì thế mới nói: “Cạo đầu thì dễ, mà làm cho thân yên tịnh thì rất khó”. Phải dứt trừ tham, sân, si, ganh ghét, giận dữ, bất mãn mới tính đến chuyện buông xả. Đối với việc gì cũng đều đem ý thức chủ quan của mình yêu cầu người khác, làm xấu người khác, bôi nhọ hình tượng của người khác, hiểu sai cách nghĩ của người khác, hạ người như vậy thì buông xả không buông xả.

14. CHÂN LÝ CỦA PHẬT PHÁP

Chúng ta học Phật phải có sự hiểu biết chân chính thì quý vị mới không bị lầm đường. Nếu không thì khi gặp người biểu diễn một chút thần thông quý vị sẽ mê mờ chuyển hướng, hay họ giở trò mê hoặc một chút thì quý vị sẽ cho nó là Phật, Bồ tát.

Phật giáo không dựa vào những thứ đó. Phật giáo muốn mọi người đem chân lý ứng dụng vào trong cuộc sống, vì thế mới nói “sinh hoạt Phật pháp hóa, Phật pháp sinh hoạt hóa”, chính là những việc thiết thực trong cuộc sống.

Chân lý mà Đức Phật Thích Ca Mâu Ni dạy chính là ở trong bản thân chúng ta, không có xa rời chúng ta một bước. Quý vị tùy theo mỗi lúc, mỗi nơi có thể đem chân lý mà đức Phật đã dạy áp dụng liên tục vào chính nơi cuộc sống của bản thân mình. Phật pháp như vậy mới là vĩ đại. Phật pháp không thể xa rời cuộc đời, rời xa cuộc sống hiện thực mà nói Phật pháp là điều không thể thực hiện được, không phù hợp với thực tại. Sự vĩ đại của Phật pháp chính là ở tại cuộc sống hiện thực, giải quyết những khó khăn trong hiện thực và vượt qua những khó khăn đó.

Nếu như quý vị hỏi tôi rằng: “ Sư phụ! Thầy nói cho con biết, dùng một câu hoặc danh từ đơn giản nhất để diễn tả Phật giáo, thì câu đó như thế nào?.

Thật đơn giản thôi! Có thể dùng câu “ vừa hiện thực lại vừa siêu việt, vừa siêu việt lại vừa hiện thực” . Đây chính là tinh thần Phật giáo.

Cái gì là vừa “ vừa hiện thực lại vừa siêu việt?”. Chúng ta thường đứng trước những vấn đề, những khó khăn xảy ra trong cuộc sống hằng ngày, thế nhưng chúng ta thường chưa đủ nhận thức và trí tuệ để xử lý một sự việc, làm cho chúng ta suốt đêm không ngủ, đau khổ không dứt. Khi muốn hại người thì tự mình đã chịu khổ trước rồi, trong khi họ chưa bị gì mà mình đã phải vào bệnh viện.

Con người thường không (chưa) vạch ra cho mình một con đường chân chính. Vì thế, Phật giáo muốn bạn đối với hiện thực mà lại vượt lên hiện thực. Nghĩa là ta hãy đối mặt với sự thật đang diễn ra trong cuộc sống để giải quyết nó. Con người khi đã giải quyết được công việc trong hiện tại thì đó là vượt lên hiện tại. Vì thế vượt lên hiện thực này thì cũng chính là đang đứng trên hiện thực ấy. Cho nên nói: “

Vượt lên hiện thực mà lại là hiện thực”. Đây chính là tinh thần căn bản của Phật giáo.

15. NIỀM VUI TRONG CUỘC SỐNG

Hôm nay, chúng ta nói: “ Phật giáo với cuộc đời?”. Hiện tại đang nói cuộc đời. Kỳ thật, trong ba tạng và mười hai bộ kinh đều nói về cuộc đời, nhưng có một vài điều nhất định phải làm sáng tỏ. Tôi sẽ nói ra đây để mọi người được rõ. Quý vị nên nhớ kỹ trong tâm để sau này quý vị không phải nói cho người khác nữa. Đó là: nếu như quý vị phát tâm đến đây vì hiếu kỳ để xem tôi cao bao nhiêu, có đẹp không! Thật hay giả, nam hay nữ... thì quý vị sẽ không hiểu được những gì tôi thuyết giảng. Như vậy, tuy có đến mà so với những người không đến có gì sai khác đâu?

- **Hai nguyên tắc làm giảm bớt những phiền não.**

Nên làm thế nào để cuộc sống được an lạc trong cuộc đời?

Thứ nhất: Quý vị phải nên có tấm lòng khoan dung, độ lượng đối với mọi người, mọi loài. Trong cuộc đời, thời gian mà người ta bỏ ra để quấy rầy, tổn hại, phỉ báng, phê bình người khác lại nhiều hơn thời gian yên tĩnh để tự hiểu về mình. Mỗi ngày, vừa mở mắt ra là chúng ta đã

thấy sai lầm của người khác, vừa mở miệng là đã nói đến lỗi của tha nhân. Con người luôn luôn là một động vật phiền não, từ sáng tới tối cứ như vậy, đến già, chết vẫn không giác ngộ.

Quý vị muốn có cuộc sống vui vẻ hạnh phúc thì nhất định quý vị phải có lòng khoan dung tha thứ với tất cả mọi người.

Tất cả chúng ta đây, mọi người đều chưa phải là Thánh nhân. Vậy thì trong chúng ta, nhất định phải còn có người là người nóng nảy, có người là người lòng đầy sự thù hận, có người là người đồ kỵ, có đúng không? Nay các vị, trong đây ai là người từ xưa đến nay chưa từng nóng giận, xin đưa tay lên xem nào? Không có ai cả sao? Trừ khi là bệnh thần kinh phải không? Mọi người ai cũng đã từng nổi giận, bây giờ tôi xin nói với quý vị: làm sao sống trọn một ngày vui vẻ? Đó là phải khoan dung, tha thứ cho mọi người, đừng nên nhìn vào khuyết điểm của người khác mà nên nhìn vào khuyết điểm của bản thân.

Tôi xin lấy ví dụ: giống như ở trong một công ty, năng lực của người khác hơn mình, mình đồ kỵ người ta. Vậy là trong tâm của mình đã đau khổ rồi.

Quý vị Phật tử! Quý vị xem một người như vậy khổ nhiều không? Người sống như vậy thì tự mình đau khổ hay là người khác khổ?

Chúng ta đồ kỵ người, căm ghét người mà mọi người lại không biết, như vậy mình đúng là bị bệnh tâm thần. Nhưng rồi về sau, vào một ngày kia tự mình chịu không được nữa, bèn nói với người mà mình căm ghét rằng: “Tôi đang căm ghét anh, anh có biết không?”. Người

kia liền nói: “ Tôi không biết gì cả”. Như thế, không phải là đáng thương lắm sao?

Thưa quý vị! Trên thế giới chỉ có từ bi mới đủ năng lực giải trừ mọi thống khổ. Quý vị nhất định phải buông xả, phải có lòng tha thứ bao dung đối với mọi người.

Thưa quý vị, khoan dung, độ lượng cho mọi người thì nhất định sẽ sống được an lạc trong từng ngày. Hôm nay, quý vị đến nghe giảng buổi pháp thoại này giá trị hai mươi vạn đồng Singapore đó, về nhà thì sẽ ngủ được một giấc an lành. Vậy thì quý vị có thể nói “ tôi trước đây rất hận anh, hôm nay nghe sư phụ thuyết giảng, tôi không còn hận anh nữa rồi, cho dù kiếp trước tôi có nợ anh đi nữa thì anh cũng bỏ qua nghe? Vậy là OK được rồi”. Trong Pháp Bảo Đàn kinh có dạy: “ Người ta lỗi, mình đừng có lỗi”. Lục Tổ Huệ Năng chính là muốn dạy chúng ta như vậy: người khác làm đúng hay sai như họ được, mà phải làm theo nguyên tắc: “ Tha thứ đối với tất cả chúng sinh”. Đây là bước đầu tiên của việc học Phật. Làm được như vậy thì quý vị mới không bị đau khổ phiền não.

Kỳ thực, chúng ta không phải vì mọi người mới có lòng khoan dung độ lượng, mà còn vì muốn cho bản thân hưởng được sự an lành nội tại, hiểu được đầy đủ về cái vui chân thật của sự thanh lọc tâm mình. Vì thế, quý vị nhất định phải bao dung độ lượng đối với mọi người, như thế thì trí tuệ của chúng ta sẽ từ từ phát ra, tâm địa cũng sẽ dần dần rộng rãi và sáng lên.

Thứ hai: Thay đổi bản thân hơn là thay đổi tha nhân. Đức Phật Thích Ca Mâu Ni có dạy: “ Chiến thắng trăm vạn đại quân, cũng không

gọi là vĩ đại, chiến thắng được bản thân mình mới là người vĩ đại nhất trên thế giới”. Nói một cách đơn giản là: công việc chính yếu của sự học Phật chính là làm thay đổi bản thân sao cho ngày càng tốt hơn, hoàn thiện hơn.

Chúng ta hãy nhìn xem trong xã hội ngày nay, cha mẹ vì ý kiến không hợp mà cãi vã nhau, anh em chỉ vì một việc nhỏ mà chia rẽ nhau, bằng hữu thì đối với các sự việc có những quan điểm bất đồng mà khởi ra tranh chấp, giữa đồng sự đấu tranh, tranh giành quyền lợi lẫn nhau, tất cả vì sao vậy? Quý vị có nghĩ căn bệnh đó có nguồn gốc từ đâu không? Chúng ta phải tìm ra biện pháp để giải quyết tận gốc rễ chứ!

Chúng ta lại càng phải suy nghĩ sâu thêm một chút, cho dù là người đồng sự cùng công ty, bằng hữu thân thiết, bạn học thâm tình, khi mới gặp nhau, mọi người rất dễ dung hợp, thế mà về sau lại làm cho nhau đau khổ. Vì sao vậy? Có thể tìm ra được căn nguyên của vấn đề không? Đứng trước vấn đề hiện thực này, cần phải tìm ra đáp án!

Nhân vì con người cần phải sống, con người luôn luôn hoạt động, phải làm việc, ăn cơm. Thế thì đứng trước những vấn đề tranh chấp thường xảy ra hằng ngày làm sao giải quyết? Tôi cho rằng, điều thiết yếu chính là: “Chuyển hóa bản thân hơn chuyển hóa tha nhân”.

Ví dụ đơn cử quý vị ở đây mà nói: giữa vợ chồng mà ông chồng suốt ngày cứ bê tha rượu chè, trai gái, làm cho vợ phải đau khổ tận tâm can, ngày nào cũng khóc, đêm đêm thì lại phòng không gối chờ đợi chồng về, đợi đến khi đồng hồ chỉ đến hai, ba giờ sáng chồng mới trở về. Như thế thì cái khổ càng lớn thêm lên. Nếu chưa từng gặp được

Phật pháp thì có lẽ người vợ sẽ tự sát, bởi vì cô ta không buông xả được, chưa thay đổi được quan niệm trong cuộc sống.

Nếu học Phật pháp thì có thể chuyển đổi được quan niệm ấy. Hôm nay anh không về thì tôi cũng tìm được niềm vui tự thân. Dù sao khi cuộc sống của tôi vẫn diễn ra hằng ngày, cho nên không làm thay đổi được anh thì tôi tự thay đổi bản thân mình, vì mỗi lần nói ra thì cũng chỉ cãi vã ầm ĩ mà thôi. Vì thế, tự thay đổi bản thân mình thì sẽ mau chấm dứt mọi tranh đấu; đạt được sự an vui trong cuộc sống.

Giữa đồng sự với đồng sự cũng như vậy, người này người kia làm việc với nhau lâu ngày, thì sẽ hiểu nhau, cũng hiểu được những cái tật của nhau. Ví như nói người này rất là tham lam, lúc nào cũng chỉ muốn chiếm đoạt những tiện nghi của người khác. Anh ta mua được cái gì thì lại lén lút ăn ở bên ngoài. Còn tôi mua được cái gì thì đem về, anh ta phát hiện thế là lập tức bị lấy đi ngay. Anh ta mua trái cây thì chỉ một mình lén lút ăn, còn tôi mua trái cây về thì anh ta nhất định phải lấy ăn mới được... tất cả việc gì cũng vì một mình bản thân anh ta thôi.

Những loại người như vậy ở đời rất nhiều. Ở Đài Loan cũng rất nhiều, không biết ở Singapore có không, chắc là không? Hạng người này trình độ rất thấp, chúng ta không cần phải tranh cãi với họ làm gì? Nếu gặp hạng người này, tôi khuyên nên thay đổi bản thân. Những hạng người này là hạng phàm phu, khó làm cho họ hiểu được, thay đổi được. Vì thế, chúng ta không cần phải nói đến chuyện kiến thức với họ. Cho nên, cần khoan dung độ lượng với người khác, thay đổi bản thân, tha thứ bao dung với mọi người thì tự mình sẽ được an vui.

- **Ba điều cần thiết để làm tăng niềm vui.**

Đức Phật Thích Ca Mâu Ni nói: con người thường tạo 10 loại nghiệp ác. Trong đó có 3 loại: một là sát sinh (gồm giết người và giết loài vật, chúng sinh); hai là trộm cắp, tức là lấy trộm tài vật của người và ba là tà dâm tức là thường quan hệ bất chính với người không có hôn thú với mình. Ngoài thân ra, miệng thì sao? Miệng thì có 4 loại nghiệp ác: Một là nói dối, hai là nói hai lưỡi, ba là nói lời thô ác và bốn là nói lời thêu dệt. Lại còn ý? Ý có 3 là tham lam, sân hận và si mê.

Trong 10 loại ác nghiệp này, quan trọng nhất là khẩu nghiệp. Cái miệng của chúng ta ngày nào cũng tạo nghiệp, luôn gieo rắc chuyện thị phi, tung tin bịa đặt. Để giữ gìn danh dự, quyền lực của bản thân, tự mình đã không tiếc dùng những lời nói không thật gieo rắc khắp nơi làm hại chúng sinh.

Kính thưa quý vị Phật tử! Quý vị hãy tự xét lại lương tâm của mình từ nhỏ đến lớn, đã từng trả thù, vì tham muốn chút tiện nghi, hoặc là chút danh lợi mà đã nói dối, bôi đen làm hại người khác không? Vì thế, điểm thứ hai mà tôi phải nói với quý vị là: quý vị phải làm cách nào hằng ngày thì quý vị mới gặt hái được những niềm vui trong cuộc sống?

Thứ nhất: “ Không nghe chuyện thị phi”. Tai của chúng ta là để nghe Phật pháp chứ không phải nghe chuyện thị phi. Bởi vì “ thị” và “ phi” là đối lập nhau, là tương đối. Quý vị nghe một bên là không chính xác. Ví dụ khi đang nghe lời nói của người này thì qua lãng kính chủ quan của ý thức người ấy tất sẽ nói xấu, chê bai người kia, và như thế tất cả

những lời nói xấu xa đều được tuôn ra cả. Vì thế, nếu chúng ta chưa đủ trí tuệ, chỉ nghe lời nói từ một phía thì sẽ bị che mắt (bị lầm), không thấy được chân tướng của sự thật. Như vậy, không những nghe không chính xác mà còn đem lại sự an lạc nói với người khác nữa.

Thứ hai: “ Không nói chuyện thị phi”, và thứ ba là “ không loan truyền chuyện thị phi”. Đối với chúng ta, nghe chuyện thị phi là không tốt, nó chuyện thị phi là không có lợi ích, truyền bá việc xấu của mọi người đối với chúng ta chẳng có cái gì tốt cả.

Người bình thường ở thế gian còn phải biết “ ần ác dương thiện”, hướng gì một người học Phật. Người học Phật cần phải liễu thoát sinh tử, thành Phật, thành Thánh Hiền. Nếu như ngày nào cũng nói chuyện thị phi của người khác, thì quý vị nói đi, người như vậy có thể thành Phật được không? Người ấy sẽ thành ma ! Ma hay Phật là chính do chúng ta quyết định.

Vì thế nói, 3 điều căn bản của sự tu hành là: “ không nghe chuyện thị phi, không nói chuyện thị phi, không loan truyền chuyện thị phi”. Hy vọng quý vị sẽ nhớ kỹ điều này. Tóm lại, thị phi không giúp gì cho sự tu hành cả, quý vị thế nào, không nên lo lắng chuyện mọi người đẹp như thế nào, xấu ra sao, chỉ nên xét xem bản thân mình tốt, xấu ra sao? Đây mới chính là việc trọng yếu nhất.

Quý vị phải xét mình đã được chưa, để cho mình có một chút thoải mái, an vui trong cuộc sống hằng ngày. Tại sao suốt ngày đi lo việc người khác? Thật là ngu si! Giống như tôi đây, không xen vào việc của người khác, tôi chỉ cảm hóa người mà thôi, tôi độ được quý vị thì độ, mà độ không được thì tôi sẽ độ tôi trước.

Cần phải nhớ kỹ! Đừng để khuyết điểm của người khác mà ảnh hưởng đến nội tâm của quý vị. Cuộc sống của ta xưa nay vốn tất tợ tại, giải thoát, rất an vui, nhưng vì chúng ta quá quan tâm đến chuyện tốt xấu, thiện, ác, thị, phi, cao, thấp của người khác mà tự mình chuốc khổ vào thân.

Các đại đức bên Thiên Tông nói: “ Thế gian toàn chuốc lấy những chuyện không đâu, phong trần làm sao vương bận được con người, mà chỉ có con người tự tạo lấy khó khăn mà thôi!” Chúng ta thường chấp thủ những “ khách trần phiền não” ở bên ngoài, làm nhiễm ô tự tánh thanh tịnh, an lạc của chính mình. Mọi người thường không quan tâm đến nội tâm của chính mình, mà luôn để ý đến ngoại cảm, thị phi của người khác, tự mình khuấy động tâm mình.

Như vậy, giữ gìn tâm an lạc, đầy đủ đức tánh từ bi, tâm vô quái ngại, như như bất động là bài học quan trọng nhất của người học Phật, giống như “ núi xanh vốn bất động, mây trắng cứ lại qua”. Khi tất cả nhân duyên, sự tướng xuất hiện trước mắt, ta đều có khả năng quán chiếu các pháp vốn như huyễn, như hóa, như mây bay gió thoảng, không khởi tâm động niệm, thế là ta giữ gìn được cái tâm như như bất động, an lạc của chính mình. Nhớ lại một chút lòng từ bi của bản thân là làm cho tự mình được thêm một ít niềm vui, chẳng có việc gì mà phải “ hồ tư loạn tưởng”, không việc gì mà phải tự tìm phiền não. Đây cũng là một điều trọng yếu. Trong sinh hoạt, nếu tâm ta luôn luôn có đầy đủ sự an lạc thanh tịnh, thì dù gặp bất kỳ cảnh ngộ nào ta cũng cảm thấy tự nhiên, an vui trong đó.

Vì thế, tôi có thể nói với quý vị một câu triết học danh ngôn, quý vị nhất định phải nhớ kỹ: “ Người không hiểu được cuộc sống, thì cuộc sống đối với người đó là một sự trừng phạt”, hay nói rõ hơn: “ Người không hiểu rõ được cuộc sống một cách chân chính thì cuộc sống đối với người đó là một trừng phạt”. Bởi vì mỗi ngày người ấy phải trải qua quá nhiều đau khổ, luôn luôn tự dày vò, làm khổ bản thân . Vì thế, đừng bao giờ để cho những sai lầm của người khác trừng phạt bản thân mình, đừng để cho ý thức mình suy nghĩ mông lung. Quý vị phải sống hằng ngày trong an lạc, thì quý vị mới hiểu được lời giảng của tôi.

CÂU CHUYỆN GIỮA KHÔNG TỬ VÀ NHAN HỒI

Tôi xin kể một điển cố “ không loan truyền thị phi không nói thị phi” cho quý vị nghe.

Nhan Hôi là một vị đệ tử lớn của Không Tử. Có một lần, lúc Nhan Uyên (tên gọi khác của Nhan Hôi) đang nấu cháo, bất ngờ ở trên trần nhà rơi xuống một vật dơ vào trong nồi.

Nhan Uyên bèn dùng cái muỗng múc vật dơ ra, vì trên vật đó có dính một hột cháo, Nhan Uyên tiếc nên gỡ mấy hột cháo để ăn, vừa lúc ấy Không Tử ở phía sau nhìn thấy. Không Tử lòng không vui nói với

Tử Lộ: “ Anh Nhan Uyên này nấu cháo, tôi làm sư phụ còn chưa ăn, thế tại làm sao anh ta lại ăn trước”.

Tính cách của Tử Lộ rất nóng nảy, như nước sôi vậy. Vì thế, khi nghe Khổng Tử nói, Tử Lộ trong lòng rất tức giận, anh ta liền đi gặp Nhan Uyên hỏi cho ra lẽ. Gặp Nhan Uyên, Tử Lộ bèn hỏi: “ Này Nhan Hôi, anh nấu cháo cho Thầy tại sao lại ăn trước hả?”.

Nhan Hôi bèn nói với Tử Lộ: “ Thật là oan quá, tôi sợ Thầy ăn không được ngon. Nhân vì có vật ở trên trần nhà rơi vào trong cháo nên trước hết, tôi vớt cái vật đó ra, sau đó mới lấy mấy hột cháo ở trên vật đó mà ăn vì sợ lãng phí đó mà, không phải là tôi ăn trước đâu!”.

Tử Lộ hiểu ra bèn trở về thưa với Khổng Tử. Khổng Tử sau khi hiểu rồi, bèn kêu đệ tử tập hợp lại. Khổng Tử nói với mọi người rằng: “ Các trò hãy nhìn xem, ta Khổng Tử này tận mắt nhìn thấy sự việc mà còn không chính xác, huống gì là những điều chỉ nghe người này người khác nói lại, hay là những việc nghe ở bên đường, những việc thị phi nghe được, như vậy làm sao chính xác”.

Con người, vốn có quyền hằng ngày sống được an vui, thế mà lại không được hưởng trong sự an vui đó, chính là vì tự mình đi làm những việc bao đồng trong thiên hạ. Chúng ta không muốn tha thứ, khoan dung, độ lượng đối với người khác, mỗi ngày chỉ muốn thay đổi, làm thay đổi người mà lại không muốn tự thay đổi mình. Chúng ta muốn hiểu người khác mà lại không hiểu bản thân. Hằng ngày, chúng ta cứ chất chứa phiền não làm cho bản thân bị sự thiếu hiểu biết dắt dẫn tạo ra vô lượng đau khổ, Phật giáo gọi đó là bị “ vô minh” làm cho điên đảo, đánh mất sự an lạc của nội tâm. Kỳ thật, “ chúng ta vốn có rất

hiều an vui nhưng chỉ vì quý vị không chịu thỏa mãn những gì đã có”. Nếu như quý vị chấp nhận, thì những điều tôi vừa nói xong quý vị có thể vận dụng ngay, trong quý vị ai chưa được an vui thì nhất định sẽ được rất nhiều an vui.

Báo chí của Singapore thì tôi không biết, bây giờ chỉ nói đến báo và tạp chí của Đài Loan. Báo chí của Đài Loan ít nhất cũng có đến 30 loại, hôm nay tôi đến Singapore chỉ thấy có một tờ báo. Tại Đài Loan, có Trung Quốc thời báo, Liên hợp báo, Tự lập báo, Kinh tế nhật báo, Dân chúng nhật báo v.v... tổng hợp có khoảng hai ba chục loại báo. Báo chí của Đài Loan trước đây, những sự việc mà báo đăng phần lớn có thể tin tưởng được, bây giờ thì đạo đức của người làm báo có vấn đề, văn phong thì trau chuốt, ký giả thì tự mình cũng không làm rõ ràng được vấn đề mà ngược lại, còn kéo dài sự luận bàn. Vì thế, Đài Loan có rất nhiều nhân vật chính trị, nhân vật cấp bộ trưởng, thường thường muốn giải thích với quần chúng: “Tôi không có nói như vậy”. Thực tại này đang rất là phiền hà.

Không biết ở Singapore có bệnh này không? Bởi vì, một người học Phật không nên vì xem báo chí mà cho rằng đó là sự thật cả, bất kỳ việc gì cũng phải trải qua sự kiểm chứng. Báo chí Đài Loan mà có đăng tin gì mới, thì sẽ có người hỏi rằng: “Có thật không đó?”, “có hình ảnh hay không có hình ảnh?”. Một số tờ báo, tạp chí không được sự tín nhiệm, đồng thời có một số sự việc thật, giả chưa rõ, lại làm cho trở thành thị phi không phân biệt được, thật hay giả cũng đều làm không rõ ràng. Vì thế mà nói rằng: tốt nhất là đừng để hấp thụ những ảnh hưởng ở bên ngoài, làm ảnh hưởng nội tâm thanh tịnh của chúng ta. Chúng ta

nhất định phải có trí tuệ, khi xem báo chí phải biết rằng báo chí chỉ có giá trị tham khảo thôi, đừng nên hấp thụ những ảnh hưởng không tốt ở trong đó.

17. ĐI BÓI TOÁN- ĐOÁN SỐ PHẬN HAY CHẤP NHẬN CUỘC SỐNG?

Tiếp theo là nói đến “Chấp nhận cuộc sống”. Ở Đài Loan có rất nhiều người thích xem bói, đoán số phận, không biết người Singapore có người đoán số mạng hay không? Đối với Phật giáo, nói đoán số mạng là phạm giới. Không luận là xuất gia hay tại gia, hễ ai mà xem bói, đoán số mạng là phạm giới, trừ khi là dùng việc đoán số để có thể độ người thì mới không phạm.

Rất nhiều người thích về bói toán, đoán số mạng. Tôi biết về đoán số, cũng hiểu về Phật pháp. Tôi biết nếu nói với người khác một ít về đoán số thì người ta thích lắm. Nếu muốn nói và đoán vận mạng cho người, tốt nhất nên nói những điều tốt, không nên nói những điều xấu. Nói điều xấu sẽ khiến cho người ta tối ngủ không yên. Có người khi xem cho người khác thì thích nói: “Này, tháng 07, tháng 08 phải cẩn thận xe cộ, bạn sẽ chết ở sân bay Singapore đó!”, và người kia trong lòng luôn luôn lo lắng, bây giờ mới tháng 05 mà phải lo lắng đến tháng

07 rồi. Sự thật có chết không thì còn chưa biết, nhưng hiện tại thì đã lo lắng không yên. Vì thế, tôi nói là người học Phật phải chấp nhận cuộc sống, đừng có tin vào đoán vận mạng”.

Thế nào là “ chấp nhận cuộc sống?”. Đó chính là đối với sự thật không thể thay đổi được thì chúng ta phải tiếp nhận.

Có lần, có một phụ nữ khoảng 48 tuổi mang hai đứa con đến tìm tôi, một đứa thì chậm phát triển, một đứa thì bị bệnh thần kinh. Cô ta tìm tôi để làm gì quý vị biết không? Đó là muốn nhờ tôi làm phép gia trì cho hai đứa nhỏ. Cô ta chưa hiểu được những điều căn bản của Phật pháp. Nếu như những đứa trẻ kém phát triển và bị bệnh thần kinh mà tôi có thể làm cho lành thì ngày nay tôi có thể làm nghề đó và đã kiếm được rất nhiều tiền rồi.

Cô ta chưa hiểu được những điều căn bản của Phật giáo nên cho rằng người xuất gia có khả năng gia trì làm cho những đứa trẻ chậm phát triển và bị bệnh thần kinh trở thành người bình thường. Tôi nói với cô ta không thể làm được, cô ta rất đau khổ. Cô ta nói với tôi rằng: “ Con đời này không làm một việc gì tội lỗi, làm sao sinh hai đứa con, đứa thì bị bệnh thần kinh, đứa lại chậm phát triển!”.

Tôi liền nói với chị rằng: “ Ai cũng không muốn con của chị bị bệnh như vậy cả. Chúng nó bị như thế đối với quốc gia, xã hội là một tổn thất. Còn đối với chị là một gánh nặng, một sự đau khổ. Nhưng chị không thể cho rằng lay Phật thì Phật sẽ làm cho đứa trẻ lành bệnh thần kinh, đứa trẻ chậm phát triển trở thành thông minh. Đây là điều không thể làm được”.

Cô ta nói: “ Thừa thầy, con rất siêng năng lễ Phật, niệm chú Đại Bi, nhưng đều không có công hiệu, con khổ quá!”.

Tôi nói: “ Quan niệm như vậy là không đúng. Ngày nay, chị gặp phải sự thật thế này thì chị đành phải chấp nhận. Đối với sự thật không thể thay đổi này, chỉ có cách là đành chấp nhận hiện thực mà thôi!”.

Rất nhiều người không học Phật, nên không bằng lòng chấp nhận sự thật. Ví dụ như: một người đàn ông cưới về một người vợ, người vợ thì rất tệ, không chịu giặt áo quần, rửa chén bát, chỉ có biết đánh con cái, la lối suốt ngày, lại còn hay ghen bóng ghen gió. Người chồng nói chuyện với một bà lão 70 tuổi, cô ta cũng ghen. Nếu như cưới phải người vợ như thế mà người chồng không chấp nhận hiện thực của mình thì rất là khổ. Để thay đổi cô ta thì người chồng phải đánh, nhưng càng đánh cô ta càng dữ hơn. Cuối cùng, cô ta đuổi tay đuổi chân nằm liêu ra đó.

Vì thế, nói chấp nhận hiện tại chính là nói “ đối với những sự thật mà ta không thể thay đổi được thì tốt nhất là hãy chấp nhận nó đi!”.

Quý vị Phật tử, tôi nói câu này hi vọng quý vị có thể tham khảo! Cũng là một câu cách ngôn mà quý vị cần ghi nhớ bên mình: “ Bài xích không bằng tiếp nhận , đó gọi là chấp nhận sự thật”.

Sự thật là việc không may đã xảy ra mà chúng ta bài xích nó, trốn tránh nó, làm như vậy không bằng hãy tiếp nhận nó.

18. BỆNH TẬT

Từ nhỏ, sức khỏe tôi đã không tốt, một năm 365 ngày, ngày nào cũng uống thuốc, không một ngày nào nghỉ uống cả. Trước đây, tôi cũng đã uống rất nhiều loại tây dược, nhưng đến bây giờ cứ uống thuốc tây vào là bị ói và ói liên tục. Thế là đành phải uống thuốc bắc.

Có một vị Phật tử hỏi tôi rằng: “ Bạch Tuệ Luật Pháp sư, Thầy thuyết pháp một lần độ cả mấy vạn người, công đức lớn như thế mà cũng bị bệnh, cũng bị ói mửa sao?”.

“ Ôi! Tại sao lại hỏi như vậy? Nó mửa là trạng thái thường thấy ở bệnh nhân thì lại có quan hệ gì với việc thuyết pháp độ sinh! Con người, có thân thì nhất định phải chịu khổ vì thân. Nếu như sau khi học Phật, sau khi niệm Phật mà không bị bệnh, cũng không bị cảm, tưng kinh mà trong nhà có thể tiêu trừ hết những tai nạn nguy hiểm, thì tất cả bệnh viện ở Singapore này phải đóng hết cửa rồi, cũng không cần phải uống thuốc, châm cứu làm gì nữa. Đây là một sự ngộ nhận, ngộ nhận về chân lý của Phật giáo”.

Sở dĩ nói “ chấp nhận hiện thực” chính là tiếp nhận sự thật bất khả kháng. Chúng ta phải vui vẻ tiếp nhận sự thật thì chúng ta sẽ cảm thấy được thoải mái, an vui hơn. Tuy nói tôi độ được rất nhiều người nhưng sự thật thì không có chúng sinh nào có thể độ cả. Tôi cũng không cho rằng là mình đang độ chúng sinh. Tuy cơ thể tôi có nhiều bệnh nhưng tôi vẫn tiếp nhận sự thật này. Sức khỏe không tốt là do kiếp

trước mình đã tạo nghiệp, nay phải thọ quả báo. Nếu như quả báo đã đến mà chúng ta lại than phiền thì càng khổ hơn nữa. Vì thế, quý vị cần phải học điều này: chấp nhận số mạng của mình.

Chấp nhận số mạng thì cuộc sống sẽ bớt được rất nhiều đau khổ, không phải than oán, cuộc đời không có việc oan uổng. Nhân như thế nào thì quả sẽ như thế đó, không có việc nào là oan uổng cả.

Trong cuộc sống, mỗi một con người có hình dáng, trí tuệ, năng lực kinh tế không giống nhau, hình thái sinh hoạt cũng khác nhau. Vì sao vậy? Đó là do vì nhân quả tạo ác của mỗi người một khác. Vì thế, hy vọng mọi người phải hiểu rõ được cuộc sống chân thật mà không phải đi bói khoa, xem tướng, đoán vận mạng.

19. BUÔNG XẢ QUAN NIỆM VỀ SỰ ĐƯỢC MẤT

Chúng ta phải làm thế nào để đạt được hạnh phúc, đó chính là phải buông bỏ quan niệm được mất. Thật vậy, phải xả bỏ quan niệm được mất. Hôm nay, quý vị có được bất kỳ một vật gì thì trước hết đừng nên mừng vội, vì rằng đến một ngày nó sẽ mất đi; hôm nay mà quý vị mất một vật gì thì có ngày nó cũng sẽ có lại thôi. Đây là sự thật ở cuộc đời, nghĩa là: không có một cái gì tồn tại vĩnh viễn. Do vậy, chúng ta cần phải buông bỏ quan niệm về sự được mất, nghĩa là khi

được một cái gì chúng ta cũng không nên mừng vội và khi mất một cái gì chúng ta cũng không nên quá đau buồn. Người xưa đã nói trong họa có phúc trong phúc có họa; và nếu là họa thì có trốn cũng không khỏi, còn nếu có phúc thì không cầu cũng tới.

Cuộc đời thường có rất nhiều việc mà chúng ta không biết làm thế nào cả. Ví dụ, người con trai bị mất người yêu, anh ta vô cùng đau khổ chỉ muốn chết thôi, hoặc là thất cổ, hoặc uống thuốc ngủ, hoặc tự sát hoặc uống thuốc độc. Ở Đài Loan rất nhiều người uống thuốc độc tự sát. Những người ấy vì họ không hiểu được rằng: có một số sự việc chúng làm nhưng không hẳn lúc nào cũng thành công cả. Giống như nhiều tay đại gia ở Đài Loan rất thích chơi cờ bạc, đam mê cờ bạc một cách điên cuồng, nhưng có mấy ai thành công nhờ cờ bạc đâu? Có một người rất hiếm khi trúng lớn, sau đó anh ta mua vé số trúng được hơn 400 vạn. Khi đi lãnh tiền về, gặp bốn người tay cầm binh khí chặn anh ta lại, bảo anh ta bỏ bao tiền xuống. Vấn đề trị an bây giờ của Đài Loan đã đến lúc báo động đỏ, nghiêm trọng lắm rồi.

Có một hôm, bộ trưởng nội chính Hứa Thủy Đức đến thăm tôi. Ông ta hy vọng có thể nhờ vào lực lượng tôn giáo để cải thiện được những phong tục, thị hiếu của xã hội, dùng lý nhân quả để khuyến khích mọi người làm việc thiện. Kỹ thuật, vấn đề trị an ở Singapore tốt như thế này, nếu có thể làm cho mọi người hiểu biết thêm về lý nhân quả của Phật giáo thì càng tốt hơn nữa, vì như vậy sẽ làm cho đất nước xã hội Singapore đã tốt lại càng tốt hơn.

Sau khi đã ý thức được về nhân quả thì mọi sẽ không dám phạm tội. Ví dụ như quý vị đánh tôi, bảo tôi đi bắt cóc tổng tiền, thì dù có

chết tôi cũng không dám làm; bảo tôi đi giết người, tôi cũng sẽ không đi, bởi vì tôi có ý thức về giới luật.

Ở trên chúng ta vừa nói đến người trúng số. Khi vào ngân hàng lãnh tiền, gặp bốn tên cướp bảo anh ta bỏ 400 vạn xuống. Anh ấy đã từng là lính thủy lục chiến, sức khỏe rất tốt, tuy nhiên đối phương có tới bốn người lại có cả binh khí, còn anh ta thì không một tấc sắt trong tay, nhưng vì là người đã học quyền thuật, lúc ấy anh ta liền xuất thủ, kết quả là hai trong bốn người bị anh ta đánh chết nhưng anh ta cũng bị đâm hơn hai mươi nhát dao, sau đó vì bị máu ra nhiều, cứu không kịp, anh ta cũng là đời.

Chúng ta có giả thiết: giả như không trúng số thì có lẽ anh ta sẽ không bị chết như vậy. Nhân vì phát tài bất ngờ mà thân thể phải thọ thương rồi cuối cùng phải chết. Vì thế tôi nói: quý vị Phật tử “có tiền, không có tiền, cũng đều cố gắng học Phật”. Như vậy, chúng ta phải buông bỏ cái ý niệm về sự được mất. Có tiền cũng không hẳn đã tốt, có người yêu cũng không hẳn là may, có quyền lực cũng không nhất định là hay, mà có lúc còn bị họa sát thân nữa là khác...những điều này thật khó nói! Cứ sống bình dị qua ngày, có phải là an lạc hơn không?

20. MỘT CÂU CHUYỆN TÌNH

Tiếp theo tôi xin kể về một chuyện của tôi trước đây, đó là thời kỳ đau khổ nhất của tôi. Lúc đó tôi đang học Cao trung năm thứ 3, có quen với một người bạn gái. Tuy tôi thấp như thế này mà cũng có một thiên tình xuất gia rồi, nhưng không phải vì thất tình mà xuất gia, đây là điểm cần phải nói rõ.

Người con gái khi tôi quen khi học năm thứ 3 Cao trung là người em con dì học cùng lớp. Lúc đó, tôi học ở Kiến Quốc Đài Bắc, đó là một trường danh tiếng, điểm số để vào trường rất là cao, trong mấy vạn thí sinh dự thi mới chọn được mấy ngàn, thật là rất khó thi đậu. Khi đó tôi dạy cô ta học toán, thế rồi tình cảm phát sinh luôn.

Sau đó mẹ của cô ta không đồng ý, bà ta nói với con gái: Con quen với người con trai này, anh ta tuy đẹp trai nhưng thấp quá. Lại nữa, con nhìn thử coi, sắc mặt anh ta như vậy chắc thọ không đến 30 tuổi”!

Thế mà bây giờ tôi đã 38 tuổi rồi đó!

Lúc ấy, do sự phản đối của mẹ cô ta, nên thời gian chúng tôi gặp nhau không nhiều, không lâu sau thì xa nhau. Thế nhưng, vì đó là tình yêu đầu tiên trong đời, nên nó sâu đậm lắm, cho nên khi chia tay, thật vô cùng đau khổ. Đâu có giống như bây giờ lớn rồi, sẽ không còn bị say tình nữa. Bây giờ đã hiểu rõ và rất rõ nữa là khác! Lúc đó chưa biết Phật pháp, lại cũng không hiểu được cách sống là thế nào. Hằng ngày, cứ đọc thư và hình ảnh của cô ta, nó cứ luôn luôn chiếm lấy tâm hồn tôi, vừa nghe tiếng chuông điện thoại reo thì liền nghĩ có phải nàng ấy không? Rất là khổ trương. Về sau, người ta không yêu mình nữa, thì

tôi cũng đành quyết định chia tay. Sự thật là cô ta nói lời chia tay trước và đương nhiên tôi đành chấp nhận.

Quý vị không biết sự đau khổ của loại tình cảm đó đâu! Muốn quên nhưng thực sự rất khó, không đơn giản chút nào cả. Người chưa bị lửa tình thiêu đốt thì cũng không biết được sự lợi hại của nó thế nào.

Rõ ràng, biết mình với người ta không còn duyên nữa, phải quên đi thế mà quên không được.

Sau đó thì tôi đi đến cái cầu lớn ở Đài Loan, muốn nhảy xuống cầu tự tử. Nhảy xuống một cái là mọi chuyện giải quyết xong tất cả, mà được giải thoát nữa! Nhưng nhìn lại thấy cây cầu cao quá, không dám nhảy! Thế là càng đau khổ, chết mà cũng muốn tìm một cách chết cho êm xuôi! Lúc ấy tôi xuống khỏi cầu, đi men theo bên sông, càng đi càng cảm thấy đau khổ. Suy đi nghĩ lại, thôi thì cứ nhảy xuống nước một cái mà chết cho rồi. Lúc đó là mùa đông nước dưới sông rất lạnh, tôi lại nghĩ, nếu bây giờ nhảy xuống lỡ mà không chết thì thật là phiền phức. Chết liền thì không nói, lỡ không chết mà bị cảm lạnh phải uống thứ thuốc “Hắc can tiêu” thì thật là phiền lắm. Thế rồi nghĩ đi nghĩ lại, thôi không tự tử nữa vì trong nhà còn có mẹ. Ôi chà, cứ ôm ấp sự suy nghĩ vớ vẩn đó thật là đau khổ vô cùng.

Sau đó, tôi đọc được cuốn sách “Hy vọng của người thanh niên” do một vị tiền sĩ người Mỹ viết. Cuốn sách đó rất hay và tôi xem đó là cuốn sách gối đầu giường. Lúc ấy còn chưa tiếp xúc với Phật giáo, nếu như khi đó mà đã được tiếp xúc, học hỏi Phật pháp thì vấn đề đã đơn giản hơn nhiều. Giả như cô ta muốn chia tay, thì tôi lập tức chia tay liền. Bởi vì như vậy thì tôi càng có nhiều thời gian để tụng kinh, và cô

ta cũng không thể làm khó tôi nữa. Trong lúc tôi đau khổ nhất, lại đọc được cuốn sách đó nên mới vượt qua đau khổ. Trong sách đó có viết: “Thời gian rồi cũng sẽ qua!”, nghĩa là nói thời gian rồi cũng dần dần trôi mất, đau khổ rồi cũng sẽ phai pha.

Giả thiết như hôm nay tôi gặp cô nào đó, kết bạn với cô ta thì có lẽ cũng bắt đầu cãi nhau liền bây giờ. Điều đó là đúng thôi. Bởi vì quý vị nhìn thấy, tất cả những cái gì gọi là đẹp thì nó cũng ngắn ngủi, không chân thật. Đến ngày nào đó cô ta đi thẩm mỹ viện, làm tóc, sửa sang đủ thứ cả, như thế có phải là phiền phức lắm không? Đài Loan trước đây có rất nhiều ngôi sao ca nhạc, điện ảnh đều như vậy, đều rất khổ vì vấn đề da mặt. Vì thế, tôi phải nói với quý vị: nếu khi quý vị gặp việc gì đau khổ nhất thì quý vị phải chấp nhận sự thật, và phải nói với mình một cách rõ ràng rằng: “Thời gian rồi cũng sẽ phai phai!”.

Cảm ơn tất cả quý vị!

PHẬT GIÁO VÀ NHÂN SINH
(PHẦN II)

Phật giáo và nhân sinh, đề tài này tương đối dễ triển khai, bởi vì trong mỗi ngày, mỗi giờ, mỗi giây phút chúng ta đều hiện hữu trong cuộc nhân sinh, mỗi hoạt động của chúng ta cũng đều phản ánh nhân sinh. Nói cách khác, Phật giáo chính là nhân sinh quan triệt để.

Vì sao nói Phật giáo là nhân sinh quan triệt để? Ví dụ như nói: chúng ta thường thấy những cô gái đẹp thì mỗi ngày các cô gái này cần phải trang điểm, sửa soạn sắc đẹp, lo chăm sóc chải chuốt mái tóc dài, có người thì lo kết theo kiểu đuôi sam... Ở Đài Loan, hiện rất thịnh hành các loại phấn thoa, các loại keo để uốn tóc cho xoắn lại, các loại mỹ phẩm để nhuộm màu tóc v.v... và rất nhiều, rất nhiều thứ mỹ phẩm khác nữa. Như thế, chỉ nội vấn đề chăm lo sắc đẹp, mái tóc mà hằng ngày những cô gái ấy đã tốn không biết bao nhiêu thời gian, tiền bạc và chính họ đã bị sắc đẹp, mái tóc của mình làm khổ rồi. Ngoài ra còn các vấn đề khác nữa, như trang phục quần áo, giày dép..., mặc dù đã có hàng tá bộ quần áo, hàng chục đôi giày đủ kiểu nhưng khi nhìn thấy có những bộ quần áo mới, những đôi giày kiểu mới khác, mà chưa mua được thì họ càng thấy đau khổ vô cùng. Ở đây chỉ đơn cử một ví dụ mà chúng ta thường thấy trước mắt, chứ thực tế trong xã hội còn có biết bao nhiêu khó khăn đau khổ mà chính con người tự gây ra cho mình và cho người khác. Trước các vấn đề như thế của xã hội, từ góc độ Phật giáo mà nhìn, tức là theo nhân sinh quan Phật giáo thì trước hết, chúng ta không được mơ hồ tức là không được thiếu hiểu biết về chính bản thân và xã hội.

KHÔNG MƠ HỒ

Đối với vấn đề nhân sinh, theo Phật giáo thì chúng ta không được mơ hồ, tức là không được hiểu biết sai lầm về bản thân và xã hội. Cơ thể của chúng ta chịu sự chi phối của định luật vô thường, thân thể này thật sự không phải là một vật sạch. Ví như chúng ta bị cảm cúm, sổ mũi thì các thứ nước mũi, đàm giải thải ra, hoặc là đau bụng thổ tả v.v... Theo quan niệm của Phật giáo, không có cái gì gọi là “mỹ nữ” cả, mỹ nữ chỉ là một cái xác. Nếu như chúng ta tách riêng ra từng bộ phận cơ thể đó thì chúng ta sẽ thấy chúng là những vật gì? Và trong từng bộ phận đó chúng ta có còn tìm thấy mỹ nữ ở trong đó hay không?

Nói cách khác, Phật giáo chính là sự hiểu biết chân chính, không được mơ hồ đối với bản thân, sự vật, hiện tượng mà cần phải thấy rõ được bản chất của các sự vật hiện tượng. Như vậy, đối với một người học Phật, sau khi đã học hỏi nghiên cứu thấu đáo về vũ trụ và nhân sinh, thì không có việc gì có thể lừa gạt được người đó, và họ không bao giờ bị mê mờ trước các sự vật, hiện tượng. Ví như nói những người con gái, vì muốn mãi mãi được trẻ đẹp mà mỗi ngày họ phải lãng phí thời gian đến mấy giờ đồng hồ để trang điểm cho thân thể. Hôm nay trang điểm, rồi ngày mai lại phải trang điểm, thế nhưng sự thật thì sắc đẹp có giữ gìn mãi mãi được đâu? Tôi thường nghĩ, nếu như những người con gái đó cứ tiêu tốn thời gian để trang điểm cho sắc đẹp giả tạo của mình thì họ quả là những người rất đáng thương.

.....

22. THẾ GIAN KHÔNG CÓ GÌ LÀ THẬT CỦA MÌNH

Các bậc Thánh nhân đã từng nói với chúng ta rằng: “ Thế gian chỉ để chúng ta sử dụng, chứ không phải là sở hữu của ta”. Điều này nghĩa là: bất kỳ vật nào ở trong thế gian này cũng chỉ là vật tạm thời mà ta mượn để sử dụng mà thôi, thật sự thì không có vật gì vĩnh viễn tồn tại. Giả như hôm nay bạn có rất nhiều tiền, nhưng sau khi bạn chết rồi thì tiền cũng không còn là của bạn nữa. Hoặc như hôm nay bạn có một chiếc giường ngủ thật đẹp và thường ngày bạn rất thích nằm ở trên đó, nhưng sau khi bạn chết, lập tức bạn bị người ta bung đặt vào quan tài và sau đó sẽ đưa đến hỏa lò hỏa táng và chiếc giường đó bạn cũng không mang theo được. Và ngày nay con cái bạn rất mực hiếu thuận, nhưng rồi một ngày kia bạn cũng phải xa lìa chúng mà đi vào cõi thiên thu. Điều này nói lên rằng. “ Cảnh tốt cũng vô thường”.

Trên cuộc đời này không có một vật nào thường hằng cả, vì thế mới nói “ thế gian vi ngã sử dụng”, nghĩa là chúng ta chỉ tạm thời mượn chúng để sử dụng mà thôi. Và “ phi ngã sở hữu”, chính là nói trên cuộc đời này không có cái gì là của ta. Bây giờ trong túi bạn tạm thời có tiền, nhưng biết đâu ngày mai lại nằm trong túi của tôi, rồi ngày kia lại nằm trong ngân hàng? Và biết đâu một tai nạn bất ngờ đến với

bạn thì tiền kia đâu còn là của bạn nữa? Vì thế, người học Phật không nên ỷ thế mình có nhiều tiền mà sinh tâm kiêu ngạo, và cũng không nên vì thấy mình nghèo mà lại tự ty mặc cảm. Trong cuộc sống, một ngày ăn no ba bữa cơm canh đạm bạc, cuộc sống yên ổn thanh bình thì đó cũng là một cuộc sống tốt vậy.

Nhân vì mọi người không hiểu rõ chân lý, không biết quý trọng sinh mạng, cho nên đức Phật dạy: “ Sự nghèo nàn về tâm linh chính là sự bần cùng đáng sợ nhất của kiếp người. Người khốn cùng nhất trên thế giới này không phải là người không có tiền mà chính là người không có trí tuệ”. Không có trí tuệ thì bạn chính là một kẻ bần cùng, còn không có tiền bạn nhất định không phải là một người bần cùng. Kính thưa quý vị! Hôm nay quý vị nghe tôi thuyết giảng Phật pháp, có phải là quý vị giàu có hơn những người có tiền nhiều phải không?

23. TÂM BAO THÁI THU

(tấm lòng ôm trọn cả thái hư)

Có người hỏi tôi rằng: “ Huệ Luật pháp sư, Thầy nói Thầy có rất nhiều tiền phải không? Như vậy so với Vương Vĩnh Khánh của Đài Loan và Hoàng Tổ Diệu của Singapore thì ai giàu hơn?”

.....

Kính thưa quý vị! Nếu như chúng ta có nhiều tiền mà chúng ta lại chấp trước vào tiền bạc của mình thì hằng ngày chúng ta bị chính đồng tiền của chúng ta làm cho khổ sở. Tại Đài Loan thì tay chân của các băng nhóm trộm cướp như băng “ Hắc tinh”, “ Hồng tinh” rất nhiều, và bọn chúng luôn luôn tìm cơ hội để tiếp cận với những người giàu có, thế nhưng vì rất hiếm những người như thế tìm đến các Hòa thượng như chúng tôi.

Tâm lòng của những người tu hành như chúng tôi ôm trọn cả thái hư, bao gồm cả vũ trụ. Khi chúng ta không tham đắm chấp trước đối với thế gian này, thì hết thảy hư không khắp cả pháp giới này đều là tài sản của chúng ta, quý vị thấy có đúng không? Kính thưa quý vị! Chỉ cần quý vị hiểu rõ được giáo lý Phật Đà, buông bỏ hết mọi sự chấp trước, thì tất cả sơn hà đại địa, nơi nào cũng là tài sản của quý vị.

Có một số vị giám đốc của các công ty cậy mình có nhiều tiền rồi thường làm khó dễ các nhân viên của mình, hễ có ai làm việc không thuận theo ý của họ một chút là họ lập tức nổi giận, không xem mọi người ra gì, không tôn trọng mọi người xung quanh. Những người luôn tự cao tự đại, tự cho mình là ưu việt hơn tất cả mọi người, luôn luôn sống trong sự ca tụng tâng bốc của mọi người thì họ quả thật là những kẻ rất đáng thương, và họ cũng chính là những người yếu đuối nhất, bởi vì họ không thể nào vượt qua được những biến chuyển của cuộc sống, những khó khăn, những điều bất như ý khác trong cuộc sống, và nhất là họ không vượt qua được chính bản thân mình.

.....

24. THƯỜNG THỨC MỘT ĐÓA HOA

.....

Kính thưa quý vị! Hiện tại với bông hoa đang ở trước mặt của tôi đây, bông hoa này thật đẹp phải không quý vị? Nhưng nếu bây giờ có một người đang tức giận, thì quý vị thử nghĩ xem, người đó khi nhìn thấy bông hoa, anh ta có cảm nhận được cái đẹp của bông hoa hay không? Còn đối với một người bị thất tình, khi chúng ta bảo anh ta nhìn bông hoa này thì trong lòng anh ta chỉ nghĩ về hình bóng của người yêu chứ thật sự không thấy được vẻ đẹp của bông hoa. Còn đối với một người vừa chết vợ thì cho dù bông hoa này có đẹp thế nào đi nữa, ông ta vẫn không cảm nhận được khi nhìn thấy nó, bởi vì ông ta vừa mất đi một người bạn đời thân thiết, và như vậy trong lòng ông ta mang một nỗi đau buồn rất lớn. Như thế nội tâm ông ta bị sự đau khổ buồn rầu chi phối và ông ta không còn cảm nhận được cái đẹp vốn có của bông hoa. Hoặc là ngay trong hội chúng ta đây, giả như có vị nào bị mất tiền, vậy xin hỏi quý vị, đối với người đó, khi nhìn thấy bông hoa này thì người đó không thấy được cái đẹp của bông hoa mà chỉ nhìn thấy số tiền của mình đã mất, và đối với người này thì nhìn vào cái gì người ấy cũng thành tiền cả, phải không? Như thế từ bông hoa, nhưng người mất tiền thì thấy nó thành tiền, và cứ mãi nghĩ đến tiền mà có thể người đó trở nên lú lẫn, mà hết cả sự sáng suốt để đối mặt với cuộc sống hiện tại. Kính thưa quý vị! Nội tâm của con người rất khó chế ngự, muốn chế

ngự được tâm mình thì cần phải thực tập sự buông xả. Ví như khi nhìn một bông hoa, cảm giác về bông hoa tùy theo tâm trạng của mỗi người mà có sự khác biệt, người thất tình, người chết vợ, người mất tiền...đều có cái nhìn về bông hoa khác nhau. Thật đúng là: “ Người buồn cảnh có vui đâu bao giờ”.

Đối với một người tu hành thì khi nhìn một bông hoa, người ấy sẽ thưởng thức được một cách trọn vẹn cái đẹp của bông hoa, bởi vì người ấy có được sự chính niệm. Chính niệm là chất liệu thấp sáng hiện hữu. Một người có chính niệm nghĩa là khi đang nhìn thấy bông hoa thì trong nội tâm người ấy không bận suy nghĩ về bất kì một việc nào khác, mà người đó tập trung ý thức của mình vào bông hoa để nhận diện được sự hiện hữu màu nhiệm của bông hoa ngay trong giờ phút hiện tại.

Kính thưa quý vị! Trong cuộc sống thường ngày của chúng ta nói riêng hay trong cuộc nhân sinh nói chung, có rất nhiều và rất nhiều bông hoa màu nhiệm như vậy. Đó là sự hiện diện của những người thân yêu của chúng ta như cha, mẹ, vợ, chồng, bạn bè, con cái... nhưng vì thiếu chính niệm, nên đã có những lúc chúng ta quên đi sự hiện diện của họ đối với chúng ta. Và thật đáng buồn hơn là đã có không ít lần chúng ta đã làm cho người thân chúng ta đau khổ. Ở đây, không phải vì chúng ta thiếu tình thương đối với người thân yêu mà chính là chúng ta đã thiếu sự hiểu biết về những người thân yêu của chúng ta. Chúng ta luôn nói là yêu thương mọi người nhưng chính chúng ta lại thiếu hiểu biết về những người đó, và khi đã thiếu sự hiểu biết đối tượng thì tình

thương có lúc lại làm cho đối tượng đau khổ, vì thế người xưa đã nói: “Thương nhau mà lại bằng mười phụ nhau” là vậy.

Kính thưa quý vị! Trong cuộc sống chúng ta cần phải có sự tri túc, tức là biết đủ đối với bản thân. Bởi vì có tri túc là chúng ta không có sẹ tham cầu đòi với thế gian này, ngay đó chúng ta mới có niềm vui từ nội tâm. Khi có niềm vui từ nội tâm, chúng ta mới cảm nhận được những giá trị của hạnh phúc hiện hữu quanh ta. Còn nếu không thì chúng ta cứ bị tham lam, danh vọng, ganh ghét, đau khổ v.v... chi phối mà không bao giờ tự mình cảm nhận được những hạnh phúc trong cuộc sống.

Tục ngữ nói: “ Nhân đáo vô cầu phẩm tự cao”, nghĩa là con người chúng ta khi không còn lòng tham thì nhân cách sẽ tự cao đẹp. Một người mà khi trong lòng không còn tham cầu thì phẩm hạnh của người ấy tự nhiên sẽ cao siêu, mà không cần phải có người tăng bốc hay đua nịnh. Lại nói: “ Vô dục tắc cương”, nghĩa là không ham muốn thì sẽ là cương trực, vững chãi. Thật vậy, một người không ham muốn thì họ sẽ không bị kiêng kỵ bất cứ điều gì, lời nói của người ấy luôn là một lời nói ngay thẳng, không bao giờ phải quanh co, đua nịnh người khác.

Người tu hành nhìn thấy bông hoa đẹp bởi vì họ có một nội tâm tươi đẹp. Bởi vì người tu hành có thể xả bỏ được sự chấp trước, không chấp ngã cũng không chấp tướng. Vì sao như vậy? Bởi vì họ hiểu rằng, thân thể của chúng ta thật sự chỉ là do các yếu tố khác nhau giả hợp tạo nên, nếu như chúng ta quan sát kỹ về chính bản thân mình thì ai cũng có thể thấy được sự giả hợp đó. Tôi ví dụ, nếu như thân thể

này thật sự là của ta, vậy tại sao, chúng ta không biết được lúc nào chúng ta sẽ bị bệnh, lúc nào chúng ta sẽ chết v.v... Vì thế, đức Phật đã dạy, cuộc đời không có cái gì được gọi là vĩnh hằng bất biến, mà mọi cái, mọi sự, mọi vật luôn luôn trôi chảy và biến đổi, đó chính là sự vô thường của cuộc sống. Nếu như chúng ta hiểu rõ được sự vô thường của cuộc đời thì chúng ta sẽ không bị trở ngại, không bị phiền não chi phối, không bị cuộc sống làm đau khổ, bởi vì họ đã hiểu rõ mặt thật của cuộc đời.

25. MỌI VIỆC DO TÂM

Những người tu học Phật pháp, điều thiết yếu nhất là phải bình tâm trước tất cả mọi việc, mọi hoàn cảnh. Cho dù đang đối diện với bất cứ hoàn cảnh nào chúng ta cũng phải bình tĩnh, để quán sát nhận xét. Có như vậy, chúng ta mới có được sự nhận định và giải quyết vấn đề một cách đúng đắn. Và như thế thì dù gặp phải hoàn cảnh nào chúng ta cũng có được sự an lạc và vững chãi. Vì thế mới nói “cảnh vốn không tốt xấu, chỉ do tâm tạo nên”. Hoàn cảnh vốn nó không tự nói là tốt hay là xấu. Giả sử hôm nay tâm tình của chúng ta đang rất vui vẻ hạnh phúc thì chúng ta cảm thấy tất cả mọi việc đều là vui cả, nhưng nếu hiện tại tâm tình của chúng ta không tốt thì gặp bất cứ chuyện gì chúng ta cũng cảm thấy không tốt cả.

Nói tóm lại, tất cả đều là vấn đề của nội tâm chúng ta chứ không phải là do hoàn cảnh. Điều này trong kinh Hoa Nghiêm nói “ nếu có người muốn biết tất cả Phật ba đời, nên quán pháp giới tánh, tất cả do tâm tạo” (nhược nhân dục liễu tri tam thế nhất thiết Phật, ưng quán pháp giới tánh, nhất thiết duy tâm tạo). Điều này có nghĩa là: “ Nếu như có người nào muốn hiểu rõ được tất cả chư Phật ở khắp trong mười phương, suốt cả ba đời đã thành Phật như thế nào thì hãy quán chiếu vào “ tánh của tất cả vũ trụ vạn vật, tất cả đều do tâm tạo ra, đều nhân nơi tâm mà hiện hữu. Vì thế, sự nghèo nàn về tâm linh chính là sự nghèo nàn đáng sợ nhất của cuộc sống con người. Cho nên, kính thưa quý vị, chúng ta có thể thiếu thốn về vật chất, tiền bạc, nhưng nhất định chúng ta không thể thiếu về trí tuệ.

SINH TỬ VÀ VIỆC LỚN

Chúng ta vẫn đang đàm luận về nhân sinh. Vấn đề Phật giáo nhấn mạnh nhiều nhất đó là quan niệm về sự “ sinh tử”. Phật giáo muốn mọi người nhận rõ chân tướng của sinh, lão, bệnh tử. Vì thế, trong kinh nói đức Phật chỉ vì “ sinh tử đại sự” mà muốn làm cho chúng sinh ngộ nhập

tri kiến Phật, muốn cho mọi người hiểu rõ con người từ đâu mà đến, chết rồi sẽ đi về đâu?

27. NHÂN DUYÊN BA ĐỜI

Quan niệm về sinh mạng của Cơ Đốc giáo là hai đời (hiện tại và tương lai, tức là đời này và đời sau), Thiên chúa giáo cũng quan niệm như thế. Nghĩa là, theo quan niệm của Cơ Đốc và Thiên Chúa giáo thì con người là do Thượng đế sáng tạo ra, và đời sau, sau khi trải qua sự phán xét của Chúa mà sẽ được lên thiên đường hay xuống địa ngục.

Theo quan điểm của Phật giáo thì sinh mạng của con người tương tục từ quá khứ đến hiện tại cho tới tương lai, hay nói gọn là “tam thế quan niệm”. Phật giáo dùng quan điểm này để giải thích “sinh” từ đâu mà tới. Nguồn gốc của “sinh” chính là “nghiệp lực”, tức là năng lực của nghiệp hay “sức mạnh của sự tạo tác”.

Trong quá trình khi chúng ta sinh ra đến khi chết đi thì có dài có ngắn khác nhau. Đối với vấn đề phúc, họa, sống, chết này, theo quan điểm của Cơ Đốc giáo, cho rằng tất cả đều do Thượng đế an bài. Nhưng theo quan điểm của Phật giáo thì đó là do sự dẫn dắt của nghiệp

lực. Nghiệp là sự tạo tác, hành động. Nếu tạo tác, hành động thể hiện qua thân thì gọi là thân nghiệp, thể hiện qua miệng thì gọi là khẩu nghiệp và thể hiện qua ý thì gọi là ý nghiệp. Chính sự tạo tác, hành động này của chúng đã tạo thành một năng lực dẫn dắt chúng ta và đó chính là “ nghiệp lực”, và đương nhiên “ nghiệp lực” của người này sẽ không giống với người kia, vì thế nên trong cuộc sống mới có sự khác biệt giữa mọi người. Giả sử như trong đời trước anh đã sát sinh quá nhiều, nhất định đời này anh sẽ bị đoản mạng, hay trong cuộc sống hiện tại mà chúng ta làm quá nhiều việc ác thì ngay trong cuộc sống đời này, đời sau chúng ta sẽ phải thọ nhận những quả báo đau khổ. Đó chính là:

“ Đã mang lấy nghiệp vào thân,
Cũng đừng trách lẫn trời gần trời xa
Thiện căn ở tại lòng ta
Chữ tâm kia mới bằng ba chữ tài”.

28. SỢ CHẾT HAY SỢ SỐNG

Mọi người chúng ta đều có một quan niệm sai lầm, đó là rất sợ cái chết. Nhìn thấy trong nhà ai có một cỗ quan tài, nếu như đi ngang qua nhà đó thì mọi người rất là sợ sệt, sợ hồn mà của người chết, sợ

người chết hóa thành mà hù dọa chúng ta... Kính thưa quý vị! Chúng ta không nên sợ cái chết, điều chúng ta đáng phải sợ chính là sự sống của chúng ta. Vì sao vậy?

Kính thưa quý vị! Có thể trong hội chúng này sẽ có rất nhiều người ngạc nhiên phải không?

Thưa quý vị! Thật vậy, cái chết không có gì đáng sợ. Bởi vì trong cuộc đời, đã có sinh nhất định phải có tử, không hề có ngoại lệ. Không có người nào có thể trốn khỏi lưới hái của tử thần. Chúng ta được sinh ra, nhất định chúng ta sẽ phải chết. Cái chết không từ một ai, cũng không thiên vị một người nào. Cho dù quý vị có quyền cao chức trọng cũng không hồi lộ được cho thần chết. Vì vậy, chúng tôi muốn rằng, chúng ta không nên sợ chết, bởi vì đó là một sự thật mà bất kỳ người nào cũng không tránh khỏi. Đã là một sự thật không tránh khỏi thì tại sao chúng ta lại phải sợ, mà lại không chịu nhìn rõ ràng tiếp nhận nó?

Vì sao chúng ta không phải sợ chính cuộc sống của chính mình?

Thưa quý vị! Chúng ta sợ cuộc sống của mình đó là sợ mình không làm chủ được bản thân, không tu tập chính pháp, sống thiếu lòng vị tha... mà phải gây đau khổ cho chính bản thân và cho cả mọi người xung quanh. Vì vậy, khi biết sợ cuộc sống của mình, tức là chúng ta biết nhìn lại những việc đã làm, những lời nói, những suy nghĩ của bản thân để có cơ hội tu sửa bản thân trở thành tốt hơn, trở thành con người có ích cho gia đình và xã hội. Vì thế, khi chúng ta biết sợ cuộc sống của chính mình là để sửa mình tốt hơn, xây dựng cuộc đời tốt hơn và yêu cuộc đời hơn chứ không phải chối bỏ cuộc đời.

Như vậy, bây giờ trong hội chúng đây vị nào không còn sợ chết thì đưa tay lên! Ôi! Trời ơi ! Tất cả quý vị đều không sợ chết nữa rồi sao? Vậy thì tốt quá! Tất cả quý vị đồng ý với chúng tôi về quan điểm trên phải không? Thật vậy, kính thưa quý vị, chúng ta sống trong cuộc đời, chúng ta cần phải có cái nhìn chính xác về cuộc đời, đừng để cuộc đời lừa dối mình. Chúng ta phải biết rằng cái chết không có gì đáng sợ cả, bởi vì đó là định luật tất yếu của thế gian này, không một ai có thể tránh khỏi. Vì thế, khi cái chết đến với mình, chúng ta nhất định phải nói với nó rằng: trời đất có bốn mùa xuân, hạ, thu, đông; con người thì có sinh, lão, bệnh, tử. Đây là quá trình diễn biến rất tự nhiên, không ai có thể vượt ra ngoài nó được.

Mỗi ngày chúng ta đều sợ cái chết đến với mình. Trong lúc còn sống, chúng ta không hiểu biết về cái chết, mà lại luôn luôn sợ hãi nó, luôn luôn lo lắng về cái chết, thế rồi hoài nghi không biết có hay không có đời sau? Thêm nữa, giả sử như có người không có cơ hội đi nghe và học hỏi Phật pháp, cũng không có bạn bè thân hữu chỉ bảo để hiểu về sự thật của cuộc đời, thế rồi người đó đến lúc lâm chung cũng còn mơ mơ hồ hồ, tâm lý sợ sệt, đau khổ khởi lên và thế là sẽ tự mình đi vào cõi khổ.

Kính thưa quý vị! Ngày nay chúng ta có mặt trên cuộc đời này, nhất định sẽ có ngày chúng ta phải chết. Đối với vũ trụ, đối với nhân loại thì cái chết là một hiện tượng rất tự nhiên. Nếu như con người mà không chết, thì thế gian này sẽ không có sự “vô thường”, mà nếu như không có sự vô thường thì quý vị nghĩ xem, khi chúng ta sẽ mãi mãi là đứa bé nhỏ xíu như vậy mà không bao giờ lớn lên, trưởng thành được.

Như thế, quý vị nghĩ xem điều đó có đúng không? Vì thế chúng ta không nên sợ cái chết, mà chỉ nên sợ ta đã sống không tốt mà thôi.

Như vậy, làm thế nào để chúng ta trở thành “bất sinh”? Có phương pháp nào để chúng ta có thể trở thành bất sinh hay không? Kính thưa quý vị, tôi xin thưa là có. Đó là tu tập thiền định đạt đến minh tâm kiến tánh, tâm trí khai ngộ. Hoặc tu tập theo Tịnh độ, chí tâm nhiệm Phật, đạt đến nhất tâm bất loạn, hoa khai kiến Phật ngộ vô sinh thì liễu sinh thoát tử. Ngược lại, nếu như quý vị chạy theo sự mê tín ở bên ngoài, tin theo quỷ thần, đồng bóng, tin theo những lời mê hoặc dụ dỗ của những kẻ lường gạt, bắt lương thì quý vị không thể nào giải thoát, mà quý vị sẽ rơi vào đường tà đạo. Bởi vì những kẻ đó không có phương pháp chân chính, không theo con đường chân chính cho nên bản thân họ cũng rơi vào phạm phu sinh tử luân hồi trong lục đạo, vậy làm sao họ có thể hướng dẫn quý vị thoát ly sinh tử?

29. LÀM THẾ NÀO ĐỂ KHÔNG CÒN SINH TỬ?

Hôm nay, vấn đề chính mà chúng tôi muốn nói đến chính là “làm thế nào thì chúng ta mới không còn tái sinh”. Trong kinh, đức Phật đã từng dạy chúng ta cần phải “minh tâm kiến tánh”, nghĩa là tu tập, thực hành những lời dạy của đức Phật để làm sáng tỏ nội tâm, thấu suốt bản tánh vốn không sinh diệt của mình. Sinh từ đâu đến? Chính là từ sự khởi tâm động niệm. Bởi vì ngay từ lúc chúng ta mới móng tâm, khởi niệm thì chính từ trong tâm của chúng ta đã có một sức mạnh đưa đẩy chúng ta đi đến sự chấp thủ, xả bỏ. Đó chính là chúng ta đang đi vào sự sinh tử.

Ví dụ trong khi bạn đang tham đắm vào tiền bạc, của cải vật chất của bạn thì khi bạn từ trong nhà đi ra ngoài, trong lòng bạn luôn luôn nghĩ đến những của cải vật chất, tiền bạc..., bạn cứ lo nghĩ rằng không biết mình đã khóa tử cá nhân, kết sắt đã kĩ chưa. Và bạn cứ luôn luôn lo nghĩ về vấn đề đó mãi không thôi. Vậy trong thời gian đó, bản thân bạn luôn bị sự lo lắng phiền muộn chi phối. Hay giả như một vị giám đốc có công việc phải đi công tác, vị này có một người vợ rất xinh đẹp đang ở nhà, nếu như vị giám đốc đó thiếu chất liệu của sự hiểu biết, tin tưởng, thương yêu đối với người vợ của mình, mà trong lòng anh ta chỉ có sự chấp ngã, ích kỷ hẹp hòi thì anh ta luôn luôn bị sự lo lắng phiền muộn giày vò. Anh ta lo lắng không biết người vợ của mình ở nhà có làm đúng theo lời mình đã căn dặn hay không? Không biết người vợ ở nhà có chung thủy với mình hay không? Và rất là nhiều điều lo nghĩ khác nữa. Cứ như thế anh ta sẽ bị những lo lắng phiền muộn chi phối và không còn đủ sáng suốt để giải quyết công việc.

Nếu như đối với bất cứ sự việc gì chúng ta cũng tham đắm chấp trước thì nhất định chúng ta sản xuất bị luân hồi trong cõi trần gian này. Hay nói cách khác, chỉ cần chúng ta còn một niệm chấp trước không được đoạn trừ thì nhất định chúng ta sẽ không bao giờ đạt được sự minh tâm kiến tánh, không thể nào vượt thoát được sinh tử luân hồi.

Có người hỏi: “Khi một vị thiền sư đã khai ngộ thì có gì đặc biệt?”. Tôi xin nói: “Rất là đặc biệt”. Vì sao vậy? Bởi vì đối với một vị thiền sư đã giác ngộ thì không có bất kì sự việc gì có thể làm cho nội tâm người đó lay động, không ai có thể đem những sự việc như vinh nhục, hơn thua, được mất đến làm cho người đó phải bận tâm. Bởi vì

những vị này đã thấy rõ những sự việc trên đều là giả hợp, hư vọng. Các bậc Thánh nhân không bao giờ mong cầu mọi người ai ai cũng ca tụng hay tâng bốc họ. Nếu như trong cuộc sống mà mọi người cũng ca tụng và tâng bốc ta, như vậy thế giới này sẽ trở thành một thế giới như thế nào? Trong cuộc sống mà mọi người ai ai cũng ca tụng và tâng bốc ta thì sự ca tụng đó còn ý nghĩa gì nữa không? Và đó có phải là sự thật hay không? Trong cuộc đời có người khen ta, cũng có người chê bai hủy báng ta, như thế cuộc đời mới có ý nghĩa, có như thế chúng ta mới hiểu được cái quý báu của sự tu tập.

30. VÌ SAO CHÚNG TA LẠI PHẢI ĐÀU THAI?

Vì sao chúng ta lại phải đầu thai? Bởi vì do những vọng tưởng của chúng ta liên tục không chấm dứt, chúng ta cứ mãi chấp chặt vào những ý niệm hơn thua, được mất, những tranh đua danh lợi... mà không bao giờ dừng nghỉ, vì thế chúng ta nhất định sẽ bị đầu thai trở lại.

Sự tham đắm cũng có rất nhiều thứ. Có người thì đam mê đối với tiền bạc, có người thì đam mê nữ sắc, có người lại suốt ngày chỉ biết có ăn và ngủ, có người thì chạy theo danh vọng, địa vị, lợi dưỡng... Người nào tham ăn, tham ngủ thì kiếp sau nhất định sẽ là bà con thân quyến của loài heo. Ở đây, chúng ta phải hiểu cũng có thể sẽ trực tiếp đầu thai là heo, nhưng có thể sẽ đầu thai làm người nhưng lại mang đầy đủ bản chất của loài heo. Đối với người đam mê theo sắc đẹp thì kiếp sau sẽ đầu thai làm chim oanh vũ. Loài chim oanh vũ này có bộ lông rất đẹp, và chúng rất yêu thích bộ lông tuyệt đẹp của mình. Đó chính là do những hạt giống của sự đam mê tham đắm tạo nên.

Ngược lại, với các bậc Thánh nhân thì khác, họ không bao giờ tham đắm đối với sắc đẹp, lợi danh... bởi vì các bậc Thánh nhân với trí tuệ của sự tu tập, các Ngài thấy rõ được thế gian này từ con người cho đến tất cả mọi sự, mọi vật đều chuyển biến vô thường, tất cả đều do nhân duyên mà sinh, mà đã có sinh, đã vô thường thì nhất định chúng sẽ không tồn tại mãi mãi. Nếu chúng ta cứ tham đắm, chấp trước vào sắc thân của ta, sắc thân của người, tham đắm vào danh lợi hơn thua... thì nhất định chúng ta sẽ bị khổ đau. Vì thế mà nói: “Người đã ngộ so với người chưa ngộ khác nhau rất lớn; người có tu tập so với người không tu tập khác nhau rất nhiều”.

Tại Đài Loan, tôi thường đến thuyết giảng ở các trường đại học, có khi ở lại cũng mấy ngày. Có một lần tôi bị mất một vạn đồng. Các vị đồng học rất lo lắng, họ cứ băn khoăn rằng: thỉnh Thầy đến thuyết giảng mà lại có người lấy cắp tiền của Thầy, thật là một điều xấu hổ. Sư phụ đã từ bi, tự lo tiền đi máy bay đến đây thuyết pháp dù cho thời tiết ở đây rất lạnh, sư phụ cũng không quản ngại khó nhọc, vậy mà có kẻ còn lấy trộm tiền của sư phụ. Rất nhiều bạn sinh viên đã bàn luận tìm xem ai đã lấy trộm và đang cất giấu ở chỗ nào. Thế nhưng các bạn sinh viên ấy cũng ngạc nhiên khi nhìn thấy sư phụ không hề lo lắng khấn trương chút nào, mà còn rất vui vẻ thuyết giảng nữa. Thế rồi có người nhện không được bèn đến hỏi tôi: “Thưa thầy, không phải Thầy đã mất một vạn đồng sao?”.

Tôi trả lời: “Không có, chỉ là người khác lấy đi dùng mà thôi, không có mất. Khi tiền còn ở trong tay của chúng ta thì chúng ta sử dụng, khi tiền ở trong tay người khác thì người khác sử dụng. Dù cho ai

sử dụng thì cũng tạm thời mà thôi, khi thì trong tay người này, lúc thì trong tay người khác”. Vì thế, khi một người đã hiểu đạo thì trong cuộc sống hằng ngày, người này rất an lạc, vui vẻ, hạnh phúc, họ không bị phiền não, tức giận và sự tham đắm chấp trước chi phối.

Hôm nay, quý vị đến đây nghe Phật pháp thì so với những người làm ra nhiều tiền, quý vị còn kiếm được nhiều tiền hơn. Vì sao vậy? Bởi vì quý vị đến nghe pháp là quý vị có được một thứ tài sản vô cùng quý báu mà cho dù có tiền, quý vị cũng không thể mua được. Tài sản đó là trí tuệ. Bởi vì đạo Phật là đạo trí tuệ, là đạo của tình thương và sự hiểu biết. Co nên quý vị đi nghe pháp chính là quý vị đã học tập, hiểu rõ và thực hành những lời đức Phật dạy vào trong cuộc sống hằng ngày. Đó chính là quý vị thực hành khi mở ra trí tuệ từ nội tâm của chính mình, là quý vị đang khơi dậy những hạt giống của lòng yêu thương và sự hiểu biết. Chúng ta tu tập và áp dụng Phật pháp vào cuộc sống hằng ngày, chính là chúng ta đang tưới tắm và vun xới những hạt giống trí tuệ và tình thương của chúng ta ngày càng lớn dần lên. Và như thế những mầm mống, những chất liệu của sự phiền não, giận hờn và ngu dốt sẽ được diệt trừ và hạnh phúc, an lạc sẽ đến với ta và mọi người xung quanh ta. Nếu trong cuộc sống hiện tại chúng ta có an lạc và hạnh phúc, chúng ta lại còn đem lại an lạc và hạnh phúc ấy cho mọi người thì nhất định tương lai, chúng ta sẽ không phải chịu những quả báo, những khổ đau đến với chúng ta. Đó chính là chúng ta tin tưởng vào nhân quả nghiệp báo.

MÊ TÍN

Đối với người không nghiên cứu, tu học Phật pháp thì họ cho rằng những người tu học Phật pháp là mê tín, quý vị cũng không nên buồn phiền làm gì. Vì sao vậy? Bởi vì so với những người tự do cho rằng mình không mê tín ấy thì quý vị còn tốt hơn họ rất nhiều. Chắc có lẽ quý vị ngạc nhiên lắm phải không? Quý vị nên biết, điều mà họ cho rằng “ mê tín”, đó chính là sự tin tưởng một cách sâu sắc vào đạo lý nhân quả. Chúng ta học Phật pháp, tin sâu vào nhân quả báo ứng, cho nên chúng ta sẽ không làm những việc ác như cướp của giết người, trộm cắp, tham nhũng... Như thế “ mê tín” không làm tổn hại đến người khác mà còn biết tu tập để hoàn thiện nhân cách của bản thân, biết chia sẻ khổ đau của người khác thì cũng nên “ mê tín” lắm. Còn những người tự cho mình không mê tín ấy thì họ không từ bất kỳ một việc ác nào mà không làm. Vì thế, khi người nào nói quý vị là “ mê tín” thì quý vị cần hiểu rõ ràng về quan niệm mê tín của người đang nói.

32. QUY Y

Ở Singapore, phần lớn những người chưa được tu học Phật pháp đều tin vào những đồng bóng trong các am miếu. Có người còn đi đến các am miếu để hỏi các đồng cốt cho số về để không ít người sau khi thua hết tiền bạc đã tự sát. Đối với những đối tượng như thế nào, quý vị khuyên họ quy y thì trong số họ sẽ có rất nhiều người không hiểu được thế nào là quy y. Có một vị thiếu niên anh tuấn vừa mới tin Phật, anh ta liền đến hỏi tôi: “Bạch Thầy, quy y rồi có thể kết hôn được không? Con bái Thầy làm sư phụ rồi con có cưới được vợ được không?”.

Tôi trả lời với anh ta rằng: “Được, nhưng không được lấy nhiều vợ”.

Có người hỏi: “Bạch Thầy, con rất thích đánh mạt trượt, nếu như quy y rồi sau này con có thể đánh bạc được không?”.

Tôi trả lời: “Có thể được nhưng đánh ít thôi, không được thua nhiều”.

Những người như trên họ chưa hiểu biết gì về Phật Pháp, cho nên tôi nói với họ rằng quy y không có vướng bận về giới luật gì cả. Quy y là để họ xác nhận bản thân mình là một tín đồ phật giáo mà thôi.

Có người hỏi: “Quy y rồi có phải ăn chay không?”. Anh ta muốn quy y nhưng không biết ăn chay.

Tôi trả lời: “Không sao cả, không ăn chay cũng không sao, anh có thể ăn cá, thịt và các loài thức ăn, nhưng không được sát sinh”.

Anh ta nói: “Thưa sư phụ, thật là đáng xấu hổ, bởi vì con rất thích ăn gỏi thịt”.

Tôi trả lời: “Không sao đâu. Anh cũng có thể ăn gỏi thịt, nhưng phải sau năm ngày ăn chay, nếu chịu không nổi thì lại ăn gỏi thịt một lần”.

Anh ta trở về, nghe theo lời dặn và cố gắng ăn chay. Một ngày, hai ngày, ba ngày, và ăn đến ngày thứ tư, sang ngày thứ năm anh ta chịu không nổi và cảm thấy rất là khổ sở, những lúc không ăn thì nước miếng cứ chảy ra, thân thể cảm thấy rất lạnh và mồ hôi lại toát ra. Thế là anh ta liền đến gặp tôi và thưa: “Thưa Thầy, con đã ăn chay bốn ngày nay, thật sự con chịu không nổi nữa rồi”.

Tôi nói với anh ta: “Không sao, anh cứ ăn thịt lại đi!”.

Thế là anh ta về nấu một nồi thịt thật lớn và ăn liên tục như chưa bao giờ được ăn, kết quả là vì ăn quá nhiều chất béo, bị đau bụng tiêu chảy.

Anh ta nói với tôi, bệnh tiêu chảy thật là lợi hại, khi con vào nhà vệ sinh, không cần dùng sức mà bụng cứ chảy tuồn tuột ra hết, nó chạy như động cơ phản lực vậy. Kết quả vì để tập ăn chay, trải qua tám năm, đến bây giờ anh ta vẫn còn ăn thịt và chưa thể ăn chay được. Quý vị nghĩ xem, đối với nhiều người, vấn đề quy y, ăn chay rất là khó khăn, không đơn giản chút nào. Cho nên, trong quá trình tu tập, hướng dẫn mọi người, chúng ta phải biết tùy duyên mà sử dụng phương tiện, không nên quá cứng nhắc vào bất cứ một điều khoản quy định nào cả.

Vì thế nên có những đối tượng chúng tôi nói quy y rồi cũng có thể đánh bạc, nhưng tốt nhất là không nên đánh. Quy y rồi cũng được cưới vợ nhưng phải sống chung thủy, không được lấy nhiều vợ. Quy y không có quy định giới luật gì cả và cũng không cần thiết phải ăn chay. Nếu như ngay từ đầu mà tôi nói thẳng với họ rằng quy y rồi không được đánh bạc, quy y phải tuân thủ giới luật, phải ăn chay thì nhất định họ sẽ không quy y và sẽ không bao giờ đến với Phật giáo nữa, và như thế họ sẽ không có được cơ hội để tiếp xúc với giáo lý Phật đà để tu tập và sửa chữa những sai lầm của mình. Do đó, với những đối tượng như vậy, tôi phải sử dụng phương tiện quyền xảo để từ từ hướng dẫn và trong thực tế đã có những kết quả rất khả quan. Những người như trên, trong giai đoạn đầu có khó khăn nhưng về sau họ có những bước tiến rất tốt sau khi đã tiếp xúc học hỏi và thực tập lời Phật dạy. Bởi vì sau khi họ có thực tập, dù không nhiều nhưng bản thân họ tự cảm nhận được những lợi ích của việc thực tập lời Phật dạy và họ tự chuyển hóa bản thân.

Quý vị sống ở tại Singapore này, muốn quy y với chúng tôi cũng được, nhưng tốt nhất là nên quy y với các vị thầy ở đây. Bởi vì sau khi quy y, chúng ta cần phải thân cận học hỏi và thực tập. Tôi ở Đài Loan, nếu có vấn đề gì thắc mắc cần phải có thầy để thỉnh giáo thì thật là bất tiện. Cho nên quý vị nên quy y với các thầy ở đây, và điều cần thiết nhất là sau khi đã quy y thì cố gắng học hỏi và thực hành những điều đức Phật dạy vào trong cuộc sống hằng ngày, có như thế quý vị mới cảm nhận được những giá trị chân thật của đạo Phật trong cuộc sống của bản thân mình, của gia đình mình và của xã hội như thế nào. Đức

Phật đã dạy: “ Ta xuất hiện ở đời là vì mục đích đem lại an lạc hạnh phúc cho chư thiên và loài người.

33. QUÁ KHỨ, TƯƠNG LAI VÀ HIỆN THỰC

Hôm nay, chúng ta sẽ bàn về những điều mà đức Phật đã dạy.

Phật dạy: “ Do thiếu hiểu biết, con người thường thích nhớ tưởng đến quá khứ, để cho những ký ức trong quá khứ trở về làm lay động tâm thức của ta trong cuộc sống hiện tại”. Chúng ta vẫn luôn luôn hồi tưởng về quá khứ, hồi tưởng về những tang thương, những khổ đau, nhưng niềm vui và những vinh quang quá khứ. Chúng ta cứ sống với những ký ức của quá khứ thì đó là một loại chấp trước. Chúng ta đang sống trong hiện tại mà lại kỳ vọng về tương lai, thế nhưng tương lai của chúng ta thì ta lại chưa biết. Thế nên, đức Phật dạy: “ Hãy luôn luôn nắm vững và sống trọn vẹn trong giờ phút hiện tại, chúng ta sẽ có được sự an lạc vĩnh hằng”.

Ví dụ như ngày hôm nay, tại sân vận động này, số lượng thính giả đến nghe nhạc có thể hơn hai mươi ngàn người. Nếu như ngay bây giờ quý vị nghe Phật pháp rồi ứng dụng ngay vào trong sự chuyển hóa nội tâm của quý vị, bằng cách quý vị hãy lắng đọng tâm tư chú tâm nghe pháp và buông bỏ hết những hồi ức của quá khứ, không chấp

trước vọng tưởng đến tương lai, nhất định quý vị sẽ có được an lạc hạnh phúc ngay trong giờ phút này. Trong cuộc sống, bất kỳ việc gì xảy đến cho chúng ta, chúng ta cũng không nên than vãn rằng trong quá khứ mình đã như thế này thế kia, hay nghĩ rằng tương lai mình sẽ như thế này thế kia, mà chúng ta hãy nhìn thẳng vào sự thật trong hiện tại đang xảy ra với chúng ta để có cách giải quyết cho thật tốt. Vì cho dù chúng ta có suy nghĩ thế nào về quá khứ hay tương lai thì sự thật trong hiện tại vẫn đang xảy ra với chúng ta. Trong kinh Người Biết Sống Một Mình, đức Phật cũng đã từng dạy:

“Đừng tìm về quá
Đừng tưởng tới tương lai
Quá khứ đã không còn
Tương lai thì chưa tới
Hãy quán chiếu sự sống
Trong giờ phút hiện tại
Bậc thức giả an trú
Vững chãi và thanh thoi
Phải tinh tiến hôm nay
Kẻo ngày mai không kịp
Cái chết đến bất ngờ
Không thể nào mặc cả...”

Vậy chúng ta hãy vững vàng chấp nhận mọi sự việc xảy đến với mình và tìm cách giải quyết sự việc một cách tốt nhất. Điều cần thiết là chúng ta phải có lòng tin đối với bản thân, và tận tâm tận lực giải quyết công việc thì cho dù người khác có phê bình, công kích chúng ta bao

nhiều đi nữa cũng không quan trọng. Cũng như bản thân chúng tôi hôm nay đến đây để thuyết giảng, chúng tôi đã tận tâm tận lực rồi thì cho dù chúng tôi giảng không hay và người khác có cái nhìn về chúng tôi như thế nào đi nữa, đối với chúng tôi cũng không quan trọng.

TIẾP NHẬN SỰ PHÊ BÌNH

Con người chúng ta rất là kỳ lạ. Đang khi bạn có tiền, mọi người muốn phê bình bạn; và khi bạn không có tiền, người khác cũng sẽ phê bình bạn. Khi bạn thành công, mà khi bạn thất bại người khác lại cũng muốn phê bình bạn.

Đức Phật đã dạy: “ Trên thế gian không có người nào sẽ không bị người khác phê bình”. Vì thế, đối với những nghịch cảnh, mọi người cần phải xem đó là một điều tự nhiên, mỗi người cần phải tiếp nhận mọi sự phê bình để có thể quán sát lại những hành động của bản thân. Đứng từ góc độ của một người tiếp nhận sự phê bình mà nói, thì trên cuộc đời này, sự cung kính hay hủy báng của người khác, sự vinh nhục hay đúng sai của một người hay của một sự việc đều không có một tiêu chuẩn chính xác nào cả.

Vì thế, chúng ta cần phải luôn luôn giữ gìn tâm ý của mình, luôn luôn giữ vững chính niệm trong tâm để không bị tám ngọn gió của thế gian là lợi ích (lợi), hao tổn (suy), chê bai (hủy), khen ngợi (dự), ca tụng (xưng), chỉ trích (cơ), đau khổ (khổ), vui vẻ (lạc) làm cho lay

động. Trong bất kỳ thời gian, hoàn cảnh, nơi chốn nào, chúng ta cũng cần phải tu tập giữ gìn tâm ý, phải luôn luôn bình tĩnh, an tường, tâm trí luôn luôn tự tại, an lạc.

35. TRUY CẦU MỘT CÁCH SAI LẦM

Đức Phật đã dạy: “ Sở dĩ con người chúng ta bị khổ đau nhiều chính vì chúng ta thường tìm cầu một cách sai lầm”.

Do không hiểu rõ sự lý, con người suốt ngày cứ sống trong đau khổ. Sự thật, không có ai làm cho chúng ta đau khổ, mà chính bản thân chúng ta ự làm cho mình đau khổ mà thôi. Quý vị hãy quán xét lại trong tâm của mình đi, xem thử ai đã làm cho quý vị đau khổ? Chỉ có là khi quý vị làm một việc xấu thì bản thân của quý vị đã mang vào một nhân xấu, và tự trong tâm của quý vị đang tự trách mình khiến cho bản thân cảm thấy ân hận, đau khổ. Cho nên nói: “ Con người sở dĩ đau khổ, chính do sự tìm cầu, hành động sai lầm của bản thân”.

Chúng ta tìm cầu tiền bạc, bởi vì tiền bạc cũng quan trọng. Như bản thân chúng tôi đây, cũng có nhu cầu về tiền bạc, chẳng hạn như cần tiền để mua vé máy bay đến đây. Thế nhưng, tiền chỉ có tính quan trọng tương đối, không phải là quan trọng tuyệt đối. Khi bạn đang cần tiền thì tiền rất quan trọng, khi bạn đã có nhiều tiền và gửi tiền trong ngân hàng

thì lúc đó chỉ là một cuốn sổ hay là một con số hoặc là một chiếc cạc mà thôi, như vậy tiền hoàn toàn không có tính nhu cầu tuyệt đối.

Ví như nói bạn đang buồn phiền, trong lòng không vui, thì cho dù bạn có nhiều tiền song trong lòng vẫn buồn phiền, không vui. Hay giả như bạn là một ngôi sao ca nhạc, hay một minh tinh màn bạc thì cuộc sống của bạn sẽ rất là vui vẻ phải không? Chưa hẳn đã như vậy. Hay bạn cho rằng các chính trị gia, các doanh nhân thành đạt hay các nhân vật có tiếng tăm trong xã hội thì cuộc sống của họ sẽ rất hạnh phúc? Không hoàn toàn đúng như thế. Bởi vì những nhân vật ấy cũng có những đau khổ, những bất hạnh trong cuộc sống mà có khi chỉ bản thân họ tự biết mà thôi. Con người chúng ta sợ dĩ bị đau khổ, không hạnh phúc chính vì đã đem cả cuộc đời của mình để tìm cầu tiền bạc, danh dự, sắc đẹp... và cũng chính vì vậy mà chúng ta đã sống cả cuộc đời trong sự lao khổ, bôn ba.

Một vị Thiền sư đã nói: “ Danh vọng, lợi ích và sắc đẹp, để kiếm được ba thứ này, kẻ phàm phu mãi mãi bị lưu chuyển”. Ví dụ như nói kiếm tiền, kỳ thực là chúng ta không phải đang kiếm tiền mà là chúng ta đang bị kiếm tiền. Tiền đã lấy mất đi tuổi thanh xuân, tiền đã lấy đi dung nhan, đã lấy đi thời gian của chúng ta và tiền cũng đã lấy đi cả sinh mạng của chúng ta nữa. Vì thế, nói chúng ta đang đi kiếm tiền, chỉ bằng nói rằng chúng ta đã bị tiền kiếm đi. Cho nên, Phật dạy chúng ta hãy tỉnh giác, sống trong tỉnh thức, đừng mê mờ chạy theo những ảo ảnh cuộc đời. Quý vị nên nhớ, chúng ta học Phật pháp, cần phải hiểu rõ, phải giác ngộ về sự thật của cuộc đời.

36. SỰ ĐỊNH TĨNH CỦA NỘI TÂM

Đức Phật dạy: “Sự định tĩnh được phát xuất từ nội tâm, không phải tìm cầu từ bên ngoài”.

Sự yên tĩnh của nội tâm có được phải nhờ sự tu tập, buông xả của bản thân. Mỗi người chúng ta nếu muốn cuộc sống cho thật an nhiên tự tại, nhất định chúng ta cần phải hạ thủ công phu, tu tập để thanh lọc nội tâm.

Quý vị cần phải quan sát xem vạn vật trong trời đất, quý vị sẽ thấy chớp mắt chúng biến hóa vô cùng, không có thể tánh thực tại. Vì thế, quý vị không nên chấp trước, đam mê, được như thế quý vị mới thật sự là một người giàu có.

Bây giờ tôi xin hỏi quý vị: sự chấp trước có chỗ nào xấu? Hiện tại, trong tay tôi đang cầm chiếc khăn này, vậy khi tôi đang cầm chiếc khăn, tôi có thể cầm cái tách trà này để uống được không? Không được phải không quý vị? Tâm của chúng ta cũng như vậy, khi chúng ta đã chấp trước đam mê một cái gì rồi, chúng ta không thể dung nạp những cái khác, những điều khác nữa, cho dù đó là những cái đẹp, những điều hay. Ví dụ nói bây giờ trong tay của chúng ta không cầm một vật gì cả, thì chúng ta mới có thể cầm vật khác lên được, và khi muốn cầm một vật khác nữa thì chúng ta phải bỏ qua vật mà chúng ta đang cầm xuống. Như thế, muốn thương thức, học hỏi nhiều điều, muốn có cơ hội hiểu biết người khác, chúng ta phải thực tập hạnh buông xả. Nếu không, trong cuộc sống chúng ta cứ chấp nhặt một điều gì mà không chịu xả

bỏ, hay chúng ta có định kiến không tốt về một người nào, nội kết với một ai mà không chịu buông xả...chúng ta không bao giờ có cơ hội để tiếp nhận những cái hay cái tốt khác, và chúng ta cũng không bao giờ tha thứ được cho người khác cũng như không tiếp nhận được việc tốt của người khác. Thế nên, sự buông xả chính là tài sản quý giá nhất, tài sản này quý vị không tốn tiền mua.

Nếu lòng chúng ta luôn luôn chấp nhặt một điều gì thật khổ sở. Nếu có người nào nói với ta vài ba câu gì đó là tối về, chúng ta cứ trần trọc không sao ngủ được. Rồi cứ trần trọc suy nghĩ: “ Vì sao mà người ấy lại chê bai mình đến như vậy? Vì sao mà người ấy lại muốn công kích mình?...”. Cứ như thế, chúng ta sẽ bị đau khổ vì những chuyện không đâu vào đâu.

37. KHÔNG THẬN VỚI LÒNG

Kính thưa quý vị!

Trong cuộc sống, làm bất kỳ một việc gì, chúng ta cần phải hỏi lại lương tâm của chính mình, xem thử mình có làm sai việc gì không? Chúng ta cần phải hỏi lại tự bản thân chứ không phải hỏi người khác. Vì Phật dạy chúng ta phải chịu trách nhiệm với tất cả những việc mà chúng ta đã làm. Nếu chúng ta thật sự không có sai lầm thì cho dù người khác có phỉ báng, công kích hay tìm cách nói xấu, chúng ta vẫn

an nhiên bất động, hay cho dù có người tỏ thái độ thương hại ta thì cũng vậy thôi, bởi vì bản thân chúng ta thấy rõ mình không thẹn với lòng đối với những việc mình đã làm.

Lương tâm ở trong lòng mỗi người, đó chính là một vị quan tòa tốt nhất. Chúng ta có thể dối gạt, che dấu người khác, dối gạt cha mẹ, bạn bè, thầy cô giáo, hay dối gạt cả với đất nước..., nhưng chúng ta không thể dối gạt được lương tâm của mình. Lương tâm của mỗi người chính là sự trong sạch nhất của nội tâm người ấy. Trong suốt hai mươi bốn giờ, lương tâm luôn là vị quan thanh liêm, phán xét mọi hành động của chúng ta. Nhân quả chính là ở đây, tuyệt đối không sai chạy. Nó còn ghi chép đầy đủ và chính xác hơn cả chiếc máy vi tính chính xác nhất mà không có loại virút nào có thể phá hoại được. Vì thế, quý vị cần phải hiểu, quý vị tu học Phật pháp, có thể nghe qua băng giảng hoặc trực tiếp nghe Thầy giảng, quý vị cần phải thực tập ngay những điều mà mình đã được nghe, được học vào trong cuộc sống của bản thân mình, gia đình mình và xã hội mình để có được trí tuệ an lạc và hạnh phúc cho bản thân, và cho mọi người.

Chỉ cần chúng ta không thẹn với lòng thì chúng ta sẽ không bận lòng với những phê bình hay chỉ trích của người khác. Đây chính là chúng ta đạt được sự an ổn và định tĩnh của nội tâm vậy.

38. PHẬT PHÁP VÀ TÔN GIÁO

Phật giáo siêu việt hơn tôn giáo, siêu việt hơn tất cả các loại triết học. Tất cả các tôn giáo có mặt trên thế giới đều nói rằng có một vị thần, hay vị thượng đế tối cao có đầy đủ năng lực ban thưởng hay trừng phạt con người. thế nhưng, Phật giáo cho rằng, mỗi chúng ta đều có đủ khả năng ban thưởng hay trừng phạt chính mình, nghĩa là mỗi chúng ta đều có khả năng làm chủ hành vi, hành động của chính mình, và mọi người đều phải chịu trách nhiệm với những hành vi, hành động đó. Phật hay muốn vào địa ngục đều do bản thân chúng ta quyết định, không ai quyết định thay cho chúng ta.

Chư vị Tổ sư cũng đã từng nói: “ Phật giáo không phải là tôn giáo, không phải là triết học mà lại siêu việt tôn giáo, siêu việt triết học”. Nói Phật giáo là tôn giáo, đó là vì phương tiện mà nói. Vì sao nói Phật giáo không phải là tôn giáo? Bởi vì định nghĩa của tôn giáo là có giáo chủ, có một đấng tối cao có đầy đủ quyền lực siêu nhiên, có giáo nghĩa, giáo đoàn...Tất cả những tôn giáo đều nói rằng có một đấng tối cao có đầy đủ quyền lực siêu nhiên, thế nhưng đức Phật Thích Ca Mâu Ni của chúng ta không phải là một đấng siêu nhiên, đức Phật cũng nói rằng: “ Ta là Phật đã thành, các ngươi là Phật sẽ thành”, và đức Phật cũng không có quyền ban thưởng hay trừng phạt ai cả. Ngài dạy rằng mỗi người đều phải nhận tất cả kết quả từ những việc làm của bản thân. Ngài cũng không dạy mọi người hãy cứ tin Ngài thì sẽ được về cõi Tây phương Cực lạc, còn không tin thì sẽ bị đày xuống địa ngục, mà Ngài dạy, muốn tin thì phải hiểu, muốn tin Phật thì phải hiểu Phật là gì. Đức Phật đã dạy: “ Các ngươi chớ vội tin ta. Tin ta mà không hiểu ta thì

chính là các người phỉ báng ta một cách thậm tệ vậy”. Vì thế, đạo Phật mới được mệnh danh là đạo của trí tuệ.

39. DUYÊN SINH DUYÊN DIỆT

Phật giáo giảng về cái gì?

Kính thưa quý vị! Phật giáo giảng về nhân duyên. Đó là duyên sinh và duyên diệt. Duyên sinh nghĩa là mọi sự vật trên thế gian này đều do nhiều yếu tố, điều kiện kết hợp lại mà phát sinh, không có một sự vật nào được sinh ra một cách tự nhiên, nghĩa là không có sự vật, sự việc nào chỉ do một yếu tố làm sinh ra mà phải do nhiều yếu tố kết hợp sinh ra. Duyên diệt nghĩa là khi những điều kiện để các yếu tố kết hợp với nhau không còn nữa thì sự vật sự việc sẽ không còn hiện diện, tồn tại. Sự không còn hiện diện hay tồn tại của bất kỳ sự vật, sự việc nào, không phải do chúng tự nhiên mất đi, hay là do một đấng quyền năng nào làm cho chúng mất đi, mà là do các yếu tố, các điều kiện của sự vật sự việc ấy đã hết và chúng sẽ chuyển sang một dạng nhân duyên mới, tạo ra các sự vật, sự việc mới. V dụ như hôm nay, mọi người chúng ta có duyên gặp nhau ở đây, cũng chính là duyên sinh chúng ta mới cùng tập hợp tại đây để nghe pháp. Sau khi chúng tôi giảng xong, quý vị ai

về nhà nấy, đó là duyên diệt. Thế nhưng khi chúng tôi về chúng tôi sẽ làm việc khác nơi khác, và quý vị trở về, mỗi người sẽ có một công việc khác, nghĩa là sẽ có các duyên khác sinh ra các việc khác.

NĂM VỮNG VÀ SÁNG TẠO NHÂN DUYÊN

Nhớ lại khi tôi còn học đại học, có một vị tín đồ Cơ Đốc giáo nói với tôi rằng: “ Phật giáo của các bạn nói rằng đức Phật đang khổng chế các bạn và đức Phật là chủ tể sáng tạo ra thế giới này”.

Tôi nói với anh ta rằng: “ Phật giáo không nói những điều như vậy. Tay của bạn muốn nắm lại cũng do bạn, mà muốn buông ra cũng do bạn. Tất cả mọi việc làm đều do tự thân mỗi chúng ta quyết định”. Nếu như hôm nay anh giết người thì cho dù anh có đến quỳ trước Phật, Phật cũng không thể cứu anh được. Và đức Phật sẽ nói với anh rằng: “ Anh không tin nhân quả, anh muốn giết người, phóng hỏa thì ta làm sao mà cứu anh được?”

Vì thế có người hỏi: “ Tụng kinh nhất định phải có thể tiêu trừ tai nạn được hay không?”. Điều này cũng không nhất định, bởi nếu như bạn không làm việc xấu thì tụng kinh có thể tiêu trừ tai nạn. Thế nhưng, nếu bạn làm việc xấu, sát nhân, phóng hỏa thì bạn có tụng bao nhiêu đi

nữa cũng vô dụng mà thôi. Nếu tụng kinh có thể tiêu trừ những tai nạn, những hậu quả do việc làm xấu ác của chúng ta gây ra thì Đức Phật Thích Ca Mâu Ni là người bao che cho tội ác rồi, và Phật giáo đã trở thành một nơi dung chứa cho những kẻ gây ra tội ác.

Vì thế, tụng kinh không nhất định phải tiêu trừ tai nạn, bởi vì tất cả còn tùy thuộc vào những việc làm của mỗi người chúng ta. Nếu như bạn làm hại một lần đến năm mươi người, rồi bạn lại đến trước Phật sám hối, cầu xin Phật cứu bạn, như thế thì Phật cũng đành chịu thôi. Bởi vì, những việc bạn làm thì bạn phải có trách nhiệm với những kết quả của những việc làm, chứ Phật không có quyền xóa bỏ những kết quả đó được. Hoặc là bạn đem những sản phẩm độc hại, sản phẩm kém chất lượng đi lừa dối để bán cho người tiêu dùng để kiếm tiền, đến khi bị phát hiện, bị pháp luật truy bắt, lúc này bạn đến cầu Phật, xin Phật cứu giúp, tha thứ thì hỏi Phật làm sao cứu được, và nhất định bạn sẽ bị pháp luật xét xử mà thôi. Bạn làm những việc bất thiện, hại nước hại dân thì nhất định bạn sẽ bị pháp luật xét xử, và khi đã làm những việc ác rồi thì cho dù bạn có tụng kinh gì đi nữa cũng vô ích thôi. Bởi vì lúc này bạn tụng kinh với mục đích là cầu cho pháp luật không xét xử những việc làm xấu ác của bạn chứ không phải tụng kinh vì mục đích thanh lọc nội tâm, tìm hiểu lời Phật dạy. Trong Phật giáo hoàn toàn không có điều này. Chúng ta không nên có những nhìn nhận một cách sai lầm về Phật giáo như vậy.

Chúng tôi đã nói bàn tay của ta có thể nắm lại hay mở ra đều tùy thuộc vào bản thân của mỗi chúng ta. Vì thế, đức Phật dạy về nhân duyên sinh, nhân duyên diệt, không phải là muốn chúng ta cứ buông

thả mình trôi theo những dòng chảy của cuộc đời, mà đó chính là đức Phật muốn nói với chúng ta rằng: muốn làm thiện hay làm ác đều do chính bản thân, hạnh phúc hay đau khổ đều do tự thân của mỗi chúng ta.

Thế nên, dưới cái nhìn của nhân duyên sinh, những sự việc xảy ra không phải là chúng ta cứ nhắm mắt thuận theo đó, không biết làm gì, mà chính là trong cái nhìn duyên sinh ấy, chúng ta tích cực chủ động để cải biến, làm thay đổi chiều hướng của sự việc, thay đổi chính bản thân chúng ta. Chúng ta phải biết nắm bắt cơ hội, tạo ra những cơ hội tốt, những nhân duyên tốt để trong quan hệ giữa người với người có được những mối liên hệ tốt đẹp, cùng nhau xây dựng một cuộc sống mà trong đó mọi người biết tin tưởng, thương yêu, tôn trọng lẫn nhau, không ai dối gạt ai, không ai tìm cách hại ai. Đó chính là chúng ta cùng tạo nhân duyên xây dựng cuộc sống an lạc, xây dựng cõi Tịnh độ ngay trong cuộc đời này.

41. HẠNH PHÚC TỪ ĐÂU ĐẾN?

Một nhà triết học đã nói: “ Người có trí tuệ thì tùy lúc, tùy nơi đều có thể tự tìm được hạnh phúc cho bản thân; người không có trí tuệ thì lại mong cầu người khác đem hạnh phúc đến cho mình”.

Kính thưa quý vị! An lạc, hạnh phúc đến từ sự giải thoát, an tĩnh của nội tâm. Nếu như nội tâm chúng ta không an lạc, vui vẻ thì ta có thể cầu mong người nào đem đến được niềm vui cho mình?

Làm người chúng ta không nên bàn đến chuyện của người khác. Trong nhà mình, chúng ta không nên bàn luận nhà người khác. Không nên bàn luận nhà người khác tốt hay không tốt. Một người mà suốt từ sáng đến tối cứ luôn nói đến chuyện thị phi, đúng sai của thiên hạ rồi mong cho mình được an lạc hạnh phúc thì làm sao có được an lạc hạnh phúc? Suốt ngày chỉ nói người này sai, người kia không đúng, còn bản thân mình thì quá sai quấy mà lại không biết, lại cứ cho rằng người khác không tốt.

Con người chúng ta có một nhược điểm rất đáng thương, đó là không nhìn thấy lỗi của mình mà chỉ nhìn thấy lỗi của người khác. Điều này cũng giống như trên mặt của mình đang bị rất nhiều bùn đất dính phải, mình lại không thấy, mà mình lại nhìn thấy một vết bẩn trên mặt của người khác, rồi lại chê cười người khác rằng: “Trên mặt của anh có vết bẩn, thật là tức cười”. Nhưng khi đó, người kia sẽ lại nói với chúng ta: “Tôi chỉ có một vết mà thôi, còn anh bị cả mặt sao anh lại không thấy?”

Con người thường không tự thấy được mặt thật của mình, mà lại rất chú ý đến việc làm của người khác, có khi lại chú ý rất nhiều nữa là khác. Khuyết điểm của bản thân thì không thấy, lại mỗi ngày đều phê bình sự tốt xấu của người, mỗi ngày đều mãi chê bai trách cứ người khác. Chúng ta thật kỳ lạ, tự đem những khuyết điểm của người khác làm phiền não cho bản thân, tự mình chuốc khổ cho mình.

Vì thế nên nói: “ Người có trí tuệ thì tùy lúc, tùy nơi đều có thể sống an lạc, vui vẻ. Chỉ cần chúng ta xả bỏ tâm tình, không nên để ý đến chuyện thị phi của người khác, chúng ta có thể cảm nhận được sự hiện hữu hết sức nhiệm màu của vạn vật trong trời đất, như thế tự thân ta sẽ có được sự an lạc, nhẹ nhàng. Còn nếu chúng ta không buông xả được những tâm tình của mình, mà cứ vướng mắc vào những hơn thua được mất của cuộc đời, thì làm sao chúng ta sống có hạnh phúc và an lạc?

Đức Phật dạy: “ Không ai có thể đem lại sự đau khổ cho ta mà chính chúng ta tự gây đau khổ cho bản thân mình”. Lại nói: “ Người nào hy vọng người khác đem hạnh phúc đến cho mình thì cũng giống như một người ăn mày đi xin thức ăn của người khác vậy, thật là khổ sở”. Bởi vì không phải người khác có thể đem hạnh phúc cho chúng ta, mà chính chúng ta tự tạo vậy. An lạc, hạnh phúc có được chính là nhờ vào sự giải thoát, tự tại, sự siêu việt, xả bỏ, không chấp trước phiền não của chúng ta trước mọi hoàn cảnh. Tất cả đều dựa vào bản thân mình. Bất luận người khác có cho ta bao nhiêu của cải đi nữa, cũng không cho ta được sự an lạc và hạnh phúc.

42. NHÌN LẠI BẢN THÂN

Quý vị nên biết chỉ có trí tuệ và tình thương xuất phát từ nội tâm, chúng ta mới có được hạnh phúc và an lạc trong cuộc sống hiện tại.

Một nhà triết học đã nói: “ Phạm sai lầm là bình thường, tha thứ mới là cao thượng”. Câu nói này rất quan trọng, quý vị không nên xem thường nó. Chúng ta sống trong cuộc đời, mỗi chúng ta ít nhiều gì cũng đã từng phạm sai lầm, chỉ khác nhau là lớn nhỏ, nặng nhẹ mà thôi. Chúng tôi mong muốn rằng quý vị sau khi đã học Phật pháp rồi, thì nên học tập và thực hành những điều Phật dạy, đó là biết khoan dung, tha thứ những khuyết điểm, lỗi lầm của người khác. Giá như quý vị không phạm sai lầm thì tốt rồi, nhưng biết tha thứ và khoan dung với lỗi lầm của người khác lại càng quý hơn nữa, và nhất là đừng chú ý đến những lỗi lầm của người khác.

Người học Phật, cần thiết nhất chính là mỗi ngày, mỗi giờ, mỗi phút, mỗi giây phải luôn luôn chú ý đến hành vi của bản thân. Cần phải thực tập và luôn luôn duy trì chính niệm tòng mình, nghĩa là phải luôn luôn ý thức được mình đang làm gì, nói gì và suy nghĩ gì. Nếu như hằng ngày chúng ta chỉ chú ý đến những khuyết điểm, sai lầm của người khác, chúng ta sẽ không có thời gian để nhìn lại bản thân, và như thế chúng ta chưa phải là một Phật tử đúng nghĩa. Đức Phật Thích Ca Mâu Ni không bao giờ dạy chúng ta suốt ngày hãy nhìn vào khuyết điểm, lỗi lầm của người khác, Ngài chỉ dạy chúng ta hằng ngày hãy quán chiếu, nhìn lại bản thân của chính mình, nhìn lại những khuyết điểm, sai lầm, những yếu kém của bản thân mình để sửa đổi hoàn thiện.

43. THA THỨ VÀ BAO DUNG

Một nhà tâm lý học nói: “Chúng ta nhất định phải hiểu được lập trường của người khác. Những bất đồng, những xung đột, tranh chấp xảy giữa người với người chính là do chúng ta đã không đặt mình vào vị thế của đối phương”. Nếu chúng ta đứng trên vị thế của mình để suy xét, trao đổi lập trường thì chúng ta sẽ không bị phiền não. Bởi vì khi chúng ta thử đặt mình vào vị thế của người khác, chúng ta mới thấy rằng: vị thế khác nhau thì cách nhìn sẽ khác nhau và như vậy, tác phong cũng sẽ khác nhau. Hiểu được vậy chúng ta sẽ không phê phán hay chỉ trích việc làm của người khác.

Vì thế, chúng tôi chân thành khuyên quý vị sau khi học Phật rồi, quý vị không nên công kích người khác, không nên làm tổn thương người khác, mà đối với một sự việc nào xảy đến với người khác, mình không nên vội vàng lên án hay chỉ trích mà hãy thử đặt mình vào vị thế của người đó để suy nghĩ. Làm như thế chúng ta mới có thể nhận ra rằng: “Sở dĩ hôm nay người ấy hành động như vậy, nhất định là có cái lý của họ”. Vì thế, người xưa đã nói: “Người nào có khả năng dung nạp những ý kiến khác với kiến giải của mình thì mới có thể thành tựu được sự vĩ đại của bản thân”.

Nói một cách đơn giản, một người bình thường thì không đủ sự rộng lượng để dung nạp những ý kiến khác với ý kiến của bản thân. Chẳng hạn như cách nhìn của tôi khác với quý vị. Còn quý vị thì tìm biện pháp Văn hóa phi vật thể để đánh gục chúng tôi, và trong khi đang tận sức tìm biện pháp Văn hóa phi vật thể mà chưa có thì lại sinh tâm

hủy báng, gây tạo thị phi. Con người chúng ta thật là đáng thương như thế đó!

Nếu có thể bao dung với cách nhìn của những người bất đồng ý kiến, chúng ta mới chính là con người vĩ đại. Chúng ta thường phạm lỗi lầm nghiêm trọng, đó là hay xem thường người khác. Ví dụ như chê bai người khác: “Bạn rất tệ!”. Thật sự ý nghĩa trong đó chính là chúng ta muốn nói “tôi vĩ đại hơn bạn”. Mục đích muốn cho mình cao thượng vĩ đại hơn người khác bằng cách chê bai người khác thì đó không phải là người quân tử, vì người xưa đã từng nói: “Hữu xạ tự nhiên hương”.

Thưa quý vị! Trong cuộc sống, chúng ta không nên xây dựng sự nghiệp thành công của mình trên sự khổ đau của người khác, không nên vì muốn cho mình được nổi tiếng mà chúng ta lại chê bai chỉ trích người khác. Vì thế, chúng ta cần phải thể hiện tính khiêm cung trong cách nói của mình, như nói: “Các bạn đều là người vĩ đại, cao thượng hơn tôi rất nhiều”. Trong cuộc sống, bạn cần phải thấy được ưu điểm của người khác, và luôn luôn tán thán sự vĩ đại của người khác mới đúng.

Bất luận bạn là vương tôn công tử, là người buôn bán, người hầu, người làm công tác vệ sinh... tất cả cũng đều tốt cả. Trong mối quan hệ tồn tại xã hội, mỗi người đều có một công việc tùy theo điều kiện, hoàn cảnh, tùy theo sự phân công lao động xã hội. Tuy mỗi người mỗi ngành nghề khác nhau nhưng tất cả đều có một điểm chung, đó là: cùng nhau xây dựng một xã hội ngày càng tốt đẹp hơn. Chúng ta cần phải hiểu rõ trong vũ trụ này, một ngọn cỏ, một bông hoa hay một viên đá... tất cả đều có không gian sinh tồn của nó, hướng gì là con người. Vì thế,

chúng ta cần phải tôn trọng người khác, phải biết dung nạp người khác. Nếu như chúng ta cứ nhìn nhận người khác qua lăng kính của sự xấu xa, thì nhất định người khác không thể nhìn nhận chúng ta bằng lăng kính tốt đẹp được. Và, quý vị thử nghĩ xem, trong cuộc đời này mà ai ai cũng cho người khác là xấu cả thì thử hỏi, thế giới này sẽ như thế nào?

Trên thế giới này, không phải ai cũng đều là Thánh nhân, vì thế chúng ta không nên chú ý phê bình người khác, càng không nên công kích và làm thương tổn người khác, bởi vì làm như thế, chính bản thân chúng ta sẽ là người chịu nhận sự đau khổ và bất an nhiều nhất. Chúng ta cũng không cần phải bận tâm đến chuyện thị phi của người khác. Sự đúng sai, tốt xấu... của mọi người sẽ được sự phán xét công bằng của quy luật nhân quả.

44. BÌNH THƯỜNG

Bây giờ, chúng tôi sẽ hướng dẫn quý vị một phương pháp thực tập giải thoát chỉ một câu nói thôi cũng sẽ giúp quý vị có được sự an lạc, quý vị cố gắng ghi nhớ. Nếu như quý vị thực hiện điều này trong cuộc sống, nhất định quý vị sẽ luôn sống trong sự yên ổn và hạnh phúc. Đó là quý vị phải luôn luôn nói với bản thân của mình rằng: “ Ta là một con người bình thường trên thế giới này, ta không có cái gì đặc biệt

cả”. Được như vậy, quý vị sẽ có được sự giải thoát. Vì sao vậy? Sở dĩ chúng ta tranh chấp, ganh đua, chê bai hay hãm hại lẫn nhau chính là vì chúng ta luôn tự cho mình là tài giỏi hơn người, cho nên dễ thấy ai hơn mình thì sinh lòng đố kỵ, ganh ghét... và tìm cách hãm hại, như thế những phiền não, khổ đau từ đây mà phát khởi.

Kính thưa quý vị! Chúng ta thường tự nói với bản thân, rằng mình là một con người bình thường, nói như thế không phải là tự khinh khi bản thân mình mà đó chính là phương pháp Văn hóa phi vật thể tự xây dựng và hoàn thiện bản thân. Bởi vì khi chúng ta biết bản thân mình là một con người bình thường không có gì đặc biệt, chúng ta mới có thể nỗ lực học hỏi, tiếp thu ý kiến, tôn trọng người khác, biết nhìn nhận những thiếu sót của bản thân, biết nhận mình là một người bình thường trong cuộc đời này thì đó là một người ưu việt.

Có người nói với tôi rằng: “ Tuệ Luật pháp sư, Thầy cũng chỉ là một người bình thường thôi, có gì đặc biệt đâu!”. Đúng như vậy. Bản thân chúng tôi cũng là một người rất tầm thường thôi, nếu không muốn nói là tệ nữa. Quý vị cũng thấy rồi đó, tôi không được cao to, đẹp trai, lại không phải là người học cao hiểu rộng, cho nên mọi người nói tôi là một người bình thường là rất đúng.

Thưa quý vị! Nếu chúng ta tự cho mình là một người siêu việt hơn mọi người thì khi có một ai đó có ý kiến phê bình về chúng ta, chúng ta sẽ rất đau khổ. Tôi lấy ví dụ, như bạn là một ngôi sao ca nhạc hoặc một ngôi sao điện ảnh, khi lên sân diễn sẽ được nhiều người vỗ tay tán thưởng, và như thế suốt ngày bạn sẽ sống trong tiếng vỗ tay tán thưởng của nhiều người. Thế nhưng, cuộc đời không phải lúc nào cũng

êm xuôi như vậy. Nếu có một ngày nào đó mà sau khi biểu diễn xong, bạn nhận được không phải là tiếng vỗ tay tán thưởng mà là những tiếng la ó phản đối hoặc chê bai, thì bạn nghĩ xem, bạn sẽ như thế nào? Nhất định là sau khi bước xuống sân khấu bạn sẽ rất đau khổ và phiền muộn, vì bạn đã không có phương pháp tiếp nhận những đả kích hay chê bai của người khác. Nếu như trong cuộc sống mà người khác đả kích quý vị, nhưng quý vị vẫn an nhiên không bị lay động bởi sự đả kích của người khác thì sẽ không có vấn đề gì xảy ra. Cho nên trong cuộc sống, dù người khác có công kích mình, mình nhất định cũng không nên công kích lại người.

Vì thế, chúng ta hãy làm một người bình thường trên thế giới này, một người không có gì đặc biệt, không có gì siêu việt và đừng có chấp trước vào sự khen tặng, vào những vinh quang tạm thời của cuộc đời thì nhất định chúng ta sẽ có những ngày tháng sống an lạc hạnh phúc. Quý vị nghĩ có đúng như thế không?

Người nào hiểu được vấn đề và làm một con người bình thường, sống một cuộc đời bình thản, thì đó chính là người hạnh phúc nhất trên cuộc đời này.

Có một Phật tử đến nói với tôi: “Thưa sư phụ, nếu nói như vậy không phải là tự mình làm cho mình mất thể diện hay sao?”

Tôi trả lời: “Anh cần phải hiểu rõ điều này. Khi chúng ta đã tận tâm tận lực làm một công việc nào đó rồi, mà người khác phê bình hay làm tổn hại đến mình thì đương nhiên, mình cần phải an nhiên bất động trước sự phê bình chỉ trích. Đó không phải là tự làm mất thể diện của mình, mà đó là thể hiện bản lĩnh và khả năng tiếp nhận của bản thân”.

Bất kỳ người nào cũng không thể làm vừa lòng tất cả mọi người được, nếu như sống mà chúng ta cứ chờ đợi vào sự tán thưởng của người khác thì đó quả là một sự mong cầu viển vông. Nó không ích lợi gì mà còn tăng thêm sự đau khổ cho ta mà thôi.

45. TÁN THÁN, TÙY HỖ

Một nhà tâm lý học nói: “ Khen ngợi người khác nên khen ở những nơi công cộng đông người”. Chúng ta khen ngợi người khác nên khen ngợi trước đông đảo mọi người. Chỉ trích một người hay kiến nghị đối với một ai, chúng ta cần phải tế nhị, nhẹ nhàng và kín đáo.

Phật giáo thường nói về vấn đề “ tùy hỷ công đức, xưng tán Như Lai”, nghĩa là đối với bất kỳ việc gì mà người khác có sự thành công thì chúng ta cần phải chung vui và ủng hộ cho sự thành công đó, không nên tìm cách chê bai hay ganh tỵ. Trong cuộc sống, chúng ta cần phải dùng tấm lòng yêu thương, lòng hòa nhã, lòng nhẫn nhục; lời nói yêu thương, lời nói hòa nhã, lời nói có tính chất xây dựng để yêu thương và quan tâm đến mọi người. Vì thế, nhất định quý vị phải ghi nhớ: “ Khen ngợi người khác cần phải khen ngợi trước đông đảo mọi người, còn góp ý xây dựng hay chỉ trích người khác thì cần phải tế nhị và kín đáo”.

Đức Phật đã dạy: “ Người nào suốt ngày chỉ chú ý đến khuyết điểm của người khác thì bản thân người đó tràn đầy khuyết điểm, bởi vì người ấy không có thời gian để nhìn lại mình, để thấy được những sai

sót, khuyết điểm của bản thân mà đã lãng phí thời gian vào sự chê bai và chỉ trích người khác”.

Nếu suốt ngày chúng ta cứ mãi chú ý đến những hành vi của người khác, và chỉ thấy toàn khuyết điểm của người khác, chúng ta sẽ được lợi ích gì? Phải chăng, cái mà chúng ta được đó chính là đem những phiền não, rác rưởi của người khác về làm tài sản của mình. Như thế, chính chúng ta tự làm ô uế nội tâm trong sạch của chúng ta. Nội tâm chúng ta vốn thanh tịnh, bản thân ta vốn có thể an nhiên tự tại, nhưng chính vì chúng ta đã ngu muội chú ý đến thị phi của người mà tự mình chuốc khổ cho mình, thật là đáng trách!

46. THAY ĐỔI TỰ THÂN

Đức Phật đã dạy: “ Chúng ta hãy thay đổi bản thân, khi có đủ năng lực mới nên làm thay đổi người khác”. Nho gia cũng nói: “ Ta đây ngày ba lần tự thức tỉnh mình”, trước hết cần phải tu tập, tiếp theo là tề gia và sau đó mới là bình thiên hạ.

Hôm nay chúng ta bị khổ đau là vì sao? Chính vì chúng ta đang luôn luôn nghĩ đến chuyện tìm lỗi người khác, chúng ta muốn làm người khác thay đổi. Chồng thì muốn vợ phải thay đổi, vợ lại muốn chồng phải thay đổi, hai người không ai chịu nhường nhịn ai, không ai

chấp nhận tự thay đổi bản thân, cứ như thế dẫn đến những tranh chấp và đổ vỡ hạnh phúc gia đình.

Đức Phật có dạy: “ Chúng ta không thể bắt buộc mọi người trên thế giới này theo một tiêu chuẩn đồng nhất được, mỗi người có một tiêu chuẩn của riêng mình. Tiêu chuẩn không giống nhau, tư tưởng khác nhau, hoàn cảnh khác nhau, từ đó cách nhìn nhận về vấn đề cũng khác nhau”. Vì thế, trong mối quan hệ giữa người với người, chúng ta cần phải biết tôn trọng quyết định của người khác, của đoàn thể. Trong cuộc sống, sinh hoạt của đoàn thể, khi mà ý kiến của chúng ta khác với ý kiến chung của mọi người thì chúng ta cần phải biết tôn trọng ý kiến chung của đoàn thể. Làm như thế, chúng ta vừa biết tôn trọng ý kiến của mọi người, vừa thể hiện tinh thần đoàn kết. Trong Phật giáo, chúng ta luôn luôn đề cao tinh thần hòa hợp và đoàn kết.

47. KHÔNG SỢ NGOẠI ĐẠO

Có một vị Phật tử đến gặp tôi và nói với vẻ rất khẩn trương rằng: “ Bạch Thầy! Hiện nay các tôn giáo khác đang phát triển rất mạnh, họ đang tìm mọi cách truyền bá rộng rãi tôn giáo của mình, vậy chúng ta phải làm sao?”

Tôi trả lời: “ Những tôn giáo khác phát triển mạnh thế nào cũng không quan trọng, chỉ cần Phật giáo chúng ta không có những tranh

chấp, những loạn động ngay trong nội bộ của mình thì thử hỏi có ai làm gì được chúng ta! Điều đáng sợ chính là trong nội bộ Phật giáo chúng ta không hòa hợp, đoàn kết, lại tranh chấp, chia rẽ lẫn nhau mà thôi”.

Vì sao lại sợ điều này? Tôi xin lấy ví dụ để quý vị rõ. Ví dụ hôm nay, tôi đến đây thuyết giảng, thế nhưng trong khi thuyết giảng thì tôi lại công kích chê bai các vị giảng sư khác. Người này phê bình chỉ trích người khác, nhóm này chê nhóm khác và đoàn thể này chê bai chỉ trích đoàn thể khác, cứ như thế, cùng trong một ngôi nhà Phật pháp mà chúng ta không tin tưởng lẫn nhau, thương yêu và đùm bọc cho nhau, lại công kích hủy báng lẫn nhau thì điều này mới là điều đáng sợ nhất. Vì thế, chúng tôi nói không có việc gì đáng sợ cả, chỉ sợ là ngay trong bản thân nội bộ của chúng ta mất đi sự hòa hợp đoàn kết mà thôi.

Cũng giống như một cây đại thọ, thân thì rất lớn nhưng rễ của nó thì đã hư rồi, vậy thì chúng ta có bón cho nó nhiều phân, bao nhiêu chất dinh dưỡng đi nữa cũng trở thành vô dụng. Nếu như trong tự thân nội bộ Phật giáo chúng ta mà thiếu sự tín nhiệm, hòa hợp và đùm bọc lẫn nhau thì chẳng có cách gì làm cho Phật giáo hưng thịnh lên được. Điều này chẳng phải người nào có khả năng phá hoại chúng ta mà chính là chúng ta đã tự phá hoại bản thân mình. Vì thế, kính thưa quý vị! Đã là người đệ tử Phật, chúng ta hãy đồng tâm nhất trí, đoàn kết với nhau, cùng nhau xây dựng hạnh phúc cho mình và cho mọi người, cùng xây dựng đạo pháp, dân tộc và đất nước ngày càng giàu đẹp.

48. KHÔNG NÊN MƠ TƯỞNG VIỄN VÔNG

Một nhà triết học nói: “ Khi chúng ta tìm cầu không được một vật gì hay một điều gì, chúng ta đều cho rằng vật ấy, điều ấy là đẹp nhất, là tốt nhất, là quý nhất”. Đó chính là vì chúng ta không hiểu rõ được chân tướng của các sự vật, hiện tượng xảy ra trong cuộc sống. Nếu như chúng ta chịu khó dành thời gian để tham cứu, tìm hiểu về các sự vật, sự việc đó thì chúng ta sẽ phát hiện ra những khuyết điểm, những thiếu sót của các sự vật hiện tượng kia, chứ chúng tuyệt đối không toàn mỹ như chúng ta đã tưởng tượng. Vì thế, đối với bất cứ sự vật, sự việc nào, chúng ta cũng không nên mơ tưởng viễn vông về nó, không nên chấp trước đam mê đối với các sự vật, sự việc...

Ví dụ một người con trai đang để ý theo đuổi một cô gái mà anh ta cho là người trong mộng của mình, anh ta sẽ tìm cách để chiếm được cảm tình của cô gái đó. Thế nhưng, nếu như anh ta làm mọi cách mà cô gái ấy cũng không đáp lại tấm chân tình của anh ta thì quý vị nghĩ xem, anh ta sẽ như thế nào? Anh ta sẽ không kể đến thân mạng của mình để tìm mọi cách làm cho người con gái đó đáp lại tình cảm của anh. Ví như anh ta biết được lúc nào cô gái ấy sẽ đi làm, lúc nào tan sở, lúc nào đi đâu...thì anh ta sẽ đi theo cô ta bất kỳ lúc nào, bất cứ ở đâu. Quý vị nghĩ xem, sở dĩ anh ta không kể đến thân mạng của mình để theo đuổi cô gái cũng chỉ vì bị sắc đẹp bên ngoài của cô gái mê hoặc, chứ thực sự anh ta chưa hiểu biết gì về người con gái ấy cả. Khi chưa hiểu về một

người thì làm sao có thể yêu thương người đó được, quý vị nghĩ có đúng không? Vì thế, anh ta nói yêu cô gái ấy nhưng thật sự là yêu sắc đẹp bên ngoài của cô ta mà thôi.

Nếu như người con trai đó có cơ hội tiếp xúc và nói chuyện với cô gái, quan hệ giữa hai người ngày càng trở nên thân mật hơn và họ trở thành bạn bè của nhau. Trong thời gian đầu mới quen nhau, nhất định quan hệ giữa họ rất tốt. Thế nhưng, trải qua một thời gian quen nhau, có những lúc ý kiến bất đồng, họ không còn nhường nhịn nhau như lúc đầu mới quen mà sẽ cãi vã nhau, có lúc còn khoa tay múa chân. Thế nhưng, vì rất yêu cô gái cho nên người con trai tuy muốn rời xa cô gái nhưng lại bỏ không được. Gặp nhau thì thường tranh cãi, tranh cãi rồi lại muốn xa nhau, song xa nhau vài ngày lại thấy nhớ, người này đợi điện thoại của người kia, đi tới đi lui chẳng ai làm được việc gì cả. Quý vị thấy thế nào? Con người chúng ta có mâu thuẫn không? Vì thế, chúng tôi muốn quý vị hiểu điều này; bất kỳ một sự việc gì chúng ta cũng cần phải có thời gian để tìm hiểu chân tướng của nó, đừng có vội vàng hấp tấp, không nên quá ảo tưởng và cũng không nên chấp trước đam mê vào những việc, những điều mà mình muốn nhưng không đạt được.

Còn nếu như hai người vẫn chưa hiểu được nhau, chưa thông cảm những yếu kém của nhau, nhưng vì bất kì lí do nào đó mà hai người cùng tiến đến hôn nhân thì đó thật là một bi kịch. Bởi vì sau khi kết hôn, giữa hai người sẽ không ai chịu nhường nhịn ai, ai cũng cho mình là nhân vật quan trọng, thế rồi cứ suốt ngày tranh cãi lẫn nhau, thậm chí người con trai còn thô bạo sử dụng vũ lực đối với cô gái. Vì sao? Bởi vì

giữa hai người không có sự hiểu biết thông cảm lẫn nhau mà lại đi đến hôn nhân. Hôn nhân đã không được xây dựng trên nền tảng của sự yêu thương, hiểu biết thật sự mà lại xây dựng trên những hào nhoáng bên ngoài của nhau, hoặc vì lý do nào đó mà thiếu đi sự hiểu biết và thương yêu thông cảm nhau thật sự thì đó chính là bị kịch của hôn nhân. Vì thế, trước khi tiến đến hôn nhân, mọi người cần phải tìm hiểu nhau, nhất là phải biết rằng, tình yêu, hạnh phúc gia đình cần phải xây dựng trên tình thương và sự hiểu biết, chia sẻ và thông cảm lẫn nhau.

49. BIẾT ĐỦ

Thưa quý vị! Trong cuộc sống, nếu cái gì không đạt được thì chúng ta cũng không nên cưỡng cầu, bởi vì làm như thế chúng ta sẽ tự gây cho bản thân mình rất nhiều đau khổ, và đó cũng chính là nguồn gốc của những khổ đau mà con người đã gây ra cho nhau trong cuộc sống. Đối với những điều, những sự việc gì mà chúng ta không có được hoặc không đạt được, chúng ta cũng đừng cho rằng những cái đó là đẹp nhất, là hay nhất, ngoài ra không còn cái nào hơn cả. Trong cuộc sống, còn rất nhiều điều mâu nhiệm mà vì thiếu sự hiểu biết, chúng ta đã không nhận ra được.

Bất kỳ sự việc nào chúng ta cũng không nên quá ảo tưởng về nó. Không nên thần thánh hóa một con người, cũng không nên trông cậy

người khác có thể đem hạnh phúc, an lạc đến cho bản thân mình. Chúng ta cần phải dựa vào chính bản thân chúng ta, dựa vào cái tâm ít ham muốn và biết đủ của chúng ta thì nhất định hằng ngày, chúng ta sẽ có được sự an lạc và hạnh phúc thật sự. Trong kinh Di Giáo, đức Phật cũng đã dạy: “ Có ít ham muốn là có Niết bàn”. Chúng ta cần phải quán xét nội tâm của mình, cần phải làm chủ được bản thân, đừng vọng tưởng ở bên ngoài. Hạnh phúc hay khổ đau đều do chúng ta tự quyết định, đừng bao giờ tìm cầu hạnh phúc cho bản thân từ người khác, bởi vì như thế cũng giống như một người trong nhà của mình có rất nhiều của cải, thế nhưng không biết mà lại đi xin ăn ở đầu đường xó chợ, thật là đáng thương vậy.

Nếu như chúng ta hiểu rõ được về sự thật của cuộc đời, chúng ta không chấp trước đam mê vào những danh lợi hư ảo, không mơ tưởng hão huyền, không vọng ngoại tìm cầu mà an trú trong sự biết đủ của tự thân, vui với sự an lạc của nội tâm, như thế chính là người an lạc hạnh phúc nhất trên đời này vậy.

50. HIỀN TẶNG

Đức Phật từng dạy chúng ta: “ Hãy lấy sự hiền tặng làm niềm vui”. Chúng ta cần phải biết rằng: “ hạnh phúc chính là sự cho đi chứ

không phải là sự chiếm đoạt”. Nếu chúng ta luôn luôn biết sống vì người khác, nhất định khi chúng ta đi đến nơi nào, sống ở đâu, cũng đều được mọi người hoan nghênh, tiếp đón.

Con người chúng ta cũng thật kỳ lạ, ai cũng muốn mình được người khác chiều chuộng, giúp đỡ; ai cũng thích ý lại vào người khác. Tôi nói ví dụ, ở một công ty, hay một đoàn thể nào đó, người nào cũng thích mình luôn được nhân nhả, công việc thì muốn đùn đẩy cho nhau, nhưng khi lãnh lương lại muốn lương mình cao hơn người khác. Nếu có người nào nhờ cậy mình làm một việc nào đó thì mình liền lên giọng “tôi mà lại làm việc đó sao?”.

Chúng ta thường có tánh tự tôn, tự ái rất cao, luôn cho mình là nhân vật trung tâm, là người quan trọng, và lúc nào cũng muốn mọi người hãy tuân theo ý kiến của mình; luôn cho mình là đúng và công việc của mình là quan trọng, còn công việc của người khác là thứ yếu. Sự thật thì trong xã hội, mỗi người đều có một công việc riêng, không ai có thể tự cho rằng công việc của mình là quan trọng, cao đẹp hơn người khác. Tôi ví dụ như một bác sĩ, công việc của họ là cứu chữa mọi người. Đó là một công việc vô cùng cao quý. Thế nhưng, có những bác sĩ chỉ biết đến tiền mà thôi, kê toa thuốc cho bệnh nhân mà lại theo lợi nhuận phần trăm của các nhà phân phối thuốc, vậy thì những bác sĩ ấy có đáng tôn trọng hay không? Còn đối với những người lao công, những công nhân vệ sinh thì chúng ta có thể cho rằng công việc của họ là hạ đẳng được sao? Những người chuyên đi làm sạch đường phố, chuyên dọn sạch những dơ bẩn của xã hội mà chúng ta lại cho rằng nghề của họ là thấp kém được sao? Vì thế, nghề nghiệp vốn không có

phân chia cao thấp, mà chỉ có con người tốt hay không tốt mà thôi. Cho nên, trong đời nhân xử thế, chúng ta cần phải biết tôn trọng mọi người, phải biết rằng hạnh phúc của bản thân chính là làm cho mọi người hạnh phúc.

Một nhà triết học đã nói: “ Chúng ta đối xử tốt với mọi người, thì cũng giống như ta cầm bình nước hoa tưới thơm mọi người và mọi vật xung quanh. Làm như thế bản thân chúng ta cũng được thơm theo”.

Nếu như người nào mà mỗi ngày đều dùng thái độ yêu thương, hòa nhã đối xử với mọi người, không kiêu căng, tự tôn, không gây tổn hại cho người khác, mà luôn luôn tán thán mọi người, nhất định rằng nhân cách của người đó sẽ ngày một thăng hoa.

Giá trị của con người, của cuộc sống, của cuộc đời không phải ở việc chúng ta chiếm dụng được bao nhiêu, mà chính là chúng ta đã hiến tặng cho người nhiều hay ít.

51. NHỮNG LAO NGỤC CỦA CÁC HIỆN TƯỢNG

Người xưa nói: “ Tất cả các hiện tượng đều là những ngục tù giam hãm chúng ta”.

Vì sao nói tất cả hiện tượng đều là những ngục tù giam hãm chúng ta? Vì nếu như bạn tham đắm về vấn đề tiền bạc, bạn sẽ bị nhốt

trong cái ngục tù tiền bạc. Nếu như bạn đam mê danh vọng, bạn sẽ bị nhốt trong ngục tù danh vọng. Nếu như bạn muốn trở thành một người nổi tiếng, muốn nhiều người biết về bạn, và bạn cứ nghĩ rằng càng nhiều người biết về mình càng tốt, thế nhưng đối với người xuất gia chúng tôi, càng ít người biết về mình thì càng tốt. Vì như thế thì mình càng ít bị mọi người quấy rối, mình càng có nhiều thời gian để tu tập, thực hành lời Phật dạy để thanh lọc nội tâm. Nếu như bạn là một người nổi tiếng, rất nhiều người biết về bạn, suốt ngày bạn phải nghe điện thoại, trả lời phỏng vấn... mất rất nhiều thời gian, mà thật sự có khi không có thời gian để ăn cơm nữa là khác chứ đừng nói đến thời gian tu tập, và có khi cả ngày bạn cứ sống mà không phải là sống, bởi vì suốt ngày bạn đều sống với máy điện thoại, sống với người hâm mộ... chứ thật sự bạn có sống cho bản thân mình đâu? Và nguy hiểm nhất là suốt ngày bạn đều sống trong sự tâng bốc, ca tụng của người khác mà không có thời gian để tu tập, nhìn lại mình, lâu ngày sẽ trở thành thói quen là luôn sống trong sự ca tụng của người khác. Thế rồi, nếu một ngày bạn không nhận được điện thoại, hay thiếu sự ca tụng của người khác, bạn sẽ cảm thấy bứt rứt khó chịu, nhất là khi có người nào đó không những không khen ngợi ca tụng bạn mà còn khuyên bạn nên dành thời gian nhiều hơn cho sự tu tập, quán chiếu nội tâm, không nên suốt ngày cứ sống với những thứ giả tạm đó thì bạn liền tức giận, lớn tiếng chê trách người ấy là thiếu hiểu biết, sống không biết theo thời thế, là bảo thủ, là thiếu văn minh... Thế nhưng, sự tu tập để đạt được an lạc cho nội tâm thì không thể tìm thấy trong những cuộc điện thoại, không thể tìm thấy trong những chiếc điện thoại đắt tiền hay trong

những lời tăng bốc khen tặng của người khác, mà chính là trong sự nỗ lực tu tập của bản thân. Sự tu tập đó cần phải có thời gian, có sự yên tĩnh để tu tập và quán chiếu. Vì thế, sự nổi tiếng chẳng có ý nghĩa gì đối với một người tu học Phật pháp, nhất là đối với những người xuất gai. Thế nhưng ngày nay, người học Phật lại thích được nổi tiếng, thích có được nhiều bằng cấp, song lại ít muốn quán chiếu nội tâm, thật là đáng buồn thay!

Tục ngữ nói: “Người sợ nổi tiếng, heo sợ béo”. Vì sao vậy? Bởi vì người nổi tiếng sẽ bị khổ vì sự nổi tiếng, heo mà mập thì mau bị bắt vào lò mổ. Thế nên nói: “Tất cả hiện tượng đều là ngục tù”.

Trong cuộc sống, chúng ta không chỉ tham tiền, mà còn đam mê sắc đẹp, danh lợi, tham ăn, tham ngủ... Lòng tham của con người thật không cùng tận. Chưa có thì muốn có, có rồi lại muốn có nhiều hơn. Thế nhưng, chúng ta lại không biết rằng tham tiền thì sẽ bị khổ vì tiền, tham sắc thì sẽ bị khổ vì sắc, tham danh tất sẽ bị khổ vì danh... Vì vậy, nếu chúng ta không chịu tu tập để dứt trừ lòng tham từ trong nội tâm, chúng ta mãi mãi bị phiền não, khổ đau chi phối.

Thế nên, chỉ cần chúng ta không chắm dứt sự hướng ngoại, không dứt trừ những tâm niệm dựa bắt vào các hiện tượng thì chúng ta sẽ mãi mãi bị chướng ngại, sẽ luôn bị sợ hãi, phiền não chi phối và sẽ không bao giờ có được sự tự tại, giải thoát.

53. KHÔNG A DUA, HÒA THEO

Trong kinh Kalama, đức Phật dạy: “ Này Kalama! Đừng vội tin tưởng vào một điều gì vì thường nghe nhắc đến điều ấy luôn, đừng vội tin tưởng vào một điều gì vì đó là một tập tục đã quen rồi của ngàn xưa để lại, đừng vội tin tưởng vào những điều sáo ngữ hay bất cứ một điều gì dù điều ấy được nhiều người nhắc đến!”.

“ Này Kalama! Đừng vội tin tưởng vào bất cứ điều gì dù cho đó là bút tích của một Thánh nhân xưa để lại bảo chúng ta tin điều ấy, đừng vội tin tưởng vào điều gì dù điều ấy được nhiều ý kiến bênh vực hay một tập tục lâu đời khiến chúng ta tin đó là thật, đừng vội tin tưởng bất cứ điều gì dù điều ấy được sự che chở của người có quyền lực hay là của nhà truyền giáo!”.

“ Mà này Kalama! Tất cả những sự thật, theo kinh nghiệm riêng của người, được những trí xác nhận và sau khi nhận thức rõ ràng rằng phù hợp với lẽ phải, nó đem lại hạnh phúc cho bản thân và mọi người, mọi loài thì chính đó là sự thật mà người hãy tin theo và cố gắng sống theo sự thật ấy”.

Vì thế, thưa quý vị! Đối với bất kì sự việc nào, chúng ta cũng cần phải dùng trí tuệ để xét đoán, cần phải hiểu đúng bản chất của nó, không nên hành động theo cảm tính, cần phải phân biệt rõ đâu là đúng sai, thiện ác, tốt xấu.

Người xưa nói: “Chúng ta kính mến Thầy của chúng ta giống như chúng ta yêu thích chân lý vậy”.

Thật vậy, quý vị cần phải thông qua sự tư duy, chọn lựa rồi mới phát khởi niềm tin, đó mới chính là một loại tín ngưỡng được xây dựng trên nền tảng trí tuệ. Vì thế, đối với Phật giáo là tri tín, nghĩa là tin một cách có trí tuệ, chứ không phải là mê tín, là một cách mơ hồ. Phật dạy: “Các người chớ vội tin Ta, tin Ta mà không hiểu Ta thì chính là phi báng Ta một cách thậm tệ”.

Hiện nay, có một số người cho rằng, những người tin Phật, những người đi chùa nghe pháp, những người tìm hiểu Phật pháp là thần kinh có vấn đề. Vậy chúng tôi xin hỏi quý vị, các trường đại học mời chúng tôi đến thuyết giảng về Phật giáo thì những vị lãnh đạo của trường đại học đó đều bị thần kinh cả sao? Hàng chục ngàn sinh viên tham dự nghe chúng tôi thuyết giảng cũng toàn là những người bị bệnh thần kinh cả sao? Vì thế, đối với những kẻ có tâm muốn xuyên tạc Phật giáo, các vị cần phải cảnh giác. Bởi những kẻ đó không phải là tín đồ của Phật giáo, hoặc là giả dạng tín đồ Phật giáo. Họ không có sự hiểu biết đối với Phật giáo, lại không có chí mong cầu mở rộng kiến thức hiểu biết của mình nên họ không có lòng đón nhận ý kiến của người khác, lại không muốn tiếp nhận những kiến thức, những tư tưởng tôn giáo mình và nhất là vì lòng đố kỵ, họ đã không ngừng tìm cách bôi nhọ và chống phá Phật giáo. Quý vị cần phải xây dựng đức tin trên sự hiểu biết chân chánh của mình để có được niềm tin vững chắc vào Phật giáo. Đó là tin tưởng chắc chắn rằng, Phật giáo truyền đến nơi nào thì nhất định sẽ đem đến an lạc, hạnh phúc thật sự cho nơi ấy, và Phật giáo

không bao giờ truyền đạo bằng cách dựa vào những cuộc chiến tranh xâm lược. Khi đã có được niềm tin vững chắc rồi thì dù người ta có nói xấu hay bôi nhọ Phật giáo, thậm chí cả sự đe dọa đi nữa, chúng ta cũng không lay chuyển được đức tin của mình.

53. SIÊU VIỆT TỰ NGÃ

Đức Phật dạy: “ Chiến thắng vạn quân không bằng tự chiến thắng mình, tự chiến thắng mình là chiến thắng công oanh liệt nhất”.

Làm người, điều trọng yếu nhất không phải là mưu cầu cho bản thân được nhiều của cải vật chất, cái chính là làm sao trong cuộc sống, chúng ta có được sự quân bình giữa đời sống vật chất và tinh thần, có được sự an tĩnh của nội tâm, làm chủ được bản thân trong mọi hoàn cảnh, hay nói rõ hơn chính là chúng ta cần phải có trí tuệ. Bởi vì, trong thực tế, không thiếu những người giàu có mà vẫn khổ đau, không thiếu những người giàu có mà bị người đời gắt cho danh hiệu là trọc phú, tức những kẻ giàu có bản thủ. Thật vậy, sự giàu có mà được xây dựng trên mồ hôi, nước mắt và thậm chí là máu của người khác thì đúng là giàu có bản thủ. Giàu có bằng cách tham nhũng, hối lộ thì đúng là không hơn gì những kẻ cướp của giết người. Thế nhưng, vì sao người ta lại luôn luôn tìm mọi cách để làm giàu một cách bất chánh như vậy?

Là vì những con người đó thiếu trí tuệ, họ đã để cho lòng tham lam dắt dẫn. Suốt ngày từ sáng đến tối, họ chỉ biết là làm sao để có được thật nhiều tiền, bất kể có được bằng cách nào. Những người như thế thật đáng tội nghiệp, bởi vì họ không bao giờ có được hạnh phúc, không bao giờ có được giây phút an lạc, cho đến lúc từ giã cuộc đời, họ cũng ra đi trong sự đau khổ.

Chúng ta cần phải biết rằng, thân thể là gốc của mọi thống khổ. Lão tử nói: “ Ta có cái hoạ lớn vì ta có thân này”. Vì có thân thể này nên mới nói “ thân là gốc khổ, tâm là rừng tội”. Nhưng vì sao có thân là có khổ? Sự thực, ngoài những cái khổ do sự thay đổi của các điều kiện tự nhiên thì cái khổ chính và nhiều nhất là cái khổ do con người tự tạo đối với bản thân và cả những người xung quanh mình. Đó chính là sự chấp ngã, nghĩa là chúng ta đã làm chấp thân này thật là của ta, thế rồi để cung phụng cho cái ta đó, chúng ta đã không ngừng tìm mọi cách để cung phụng cho cái thân giả tạm của mình. Cũng vì sự chấp ngã đó mà con người đã không ngừng tạo bao nhiêu việc ác, không từ bỏ bất kỳ thủ đoạn nào để đạt được mục đích tìm cầu cho mình từ của cải vật chất cho đến địa vị danh vọng. Cho nên người xưa đã nói “ nhất tướng công thành vạn cốt khô”. Và trong thực tế, những cuộc chiến tranh phi nghĩa của những kẻ tự xưng mình là văn minh, tiến bộ gây ra cho những đất nước, những người dân vô tội, tất cả cũng không ngoài lòng tham và sự chấp ngã, cái ngã được nhân danh là vì mục đích khai hoá, mục đích mang lại công bằng cho mọi người.

Làm người, chúng ta nhất định phải dùng trí tuệ để quán xét mọi sự việc và nhất là quán xét bản thân chúng ta. Trong cuộc sống hằng

ngày, mỗi chúng ta cần phải dành thời gian nhìn lại bản thân mình, nhìn lại những suy nghĩ, hành động, lời nói và việc làm của mình. Có như thế, chúng ta mới có thể thấy được những suy nghĩ, hành động, lời nói của mình là đúng hay sai; những việc chúng ta làm, những điều chúng ta nói có gây ra khổ đau cho người khác hay không? Có đem đến hạnh phúc an lạc cho người khác hay không? Những suy nghĩ, lời nói và việc làm của chúng ta có được xuất phát từ sự hiểu biết và tình thương hay không? Hay lại phát xuất từ lòng tham, sự tức giận và sự ngu dốt. Nếu chúng ta có nhìn lại bản thân mình thì chúng ta mới có cơ hội thể thấy được những yếu kém của bản thân, những sai lầm của mình, và như thế chúng ta mới có đủ trí tuệ để vượt lên sự chấp thủ sai lầm về ngã, về cái tôi của mình.

54. PHẬT GIÁO VÀ TRIẾT HỌC

Sau khi chúng ta có được sự nhận thức chính xác về Phật pháp, về nhân sinh rồi, trải qua sự chứng nghiệm tu tập của bản thân thì nhất định chúng ta sẽ gặt hái được sự an lạc hạnh phúc nội tại. Vì thế, Phật giáo không phải là triết học, vì triết học không thể chứng minh được bằng thực tiễn, mà đó là “hình nhi thượng”. “Hình” thì chúng ta có thể thấy được sờ mó, nắm bắt được, nhưng “hình như thượng” thì chúng ta

không thể nhìn thấy, sờ mó hay nắm bắt được. Vì thế, triết học không thể dùng bản thân để thực chứng. Triết học là các quy luật chung nhất mà cả tồn tại (tức giới tự nhiên và xã hội) lẫn tư duy của con người và quá trình nhận thức đều phải phục tùng. Triết học là một trong những hình thái ý thức xã hội, xét cho cùng cũng bị quy định bởi các quan hệ kinh tế của xã hội. Như thế chúng ta thấy, đối với triết học, mỗi người có một quan niệm khác nhau. Lý luận của triết học thực chất chỉ là những giả thiết, suy đoán của ý thức, do đó mà triết học của người này khác với triết học của người kia và các nhà triết học trên thế giới cũng đã không ngừng tranh luận với nhau, thậm chí có khi vì quan điểm về triết học bất đồng mà xảy ra bạo động.

Phật giáo lại không như vậy, chúng ta có thể chứng minh được điều này thông qua bốn yếu tố Tín, Giải, Hành, Chứng trong Phật giáo. Hiện tại, chúng ta tin tưởng tuyệt đối đức Phật là một người có trí tuệ toàn vẹn, là một bậc giác ngộ. Chúng ta tin tưởng đối với đức Phật, đó gọi là Tín. Tiếp theo là Giải, chính là hiểu rõ chân lý, hiểu rõ lời Phật dạy. Thứ ba là Hành, nghĩa là sau khi đã hiểu những lời Phật dạy thì chúng ta phải thực hành những lời dạy ấy trong cuộc sống của bản thân và cộng đồng. Trong khi chúng ta thực hành những lời dạy ấy thì chính tự thân chúng ta chứng nghiệm được những lợi ích do thực sự hành đưa đến, đó gọi là Chứng. Như vậy, những lời dạy của đức Phật là những phương pháp thực hành mà mỗi chúng ta ai cũng có thể chứng nghiệm được qua sự thực hành của bản thân, chứ Phật pháp không phải là những lời nói suông, không phải là những mệnh đề lý luận hay suy đoán. Vì thế, có thể khẳng định, trong Phật giáo có tính chất triết học,

nhưng Phật giáo không phải là triết học, vì triết học là tư duy, lý luận suy đoán còn Phật giáo là sự thể chứng, là thực nghiệm.

55. THIỀN, SỰ SIÊU VIỆT CỦA TÂM LINH

Nguyên nhân chủ yếu nhất của mọi phiền não chính là chúng ta thiếu sự tu tập của nội tâm. Chúng ta thiếu sự tu tập cho nên những tư duy của mình thường gây ra phiền não cho chính bản thân mình. Thiền sẽ giúp chúng ta có được sự an tĩnh nội tại, giúp chúng ta có được những tư duy đúng, những nhận xét đúng về bản chất của mọi sự vật hiện tượng. Vì thế, mỗi một người chúng ta cần phải học và thực hành thiền để có được sự siêu việt về tâm linh. Vậy, thiền là gì? Thiền chính là phương pháp luyện tâm. Thực hành thiền chính là chúng ta làm chủ được tâm của mình trong mọi hoàn cảnh, là chúng ta có ý thức được mình đang làm gì, đang nghĩ gì và đang nói gì trong giây phút hiện tại, thấy rõ được những chuyển biến của các sự vật hiện tượng trong cuộc sống, thấy rõ được bản chất vô thường và vô ngã của vạn pháp. Vì thế, thiền là một yếu tố không thể thiếu trong cuộc sống của tất cả mọi người trên cuộc đời này, nếu như mọi người muốn xây dựng một cuộc sống an lạc và hạnh phúc. Chúng ta có thể thấy những khổ đau mà con

người gây ra cho nhau chính là do con người thiếu chánh niệm, nghĩa là thiếu chất liệu của thiền trong hành động của bản thân. Bởi vì có chánh niệm, nghĩa là có chất liệu của thiền, mọi người sẽ ý thức được những việc làm của mình và có trách nhiệm đối với những việc làm đó. Và khi mà con người ai ai cũng có ý thức, có trách nhiệm đối với những việc làm của mình thì người đó sẽ không bao giờ gây đau khổ cho người khác, mà ngược lại họ sẽ luôn luôn tìm cách làm cho người khác được hạnh phúc. Quý vị có thể thấy rõ điều này trong cuộc sống của gia đình mình. Nếu trong một gia đình mà vợ không hiểu được chồng, chồng không hiểu được vợ, và cha mẹ, con cái không hiểu được nhau thì gia đình đó sẽ như thế nào? Trong một gia đình mà mọi người không ý thức được sự hiện diện của mỗi thành viên là những yếu tố xây dựng nên hạnh phúc của gia đình, không ý thức được rằng mình có hạnh phúc khi và chỉ khi những thành viên trong gia đình mình có hạnh phúc thì những gia đình đó là những gia đình đau khổ. Do mỗi người chúng ta thiếu thực tập thiền trong cuộc sống cho nên chúng ta đã tự gây ra đau khổ cho bản thân và cho cả mọi người quanh ta.

Có thực tập thiền, chúng ta mới có thể an nhiên vượt qua những biến chuyển của cuộc đời. Thực tập thiền trong cuộc sống, chúng ta có thể thấy được tự tánh vô thường và vô ngã của mọi sự vật hiện tượng, chúng ta mới thông dong tự tại trong cuộc sống vô thường biến chuyển này. Và chính nhờ sự thực tập đó, chúng ta mới không bị những hon thua, được mất... làm lay động. Như vậy, chúng ta sống trong vô thường mà không bị vô thường chi phối. Đó chính là sự siêu việt của tâm linh hay nói cách khác đó chính là thiền. Những người tu học Phật

pháp cần phải thực tập thiền. Muốn có sự đạt ngộ, chứng ngộ thì không thể không hành thiền trong quá trình tu tập. Thiền chính là mạch sống, là tinh hoa của Phật giáo. Có thiền mới có trí tuệ giải thoát.

56. ĐEM NIỀM VUI ĐẾN CHO MỌI NGƯỜI

Đức Phật dạy: “Nếu như người nào luôn luôn đem niềm vui đến cho người khác thì nhất định người đó là một người rất hạnh phúc”, và “những người sống theo nguyên tắc không là tổn hại đến các loài chúng sinh thì đó là những người có phước đức nhất”. Điều này có nghĩa là chúng ta sống trong cuộc đời, không nên làm những việc bất chánh như sát sinh, giết người cướp của, bắt cóc, tống tiền...

Trong kinh, đức Phật cũng đã từng dạy: “Làm cho chúng sinh hoan hỷ cũng chính là làm cho chư Phật hoan hỷ”.

Trong cuộc sống, chúng ta cần phải làm cho mọi người sống tin tưởng nhau, sống vui vẻ và tràn đầy hi vọng. Chúng ta làm cho người khác được an vui thì cũng chính là mình tự làm cho mình được an vui, bởi vì khi mình đem niềm vui đến cho người khác thì chính lúc ấy, trong lòng của chúng ta hoàn toàn không có sự phiền não, khổ đau. Chúng ta đem niềm vui đến cho mọi người thì trong tâm chúng ta cũng tràn đầy niềm vui và đó cũng chính là tấm lòng của chư Phật, Bồ Tát.

Nghĩa là một tấm lòng vì hạnh phúc an lạc của mọi người, mọi loài và hoàn toàn không có lợi ích riêng tư mà chỉ thuần một vị: đó là tấm lòng thương yêu tất cả mọi loài. Vì thế, trong cuộc sống, chúng ta cần phải “sáng cho người thêm niềm vui, chiều giúp người bớt khổ”.

57. LÀM CHỦ BẢN THÂN

Phật dạy: “Trong cuộc sống của chúng ta, không có kẻ thù nào đáng sợ bằng chính lòng tham, sự tật đố, sự sân hận của chính bản thân chúng ta. Điều đáng sợ nhất của con người chính là những tư tưởng bất chính, những thói hư tật xấu tiềm ẩn chính trong con người, bởi vì chính những thứ này thường làm cho người ta không còn làm chủ được chính mình”.

Vì thế, trên thế giới này, kẻ thù lớn nhất của chúng ta cũng chính là bản thân chúng ta. Chúng ta cần phải có sự tu tập để chuyển hoá bản thân, chuyển hoá những hạt giống bất thiện trong ta trở thành những hạt giống của tình thương yêu và sự hiểu biết.

Phật cũng dạy: “Chúng ta cần phải hiểu rõ về hoàn cảnh môi trường của mình đang sống để điều chỉnh bản thân sao cho thích hợp với điều kiện, hoàn cảnh. Nếu như một người sống ở một nơi nào đó mà không hiểu được môi trường, phong tục tập quán... của nơi đó thì nhất định người đó sẽ sớm bị đào thải”.

Chúng ta không thể làm cho thế giới này thái bình bằng cách sửa chữa, uốn nắn tất cả mọi người trên thế giới trở thành hiền lương được. Cũng giống như chúng ta không thể làm cho tất cả những núi sông, ao hồ... trên trái đất này trở thành đất bằng được. Trên thế giới này, mỗi quốc gia sẽ có một nền văn hóa, phong tục... riêng. Và trong cùng một quốc gia, mỗi nơi cũng có phong tục, văn hóa riêng của từng nơi ấy. Vì thế, một người học Phật pháp, chúng ta phải biết ứng dụng phương pháp tùy duyên bất biến một cách linh hoạt. Chúng ta phải áp dụng giáo lý Phật Đà vào trong cuộc sống tu tập bản thân, làm lợi lạc mọi người một cách uyển chuyển để đưa Phật giáo vào cuộc sống xã hội, để Phật giáo hóa xã hội. Thế nhưng, áp dụng giáo lý tùy duyên cũng cần phải có một niềm tin vững chắc vào Phật pháp, phải có được nội tâm vững chãi, phải có năng lượng của sự tu tập đủ mạnh để làm chủ được tâm mình. Nếu không, chúng ta đi vào đời với mục đích Phật hóa xã hội nhưng cuối cùng lại bị thế tục hóa bản thân chúng ta. Không Phật hóa được xã hội mà ngược lại bị thế tục hóa Phật giáo thì thật là vô cùng nguy hiểm.

Trong cuộc sống hằng ngày, nếu nội tâm của chúng ta luôn luôn hòa nhã, nhẹ nhàng thì nhất định chúng ta sẽ có được sự an lạc hạnh phúc. Muốn sống được an lạc như thế, chúng ta cần phải thực tập hạnh buông xả. người nào buông xả được những cảm giác hỷ nộ, ái ô của bản thân, buông xả những ý niệm về danh lợi, được mất, hơn thua của cuộc đời... người đó sẽ là những người hạnh phúc nhất.

Có một người đến bạch với đức Phật rằng: “ Kính thưa đức Phật, mỗi ngày con đều đào khoét đất núi, hy vọng sang bằng được ngọn núi

và đem đất ấy đi lấp những con đường hư hỏng, với hy vọng giúp mọi người luôn luôn đi được trên những vùng đất bằng phẳng”.

Đức Phật bèn nói với người đó rằng: “Ông muốn làm cho núi được bằng phẳng không bằng tự làm cho tâm mình được bằng phẳng. Ông muốn lấp đi những con đường hư hỏng trên mặt đất không bằng hãy tự chữa lành những vết thương trong tâm của chính mình”.

Vì thế nên nói: “Tâm bình thế giới bình, tâm tịnh quốc độ tịnh”. Muốn thế giới được hòa bình thì trước hết, mỗi người cần phải làm chủ được bản thân mình trong mọi hoàn cảnh. Còn nếu như trong lòng chúng ta tràn đầy thù hận, tràn đầy sự hiếu chiến mà lại nói rằng đi giúp người khác có tự do bình đẳng, hạnh phúc thì quả thật, điều đó giống như xây lâu đài trên cát vậy.

58. BÌNH TĨNH, KHÔNG SÂN HẬN

Đức Phật dạy: “Khi chúng ta có những sai lầm, nếu như mọi người có ý nhắc nhở, khuyên bảo thì chúng ta không nên tức giận, không nên ôm giận trong lòng hoặc lớn tiếng tranh cãi. Nếu làm được như thế chúng ta sẽ sửa chữa được nhiều khuyết điểm để hoàn thiện bản thân. Khi trong lòng chúng ta không được vui, hoặc những khi chúng ta bị kích động thì nhất định, chúng ta không nên vội vàng quyết

định bất kỳ một việc nào cả. Có những khi chỉ vì một sai lầm nhất thời mà suốt cả đời chúng ta hối hận không hết”.

Vì thế, trong cuộc sống, chúng ta cần phải luôn luôn bình tĩnh, làm chủ bản thân đừng để sự tức giận chi phối. Cần phải dùng trí tuệ để soi xét sự việc, soi xét bản thân. Đối với mọi việc cần phải có sự suy xét kỹ càng, hợp tình hợp lý rồi mới quyết định. Quyết định như thế chúng ta mới tránh được những sai lầm, tránh được những hối hận về sau.

Trong cuộc sống, chúng ta cần thực hành đức tính nhẫn nại, tha thứ và bao dung, bởi vì chính những đức tính này giúp chúng ta có được những quyết định đúng đắn. Chúng ta cần phải biết thông cảm, biết chia sẻ với những khó khăn của người khác, không nên có ý niệm bới lông tìm vết, cần phải hiểu người và nhất là phải biết tha thứ đối với những sai lầm của người khác. Chúng ta biết những yếu kém, những khuyết điểm của người khác thì ngay trong bản thân của ta cũng có, nhưng vì chúng ta không tự thấy được khuyết điểm của mình mà thôi, cũng giống như con mắt thấy được mọi vật nhưng lại không nhìn thấy chính nó. Khi thấy người khác sai lầm thì hãy nên nhìn lại bản thân mình, đó mới là người có trí tuệ.

Đức Phật dạy: “ Tức giận người khác thì cũng giống như người đi lạc vào núi không có đường ra”. Sự tức giận ấy không chỉ làm tổn thương người khác mà còn làm bản thân mệt mỏi, tâm trí rối loạn.

Quý vị nên nhớ, một lời nói gây đau khổ cho người tác hại còn hơn dùng mũi tên để bắn người nữa. Vì sao vậy? Bởi vì mũi tên bắn trúng, tuy đau thật, nhưng chúng ta có thể nhổ ra và dùng thuốc làm

cho nó lành lại. Còn những lời nói ác, vết thương trong lòng do những lời nói ác gây ra thì khó mà chữa trị được. Và có khi chỉ vì một lời nói thiếu chánh niệm, một lời nói thiếu chất liệu của sự xây dựng, của tình thương yêu và sự hiểu biết mà làm cho gia đình ly tán, bạn bè chia cách, dòng họ thù hận lẫn nhau. Vì thế, trong cuộc sống, chúng ta cần phải giữ gìn chánh niệm trong lời nói của mình.

59. TỪ BI, NGUYỆN LỰC

Đức Phật dạy: “ Biện pháp chinh phục kẻ thù tốt nhất chính là dùng tình thương, lòng nhân từ và sự tha thứ”.

Đối với đức tin, đức Phật cũng đã dạy: “ Tín ngưỡng phải thông qua trí tuệ, không phải bằng cảm tình. Tín ngưỡng nếu có trí tuệ thì mới bền vững, vì thế không nên dùng cảm tình để đến với tín ngưỡng tôn giáo”.

Trong cuộc sống làm người, chúng ta không nên hằng ngày cứ mãi chú ý đến người khác, mà chúng ta nên để thời gian nhìn lại xem mình còn nhiều công việc chưa hoàn thành những tâm nguyện của bản thân, bởi vì mỗi người chúng ta sống cần phải có những tâm nguyện và cố gắng hoàn thành những tâm nguyện ấy, không nên bàn luận đến chuyện của người, không nên làm thương tổn người khác.

Chúng ta cần phải thường xuyên nhìn lại mình, nhận ra những khuyết điểm, những yếu kém của bản thân để chuyển hóa, sửa đổi và hoàn thiện. Nếu chúng ta suốt ngày cứ chú ý đến những sai lầm của người khác thì chúng ta sẽ dễ dàng tức giận đối với người, như thế chúng ta sẽ luôn luôn sống trong sự tức giận và khổ đau.

Con người chúng ta cũng thật là kỳ lạ, đó là rất dễ nhìn thấy lỗi lầm của người nhưng lại không nhìn thấy lỗi lầm của mình. Vì thế, là những người học Phật, quý vị cần phải luôn biết nhìn lại mình. Hãy luôn luôn nhớ kỹ điều này: “Tĩnh tọa thường tư kỷ quá, nhàn đàm mạc luận nhân phi”, nghĩa là : “Ngồi yên thì nên nhìn lại những sai lầm của mình, nói chuyện thì không nên bàn đến lỗi của người khác”.

60. HIỂU RÕ CUỘC SỐNG TỰ TẠI GIẢI THOÁT

Trong cuộc sống, chúng ta bị khổ đau, bị luân hồi chính là vì chúng ta không hiểu rõ được mặt thật của cuộc đời. Do không hiểu được mặt thật của cuộc đời cho nên chúng ta mới sinh tâm đam mê và chấp trước, khi chúng ta còn đam mê chấp trước thì không bao giờ chúng ta được giải thoát.

Thế nên, là một người học Phật, chúng ta cần phải xả bỏ tất cả mọi vọng tưởng, chấp trước sai lầm và thường nuôi dưỡng đức tánh từ bi, thiếu dục, trí tuệ để làm tăng thêm niềm hỷ lạc trong tâm của mình. Dùng trí tuệ Phật pháp để quán chiếu tất cả các pháp, thấu triệt được chân tướng của vũ trụ vạn hữu, thấu triệt được sự sinh diệt biến chuyển, duyên sinh vô ngã của các pháp. Được như thế, chúng ta mới có được sự an lạc, giải thoát, tự tại trong cuộc sống.

61. PHẬT GIÁO VỚI VẤN ĐỀ LUÂN HỒI

Kính thưa quý vị! Hôm nay là ngày giảng thứ ba của tôi. Cho đến hôm nay, chúng tôi nhận thấy số lượng người đến nghe thuyết giảng rất đông, theo sự thống kê của ban tổ chức thì số lượng người đến nghe pháp khoảng trên hai vạn bốn nghìn người (hai mươi bốn nghìn).

Kính thưa quý vị! Chỉ trong một khoảng thời gian ngắn như thế mà số lượng người đến nghe pháp đông như vậy, làm cho chúng tôi thật cảm động và phấn khởi vô cùng. Đồng thời điều đó cũng phản ánh nhu cầu học tập nghe pháp của quý vị Phật tử là rất lớn. Chúng tôi hy vọng trong mấy ngày qua, có thể đã ít nhiều đem đến cho quý vị một số hiểu biết về Phật giáo để quý vị có thể áp dụng vào trong đời sống hằng

ngày của bản thân và qua đó cũng có thể làm cho quý vị hiểu được Phật giáo không phải là mê tín, không phải là tiêu cực. Qua những buổi thuyết giảng này, quý vị có thể có được cái nhìn chính xác hơn về Phật giáo, về cuộc đời, về kiếp nhân sinh để rồi chúng ta nỗ lực tu tập, hoàn thiện nhân cách của chính mình, góp phần xây dựng một xã hội tốt đẹp, cùng nhau xây dựng cảnh giới Cực lạc ngay trong cuộc sống hiện tại.

Hai ngày qua, chúng tôi đã giảng về chủ đề “ Phật giáo và nhân sinh”, hôm nay chúng tôi sẽ giảng về chủ đề “ Phật giáo và luân hồi”. Chủ đề này tương đối khó thuyết giảng, cũng như khi quý vị nghe cũng có những vấn đề tương đối khó hiểu. Vì chúng ta đây toàn là phàm phu, chưa có đủ khả năng để nhìn thấy cõi sống của chư thiên, cũng như không thể nhìn thấy cõi sống của các loài A tu là, ngã quỷ và chốn địa ngục mà chúng ta chỉ thấy được cuộc sống của loài người và súc sinh mà thôi. Vì thế, khi nói về chủ đề Phật giáo và luân hồi sẽ tương đối hơi trừu tượng. Do đó, đối với người diễn giảng và người nghe nhất định sẽ gặp một số khó khăn. Thế nhưng, khi giảng về vấn đề luân hồi trong sáu đường thì chúng tôi lại rất hứng thú, bởi vì trong nội dung của chủ đề này có rất nhiều điều thú vị, kính mong quý vị lắng đọng tâm tư để lắng nghe và chime nghiệm.

62. KHÔNG LÀM CHỦ ĐƯỢC VẤN ĐỀ SINH TỬ

Trước tiên chúng ta cần bắt đầu từ chữ “tại sao?”. Tại sao chúng ta lại đầu thai?

Có lẽ, trong tất cả chúng ta đây, ai ai cũng sẽ có một câu trả lời giống nhau đó là: “Tôi thật không biết. Cha mẹ kết hôn rồi sinh tôi ra, chứ tôi hoàn toàn không chủ động trong cuộc đời, nghĩa là tôi không chủ động được trong vấn đề tái sinh của bản thân”.

Sau khi được sinh ra, chúng ta luôn muốn tồn tại, kể cả khi còn nhỏ cho đến lúc khôn lớn, chúng ta luôn tìm mọi cách để cho bản thân được mãi mãi khỏe mạnh, không già, không bệnh và được trường sinh bất lão. Thế nhưng, thực tế lại không được như thế. Dầu cho chúng ta có làm gì đi nữa thì cũng chỉ tồn tại mấy mươi năm, và cho dù có người hơn một trăm năm rồi cũng phải nhắm mắt xuôi tay. Và trong khoảng thời gian mấy mươi năm đó, có được mấy ai không bị bệnh hoạn, không bị những khổ đau của cuộc sống chi phối?

Vì sao chúng ta lại chết? Ai bảo chúng ta chết? Chúng ta có muốn chết không? Trong quý vị đây có ai muốn chết thì đưa tay lên xem nào? Không có ai cả phải không? Không ai muốn chết cả, nhưng có ai tránh được cái chết không?

Vì thế mới nói: chúng ta không làm chủ được sự tái sinh của bản thân, chúng ta đang rất mơ hồ đối với vấn đề sinh tử của chính bản thân

mình. Chúng ta không làm chủ được sự sống và sự chết của bản thân, không làm chủ được sự xuất hiện trong cuộc đời này của mình cũng như không chủ động được lúc nào mình sẽ từ giã cõi đời. Vì thế, chúng ta không thể làm chủ được sự sống và chết của chính bản thân chúng ta.

63. NGHIỆP LỰC VÀ SỰ LUÂN HỒI

Nói đơn giản, sự sống và chết của mỗi chúng ta đều do một sức mạnh dẫn dắt, sức mạnh này không phải là thượng đế, hay thần linh, ma quỷ, mà trong Phật giáo gọi đó là nghiệp lực, tức là sức mạnh của nghiệp. Vậy nghiệp là gì và nghiệp lực là gì? Chúng tôi sẽ giải thích cho quý vị hiểu rõ vào phần sau.

Vì sao chúng ta lại bị luân hồi? Kỳ thật thì mỗi ngày chúng ta đều đang luân hồi. Nếu nói rộng ra thì luân hồi bao gồm từ quá khứ, đến hiện tại và tới vị lai. Nhưng nếu nói chính xác thì trong từng giây, từng phút, từng giờ, từng ngày của cuộc sống chúng ta đều đang trải qua sự luân hồi. Luân hồi chính là sự vận chuyển, thay đổi một cách liên tục. Nói rằng chúng ta đang luân hồi trong từng phút, từng giây chính là nói đến sự thay đổi trong từng ý niệm, từng ý nghĩ của chúng ta. Những

suy nghĩ, tư duy của chúng ta thay đổi liên tục, hết ý niệm này đến ý niệm khác không có lúc nào dừng nghỉ. Hôm nay chúng ta đang vui nhưng ngày mai chưa hẳn đã vui, hoặc bây giờ vui nhưng lát nữa không nhất định sẽ còn vui nữa. Hay hiện tại ta rất đau khổ nhưng không phải là ta sẽ mãi đau khổ. Sự biến đổi liên tục trong từng ý niệm của chúng ta đó chính là sự luân hồi. Sự chuyển đổi từ đời sống này sang đời sống khác cũng gọi là luân hồi. sự thay đổi liên tục từng ý niệm đó, chúng ta cũng không làm chủ được, và sự chuyển tiếp của cuộc sống (tái sinh) chúng ta cũng không làm chủ được.

Chúng ta có thể nhận thấy rõ sự thay đổi ý niệm của mình mà mình không làm chủ được qua sự phân tích của các nhà tâm lý học, đó là nhận thức cảm tính và nhận thức lý tính. Nhiều khi chúng ta để cho nhận thức cảm tính chi phối toàn bộ những hành vi của bản thân. Có lúc chúng ta hành động theo nhận thức lý tính nhưng lại hành động thiếu chính xác, nghĩa là chúng ta chưa hoàn toàn làm chủ được về những nhận thức và hành động của bản thân. Vì thế, trong ta luôn có sự xung đột giữa nhận thức lý tính và nhận thức cảm tính, điều này làm cho chúng ta đau khổ, và liên tục khởi tâm động niệm. Sự thực thì luôn luôn có một sức mạnh của ý niệm ẩn tàng trong nội tâm chúng ta, sức mạnh này thường xuyên thôi thúc chúng ta suy nghĩ và hành động. Nếu như một người thiếu sự tu tập thì sẽ phóng túng buông lung để cho sức mạnh đó chi phối nội tâm của mình, và cứ phóng tâm theo những biến chuyển của ngoại cảnh, sống trong những vọng tưởng của tâm thức mà không có khả năng chế ngự. Còn người mới bắt đầu tu tập thì cũng rất khó chế ngự được những vọng tưởng đó. Bởi vì khi họ mới ngồi thiền

hay niệm Phật thì cảm thấy vọng tưởng càng khởi lên. Vì sao vậy? Giống như ánh nắng mặt trời chiếu xuống trái đất. Lúc có ánh sáng mặt trời soi chiếu thì chúng ta sẽ thấy rõ rất nhiều hạt bụi đang bay trong không khí, nhưng trong phòng tối, hoặc những lúc thiếu ánh sáng thì chúng ta không thấy được vô số hạt bụi đang bay. Cũng như thế, đối với những người không có sự tu tập thì họ luôn luôn sống trong những vọng tưởng liên tục, nên họ không nhìn thấy được những vọng tưởng của nội tâm. Một khi bắt đầu khởi sự tu tập, dùng trí tuệ quán chiếu thì lúc đó mới rõ rằng nội tâm của mình luôn luôn vọng động, đồng thời cũng nhận thức được để diệt trừ vọng niệm. Làm chủ được nội tâm của mình không phải là một việc dễ dàng. Bởi vì trong nội tâm của chúng ta luôn luôn có ẩn chứa một sức mạnh, mà sức mạnh này liên tục trong bất kỳ giờ nào, phút nào, nó cũng thúc đẩy chúng ta phát khởi vọng tưởng, thế nhưng chúng ta lại rất hiếm khi phát hiện được nó, nhìn lại nó và nhất là điều phục nó.

64. THỜI ĐIỂM CHUYỂN TIẾP CỦA SINH MẠNG – TỬ VONG

Vì sao có sự luân hồi trong sáu nẻo? Hôm nay chúng ta không bắt đầu nói từ sự sinh mà bắt đầu nói từ sự chết.

Trong lúc chúng ta lâm chung, sinh mạng tiếp theo của chúng ta sẽ tùy theo tâm niệm của chúng ta lúc đó mà thác sinh. Những nghiệp lành và nghiệp dữ mà chúng ta đã làm trong suốt cuộc đời mình, lúc lâm chung sẽ hiện rõ trước mắt chúng ta. Nào là tham đắm vợ con, tiền bạc, của cải cho đến tham đắm địa vị quyền thế... Nếu chúng ta có bao nhiêu sự tham đắm chấp trước mà chúng ta không buông xả được, thì đến giờ phút lâm chung ấy, ý niệm chấp trước nào mạnh nhất sẽ dẫn dắt thân thức chúng ta đầu thai vào cõi có những yếu tố phù hợp với tâm niệm của chúng ta lúc đó. Điều này có thể ví dụ, như khi chúng ta mở máy radio hay truyền hình vậy. Nếu chúng ta muốn nghe hay xem đài nào thì phải dò song có tần số phù hợp với đài phát thì chúng ta mới có thể bắt sóng được.

Nếu trong cuộc sống thường ngày, chúng ta tu tập thiện pháp đã thành thói quen, nhất định khi lâm chung chúng ta sẽ được sinh về cõi thiện, bởi vì tâm thiện của chúng ta lúc nào cũng nghĩ về việc thiện, nghĩ về điều thiện. Còn nếu sống trong cuộc đời này, chúng ta chuyên làm những việc ác như lừa đảo, trộm cướp, hại người... nhất định sau khi chết, chúng ta sẽ đọa vào những cõi đau khổ như địa ngục, ngạ quỷ, hay súc sinh để trả nợ cũ, bởi vì tâm niệm của chúng ta lúc nào cũng nghĩ đến điều ác, việc ác. Tất cả đều do chúng ta tự tạo ra, chứ thật sự không phải do thần linh hay thượng đế có quyền năng cho ta lên thiên đàng hay đày chúng ta xuống địa ngục. Vì thế, chúng ta sống đã quen thọ nghiệp gì thì lúc lâm chung, sẽ theo đó mà thọ báo.

Nếu một người bình thường chuyên tâm niệm Phật, lúc nào cũng nghĩ nhớ đến đức Phật và những đức tánh của Phật, lập chí thực hành

theo những đức tánh ấy. Trong cuộc sống, người đó đã thực hành những điều ấy bằng cách luôn đem niềm vui và hạnh phúc đến cho mọi người thì khi lâm chung, nhất định người đó sẽ được sinh về cõi Phật. Trong thực tế đã có rất nhiều người chuyên tâm niệm danh hiệu của đức Phật A Di Đà, và họ tin tưởng một cách chắc chắn rằng lúc lâm chung họ sẽ được sinh về thế giới Cực lạc. Trong thực tế, điều này đã được chứng minh.

Tạo nhân như thế nào sẽ có được kết quả như thế ấy, quy luật nhân quả xưa nay không sai chạy bao giờ. Vì thế, luân hồi sáu nẻo cũng chính do chúng ta tự tạo.

65. NHỮNG ĐIỀU KIỆN QUYẾT ĐỊNH SỰ LUÂN HỒI

Thứ nhất: **Sức mạnh của ý niệm**

Trước hết, vì chúng ta không làm chủ được ý niệm của mình nên chúng ta bị luân hồi.

Nếu chúng ta không buông bỏ được những tâm niệm chấp trước, tham đắm, những tâm niệm phiền não... thì những tâm niệm đó luôn nhiễu loạn nội tâm của chúng ta, và đến giờ phút lâm chung chúng ta không làm chủ được tâm niệm của mình, mà bị chúng nhiễu loạn, đến

nổi có người khi chết mắt cũng còn mở trừng trừng vì còn lo lắng đủ điều, không buông xả được những sự chấp trước.

Quý vị đừng nghĩ tất cả mọi người học Phật pháp thì đều có thể buông xả hết mọi việc một cách dễ dàng. Quý vị không tin điều này phải không? Tôi xin ví dụ để quý vị tự suy nghiệm lại nơi bản thân mình thì quý vị có thể hiểu được điều chúng tôi muốn nói. Đó là ngày mai, chúng tôi sẽ giảng về chủ đề “Thiền học tại trụ sở của Đoàn Hằng Pháp Thanh Niên”. Sáng mai, lúc quý vị đi đến đó nghe pháp, quý vị quên khóa cửa tủ, quên khóa cửa nhà thì khi đến đó nghe pháp, mới chỉ nghe được hai ba câu thì quý vị đã suy nghĩ: “Ui cha!, sáng nay vì vội vàng đi nghe pháp mà mình đã quên khóa tủ và khóa cửa, không biết bây giờ ở nhà có chuyện gì không? Lúc này, tuy đang ở trong giảng đường nhưng quý vị không phải đang nghe giảng pháp mà là đang lo lắng những chuyện ở nhà. Quý vị nghĩ có phải không? Vì thế, không phải cứ nghĩ rằng có học Phật pháp là chúng ta có thể buông bỏ được tất cả, việc này không phải dễ làm, đòi hỏi cần phải có sự tu tập.

Có vị Phật tử đến nói với tôi: “Thưa Thầy! Đối với vấn đề tiền bạc, con không có chấp trước.” Tôi trả lời: “Thật vậy sao? Tôi không hoàn toàn tin tưởng. Bởi vì bản thân chúng tôi đây vẫn còn chấp trước mà anh lại không còn chấp trước thì thật là lạ”.

Quý vị nghĩ như thế nào? Điều đó có đúng không? Thật sự, đối với chúng ta, mười đồng hay hai mươi đồng thì chúng ta không có chấp trước thật. Nhưng giả sử có khoảng mấy trăm ngàn đô la thì thế nào? Khi đó chúng ta có thể xả bỏ một cách nhẹ nhàng được không? Chúng ta có thể bị mất mấy trăm ngàn đô la mà không có một chút nuối tiếc

không? Hoặc khi đang đi trên đường mà chúng ta bất ngờ nhặt được mấy trăm ngàn đô la thì thế nào? Lúc đó có thể chúng ta không mấy may động tâm không? Có thể chúng ta đem liền số tiền đó giao nộp cho cơ quan chức năng hay để họ tìm cách trả lại cho người đánh rơi mà chúng ta không có một chút hối tiếc không? Vì thế, có thể đối với một số tiền nhỏ chúng ta không tham thật, nhưng khi đối diện, một tài sản có giá trị lớn thì chưa hẳn là chúng ta không khởi tâm tham. Bởi vì tâm tham là một tập quán rất khó trừ bỏ của